MỤC LỤC

CHƯƠNG I ĐỨA CON CỦA MỘT GIẤC MƠ 2
CHƯƠNG II TUỔI THƠ BI THẢM CỦA MỘT ANH HÙNG 7
CHƯƠNG III CON SƯ TỬ CỦA NÉMÉE 12
CHƯƠNG IV CON CHÓ ĐẦU RẮN LERNE 19
CHƯƠNG V CON LỢN RỪNG ÉRYMANT HE 29
CHƯƠNG VI CON NAI CHÂN CỨNG SỪNG VÀNG 36
CHƯƠNG VII ĐÀN CHIM HỒ STYMPHALE 43
CHƯƠNG VIII CON BÒ MỘNG CỦA VUA MINOS 48
CHƯƠNG IX ĐÀN NGỰA CÁI CỦA DIOMÈDE 58
CHƯƠNG X CHIẾC THẮT LƯNG CỦA HIPPOLYTE 65
CHƯƠNG XI KHU CHUỒNG NGỰA CỦA AUGIAS 74
CHƯƠNG XII ĐÀN BÒ CỦA GÉRYON 83
CHƯƠNG XIII NHỮNG QUẢ TÁO VÀNG TRONG KHU VƯỜN CỦA NGƯỜI HESPÉRIDES 90
CHƯƠNG XIV XUỐNG ĐỊA NGỤC 101

CHƯƠNG I
ĐỨA CON CỦA MỘT GIẤC MƠ

Thủa ấy, thần Jupiter sống ở đỉnh Olympe thống trị toàn vũ trụ. Từ trên ngai vàng cao ngất, ngài thường nghiêng mình nhìn xuống thế gian và hay xuống thăm họ. Thường thì ngài mang lại cho họ những điều tốt lành song thi thoảng cũng gây những nỗi thống khổ cho con người. Ngài luôn tham dự vào các mâu thuẫn, chiến tranh và tình yêu của con người.

Vì Jupiter buồn chán ư? Hay là ngài ghen tỵ với con người và với sự không toàn vẹn của họ?

Chẳng ai có thể trả lời được câu hỏi đó, nhưng tất cả đều biết rằng cơn thịnh nộ của Jupiter thật đáng sợ. Vị thần cao nhất trong số các vị thần, chúa tể của toàn vũ trụ, sở hữu biết bao quyền lực. Ngài thi hành chúng với biết bao tính toán khôn ngoan và vẻ thông minh của một vị thần có thể có được. Và ngài không chấp nhận có ai đó chống lại ngài. Một ngày kia, truyền thuyết thuật lại rằng: hình như Jupiter muốn đi tìm hiểu thêm về cuộc sống của con người và đúng là muốn hòa nhập với họ một thời gian...

Ở hạ giới, vị tướng Amphitryon kiêu hãnh vì đã có tất cả cho một cuộc sống hạnh phúc: trong thành phố Thèbes tươi đẹp mà vua trị vì là Créon, Amphitryon đã cưới người đẹp Alcmène, con gái của vua Mycènes láng giềng.

Vị tướng đang chuẩn bị dẫn quân ra trận để chứng tỏ giá trị của mình. Ngài vui vẻ từ biệt Alcmène và hẹn sớm chiến thắng trở về. Nguyện vọng của ngài là khi ca khúc khải hoàn vang lên sẽ là lúc ngài có một đứa con trai nối nghiệp mình, dẫn đầu đoàn quân Thèbes.

Vậy là Amphitryon cùng các chiến binh của mình ra trận. Còn Alcmène lúc về lâu đài, sống khép mình trong hy vọng một

ngày tới chồng nàng sẽ trở về. Nàng cũng mong muốn mau chóng sinh cho Amphitryon một đứa con cũng tài năng như cha nó vậy.

Nhiều tuần lễ trôi qua, Amphitryon vẫn mải mê chiến trận. Alcmène vẫn đợi chờ. Một mình trong lâu đài rộng mênh mông, đôi khi nàng lo.sợ Amphitryon không trở về nữa, sợ chồng nàng sẽ tử trận, mặc dù Amphitryon thừa dũng cảm và đội quân dưới quyền chỉ huy của ngài rất có kỷ luật và giỏi giang.

Nàng cứ suy nghĩ và buồn rầu lo lắng: "Nếu các vị thần không giúp sức thì dân thành Thèbes sẽ ra sao? Nếu họ đã quyết định là Amphitryon phải chết?" Thỉnh thoảng trong những giấc mơ, Alcmène mơ thấy chồng mình nằm chết trong một bể máu, thân thể dập nát do hàng ngàn vết thương. Thời gian càng trôi, Alcmène càng lo sợ mỗi khi phải lên giường đi ngủ, nhất là lại trong căn phòng của hai vợ chồng. Trong khi đó, màn đêm vẫn buông mái tóc huyền diệu xuống thành phố Thèbes xinh đẹp.

Một đêm, hạnh phúc đến với Alcmène khi nàng không có ý chờ đợi. Amphitryon hiện ra trong căn phòng vẫn mặc nguyên bộ chiến phục, vũ khí vẫn cầm trên tay, gương mặt bám đầy bụi nhưng rạng rỡ. Nét mặt vẫn bình yên như không hề có chút mệt mỏi nào đọng lại sau nhiều tháng ngày chiến trận. Ngài lặng lẽ không nói một lời.

Lúc đó ngoài trời ánh trăng chiếu sáng lấp lánh đôi mắt dịu dàng của Alcmène, tưởng như trong giấc mơ. Amphitryon cởi bỏ quân phục và đến bên người vợ yêu.

Đêm tối thật dịu dàng đến nỗi Alcmène phải ngạc nhiên. Khi nàng thức giấc, Alcmène không hề thấy Amphitryon đâu cả, cũng không có dấu vết gì chứng tỏ chàng đã ở đây đêm qua.

Phải chăng ngài đã lấy lại vũ khí và mặc chiến phục để lên đường từ sáng sớm? Có lẽ nào ngài chỉ có thể ở bên vợ vài giờ rồi lại ra chiến trận?

Những ý nghĩ này thật phi lý! Một vị đại tướng không bao giờ rời bỏ chiến trận và binh lính của mình trong khi chiến đấu.

Alcmène biết điều đó, nhưng nàng không thể giải thích được câu chuyện xảy ra đêm qua.

Càng suy nghĩ, nàng lại càng cảm thấy sự thật quá phũ phàng. Nàng đã mơ thấy Amphitryon trở về... Nàng đã mơ tưởng để xua đi những ác mộng, song Amphitryon vẫn bặt vô âm tín. Hay là chàng chết rồi, Alcmène đã nghĩ như vậy. Giấc mơ ấy có thể là điềm báo của các thần.linh hoặc cũng có thể là một thông điệp của chính vị chúa tể Jupiter.

Dần dần, nỗi đau đớn hình thành rõ rệt trong nàng, Alcmène rời khỏi giường và bắt đầu khóc.

Ngọn gió sớm mai dịu dàng qua cửa sổ len vào căn phòng. Rồi bên ngoài vang dậy tiếng tung hô. Tiếng binh khí va chạm, tiếng bước chân nặng nề của vó ngựa vang lại từ rất gần.

Alcmène tin rằng mình sẽ điên lên mất. Đúng là các vị thần đang làm khổ nàng.

- Alcmène! Alcmène!

Giọng nói thân quen ấy. Không! Vẫn là cơn ác mộng. Đây không thể nào là sự thật!

- Alcmène!

Đây hoàn toàn không phải là ác mộng, không phải là giấc mơ, mà là giọng nói hân hoan của Amphitryon, chồng nàng, người chiến binh cao quý. Ngài bất chợt trở về ngay bên cạnh nàng, vẻ mệt mỏi và quần áo bám đầy bụi đường, chẳng giống hình ảnh trong giấc mơ của nàng đêm trước.

- Ôi Amphitryon!... Em hạnh phúc biết mấy!

Họ ôm hôn nhau trong tiếng tung hô vang dội của cư dân thành Thèbes đang nổi lên ngoài phố, đang chào đón chiến thắng của vị đại tướng và đoàn quân của ngài.

Đêm sau nữa vẫn là hiện thực. Amphitryon ngủ cạnh Alcmène và không rời khỏi nàng cho tới tận sáng hôm sau.

Hạnh phúc ngập tràn trong lâu đài của Amphitryon nhiều tháng sau đó. Rồi tới một ngày, Alcmène cho ra đời một đứa con trai mà nàng hằng ao ước.

Cậu bé xinh đẹp khỏe mạnh ấy được đặt tên là Hercule. Nhưng vài phút sau, Alcmène lại sinh thêm đứa con thứ hai, trông yếu đuối mong manh hơn, được đặt tên là Iphiclès. Amphitryon hết sức mãn nguyện: có những hai cậu con trai! Tiếng tăm thành Thèbes rồi sẽ còn rạng danh nữa trên toàn cõi Hy Lạp.

Nhưng than ôi! Sự vui mừng này không thoát khỏi tầm mắt của các vị thần. Junon là vợ của Jupiter biết rằng Hercule không phải là con của Amphitryon mà chính là con trai Jupiter, người đã quyến rũ nàng Alcmène vào đêm trước ngày mà vị tướng thành Thèbes trở về. Vì thế Junon quyết định sẽ tỏ rõ quyền lực của mình với tướng Amphitryon và người vợ yếu đuối của chàng.

Đúng là Alcmène không hề mộng mị: Jupiter đã hóa thân thành Amphitryon và đi vào phòng Alcmène để quyến rũ nàng. Junon quyết định trả thù: bà sẽ giết Hercule và thành Thèbes sẽ không còn ngự trị ở Hy Lạp nữa.

Junon chiếm giữ nhiều quyền lực. Bà sẵn sàng làm bất cứ việc gì để nguôi cơn giận và ghen tuông của mình. Nếu Jupiter có những cuộc tình cháy bỏng khác, Junon không hề do dự khi mang đến cho gia đình những phụ nữ kia nỗi đau đớn khôn cùng.

Ít ngày sau khi cặp song sinh chào đời, Junon quyết định trả thù khi mọi người trong lâu đài Amphitryon đang chìm trong giấc ngủ. Hai con rắn được Junon sai khiến, nhẹ nhàng trườn vào phòng hai cậu bé, tiến sát lại chiếc nôi. Hercule và Iphiclès vẫn say sưa ngủ, không hề hay biết thảm họa đang đến gần.

Hai con rắn trườn vào trong nôi và thực hiện lời nguyền ác độc. Chúng bắt đầu quấn quanh người Iphiclès và siết chặt lại.

Iphiclès kêu thét lên, tiếng kêu đã đánh thức anh của cậu dậy. Hercule, ngay tức thì, với sức mạnh phi thường của mình đã cứu người em khỏi vòng siết của hai con rắn đáng sợ. Trong khi Iphiclès vừa khóc vừa lăn lộn thì Hercule đã bóp chết hai con rắn.

Ngạc nhiên vì tiếng kêu của Iphiclès, Amphitryon và Alcmène vội vã tới phòng hai con trai.

Cảnh tượng trước mắt khiến họ kinh ngạc, không thốt lên được một lời. Ở một đầu nôi, Iphiclès vẫn kêu khóc thảm thiết vì sợ hãi. Còn đầu kia, Hercule đang ngồi, trong tay là hai con rắn mềm nhũn, bất động. Cậu đang cười ha hả.

Cả Amphitryon và Alcmène chợt hiểu rằng thần thánh đã ban cho Hercule một sức mạnh phi thường. Và họ biết, Hercule sẽ có một tương lai rạng rỡ và chắc chắn, cậu sẽ có được nhiều khả năng siêu việt.

Amphitryon bồng Hercule lên tay, lòng tràn ngập niềm vui và kiêu hãnh. Người con trai cả của ngài sẽ trở thành một chiến binh vĩ đại, sẽ làm thành Thèbes rạng danh vào bậc nhất, sẽ khiến cho vua Créon cha ngài hết sức mãn.nguyện. Amphitryon hy vọng được thấy con mình tranh tài với các vị thần.

Vừa dỗ dành cậu bé Iphiclès yếu đuối đang khóc ti tỉ, Alcmène vừa nghĩ tới giấc mơ đêm trước khi Amphitryon trở về. Nàng chắc rằng Hercule là con của một vị thần. Có thể Hercule sẽ có một tương lai khác thường, nhưng Alcmène hiểu rằng điều ấy rồi sẽ phải trả bằng một giá đắt. Liệu các vị thần sẽ giáng bao nhiêu tai họa xuống dân thành Thèbes? Phải chăng họ đã chọn thành Thèbes để gây mối bất hòa với cậu bé này?

Có ẩn ý gì của thần linh phía sau sự chào đời của Hercule?

Alcmène nhìn Amphitryon và thầm nghĩ:

Hẳn là chàng không ngờ rằng mây đen đang bao phủ trên đầu hai đứa nhỏ. Nàng không dám kể cho chồng nghe chuyện đêm hôm ấy. Song vài ngày nữa, có lẽ sẽ có lúc thích hợp để nàng thổ lộ với chồng những dự đoán của mình.

CHƯƠNG II
TUỔI THƠ BI THẢM CỦA MỘT ANH HÙNG

Năm tháng cứ trôi qua mà Alcmène vẫn không dám thổ lộ điều bí mật với chồng. Vị tướng của thành Thèbes dốc hết sức lực dạy dỗ rèn luyện cho con trai Hercule, cậu bé sớm có những tài năng phi thường.

Đích thân ngài dạy cho Hercule cưỡi ngựa và điều khiển xe. Hơn thế, với mỗi môn học quan trọng, ngài mời về cho con một ông thầy giỏi. Hercule được dạy dỗ chu đáo nên sớm thông thạo các môn đấu vật, kỹ thuật sử dụng binh khí và bắn cung.

Hercule còn được học nhạc, học đánh đàn lia, những môn học không khiến cậu thích thú.

Vậy nên, một hôm, thầy dạy nhạc có trách móc cậu thiếu chuyên cần, cậu đã nổi giận ném cây đàn vào đầu ông giáo và vị này chết ngay tức khắc.

Sự cố đau lòng này khẳng định sức mạnh vô song của cậu Hercule trẻ tuổi. Bị buộc tội sát nhân, Hercule bị đưa ra xét xử. Amphitryon quyết định cho cậu rời xa thành Thèbes để tránh mọi tai họa. Vả lại, ngài nghĩ rằng: Hercule sẽ phát triển hơn nữa nếu sống ở một không gian rộng lớn, làm những công việc nhọc nhằn đòi hỏi sức khỏe tốt, tinh thần kiên cường và sự khéo léo.

Amphitryon bèn giao cho con trông coi đàn súc vật trên núi cùng với những người chăn thú của mình.

Đúng là vị tướng thành Thèbes đã có một quyết định tuyệt vời, bởi Hercule ngày càng khỏe mạnh, giỏi giang và dũng cảm hơn. Cậu chẳng còn lạ lẫm gì với cung tên và mũi lao nữa và cậu đã trở thành một võ sĩ đấu vật tuyệt vời. Sự dũng cảm của Hercule

được tất cả những người chăn thú trong vùng khâm phục. Không lâu sau có một sự việc xảy ra đã chứng minh điều này.

Khi Hercule vừa tròn mười tám tuổi, ở vùng Amphitryon nuôi đàn gia súc xuất hiện một con sư tử to lớn và hung dữ khác thường. Chỉ trong vài ngày, nó đã giết chết hàng loạt gia súc. Hercule bèn ẩn nấp trong núi rình con thú hoang độc ác. Khi con sư tử xuất hiện, Hercule bèn lao tới, khống chế và chỉ bằng một nhát dao, chàng đã kết liễu nó dễ dàng như bóp chết hai con rắn ngay từ khi còn nằm trong nôi.

Sau chiến công kỳ lạ này tiếng tăm của Hercule vang dội khắp đất nước. Chàng quyết định trở về vì thành Thèbes đang nguy nan.

Hercule không được ở lại trong lâu đài. Amphitryon đang sửa soạn đối đầu với một kẻ thù của thành Thèbes. Đó là Erginos, vị hoàng đế của người Minyens thành Orchomène. Hercule trở về thật đúng lúc vì Amphitryon đang cần hai con trai giúp sức mình trong cuộc chiến đấu. Dù yếu đuối, Iphiclès cũng đã trở thành một chàng trai trẻ dũng mãnh. Dù kém giỏi giang hơn anh trai nhưng Iphiclès vẫn nhận được sự giáo dục như anh của mình. Và chàng cũng không có gì phải hổ thẹn trong công cuộc chuẩn bị cho cuộc đánh lớn sắp tới.

Còn Alcmène thì không quen với chiến tranh.

Nàng nhìn chồng và hai con ra chiến trận, lòng đầy lo sợ: có thể một người trong số họ không bao giờ trở về nữa.

Sự thật quả nhiên như vậy. Dân thành Thèbes đã mất đi vị đại tướng tài ba của mình.

Thấy Amphitryon chết, dân Minyens tưởng là mình đã thắng trận. Vì mất đi vị chỉ huy khác nào gà con mất mẹ. Quả là dân Minyens hơi vội vã khi không nhìn thấy khả năng tiềm tàng của Hercule.

Đau đớn và giận dữ khôn cùng, Hercule mạnh dạn thay thế vị trí chỉ huy của cha, dẫn đầu đoàn quân tiến tới vây hãm thành

Or-chomè ne, nơi Erginos ẩn náu. Chỉ trong một đêm, họ đã vượt thành và thiêu rụi cả thành phố.

Erginos thất bại nặng nề.

Chiến thắng của Hercule không thể xóa đi nỗi đau mất cha và sự đau buồn của mẹ. Nhìn thấy Alcmène vật vã đau đớn, Hercule cảm thấy mình bất lực. Từ khi trở về thành Thèbes, tính khí của chàng thay đổi hẳn và ngày càng hay cau có, gắt gỏng. Ngày xưa nếu Hercule là người vui vẻ, nhiệt huyết với tất cả những gì cuộc đời mang lại cho chàng thì giờ đây, chàng chỉ chìm trong những nỗi trầm tư u buồn.

Năm tháng dần trôi. Ngay cả dự định hôn nhân với Mégare, con gái vua Créon cũng chẳng đem lại niềm vui sống cho chàng. Dường như các vị thần đã quyết định thử thách chàng nhiều hơn nữa. Và dường như, có một cái gì đó trong tâm hồn chàng đã ra đi cùng với cái chết của người cha.

Tuy vậy, lễ cưới của chàng vẫn rất vui vẻ.

Những năm sau đó là khoảng thời gian mang đến cho chàng sự cân bằng trở lại, giúp chàng quên đi những giây phút đớn đau của quá khứ.

Mégare nhanh chóng sinh cho chàng ba cậu con trai khỏe mạnh hệt như Hercule thuở nhỏ. Bọn nhóc thường nô đùa với Iolaos là con của Iphiclès. Trong khu vườn rộng nhà Hercule và Mégare, tiếng cười, tiếng nô đùa vui vẻ của mấy anh em vang lên suốt ngày.

Junon vẫn chưa quên mối hận của mình. Bởi vì Hercule vẫn còn sống sót sau mối hiểm nguy với hai con rắn, bởi vì Jupiter cha chàng đã ban cho chàng sức mạnh phi thường nên Junon chỉ còn một mưu kế. Bà rắp tâm thi hành một thủ đoạn hết sức đáng sợ: Đó là buộc Hercule phải đau đớn bởi chính những người thân của mình.

Bởi thế, nhân một bữa tiệc được tổ chức trong lâu đài của Hercule ở thành Thèbes, Junon phái một người đàn bà đến đó. Đó là một sinh vật đội lốt người, có khả năng làm cho người khác bị

điên loạn. Nấp kỹ sau cây cột ở đại sảnh, người đàn bà quỷ quyệt phóng tia mắt về phía Hercule. Trong nháy mắt, chàng trở nên hung dữ, điên loạn.

Hercule đứng bật dậy khỏi chiếc ghế chủ trì bữa tiệc của mình rồi chỉ tay vào mặt vợ con mà hét lên:

- Chúng là ai? Chúng là ai thế?

Mégare kinh ngạc trước sự thay đổi đột ngột của chồng, nàng không tài nào hiểu được nguyên nhân. Mégare bèn ra hiệu cho các con lại gần cha, hy vọng Hercule sẽ nhận ra chúng và bình tâm trở lại.

Nhưng không ngờ Hercule lập tức giương cung và nhắm mũi tên về phía các con và vào người vợ đang cố lao ra che chở cho đứa bé nhất.

Vợ và các con chàng chết ngay lập tức. Tấn bi kịch khủng khiếp do Junon bày ra đã khép lại.

Hercule chợt tỉnh và hiểu ra hành động tàn bạo của mình.

Suốt đêm, chàng khóc than thương tiếc những người thân yêu và nguyền rủa các vị thần đã mang đến cho chàng một số phận nghiệt ngã như vậy. Hình ảnh người thầy xấu số bị chàng vô tình giết chết hồi bé cứ trở đi trở lại trong trí óc chàng. Chàng cứ than khóc và ân hận không nguôi. Sáng sớm hôm sau, chàng thấy không còn giải pháp nào nữa ngoài việc phải ra đi.

Hercule từ biệt thành Thèbes và đến hỏi ý kiến nhà tiên tri Delphes mong có cách giải thoát đau khổ, tìm lại sự thanh thản trong tâm hồn.

Nhà tiên tri lắng nghe rồi khuyên chàng tới Tirynthe phục vụ cho vua Eurysthée. Và chàng phải tuyệt đối chấp hành những đòi hỏi của nhà vua.

Khi nhà vua Eurysthée nhận chàng, những lời nói của ông đều là của Junon cả. Bà ta vẫn tiếp tục theo đuổi âm mưu hãm hại chàng. Hercule sẽ phải thực hiện một sứ mệnh mà không một

người trần mắt thịt nào có thể thực hiện được. Và sau đây là mười hai cuộc chinh phục của chàng..

CHƯƠNG III
CON SƯ TỬ CỦA NÉMÉE

- Ngươi không biết được sức mạnh của mình và khinh thường luật pháp. Ngươi đã giết vợ và ba đứa con yêu quý của ngươi. Nhà tiên tri đã cử ngươi tới đây để phục tùng lệnh của ta đến khi nào ngươi nhận được sự tha thứ của những người đã khuất và được các thần xóa bỏ tội lỗi. Nhưng ngươi còn chưa biết mình là ai, đúng không? Hercule! Ngươi hãy tự nhìn lại mình và nghe ta nói đây, hãy nghe rõ nhiệm vụ mà ta đòi hỏi ngươi phải thực hiện!...

Eurysthée đột ngột ngừng lại, như để tận hưởng cảm giác thích thú khi thấy một người luôn tự hào về sức mạnh vô địch đang quỳ lạy một cách thảm hại dưới chân mình. Chính là Junon đã truyền cho Eurysthée những lời nói đó cùng lòng căm thù của mình.

Cương quyết chuộc lại những lỗi lầm đã phạm, Hercule chăm chú lắng nghe lệnh của Eu-rysthée.

Vị vua thành Tirynthe đẩy ngai vàng của mình sang một bên với vẻ trịch thượng và cười ngạo nghễ. Bởi ông biết rằng dù Hercule có giỏi giang đến mấy cũng không thể nào sống sót nổi qua những thử thách mà ông sắp đưa ra.

- Nhìn lại mình đi Hercule! Ngươi chẳng phải là thần, cũng sẽ không là con người nữa, mà là một tên nô lệ và chẳng bao lâu nữa sẽ chỉ là một con thú không còn gì để mất!

Hercule vẫn im lặng. Đột nhiên chàng ngẩng lên và ngạc nhiên nhận thấy trong đôi mắt vàng của Eurysthée sự giận dữ khôn cùng, như rồ dại, một thái độ làm chàng không thể nào hiểu nổi.

Hercule đã tuân theo lời nhà tiên tri Delphes và phục tùng tất cả mệnh lệnh mà Eurysthée trút xuống đầu mình như những mũi tên tẩm thuốc độc nhuốm lòng hận thù. Chàng nói:

- Hỡi Eurysthée! Liệu tôi phải làm gì để phục vụ ngài và làm ngài nguôi cơn nóng giận?

Eurysthée cứ cười khanh khách. Ông không nhận ra trong lời nói của Hercule có ngụ ý mỉa mai nên cứ tận hưởng cảm giác chiến thắng.

Với tất cả lòng kiêu ngạo và cơn giận mà Junon đã truyền cho Eurysthée, ông vội vàng bảo:

- Trong một khu rừng tối tăm ở xứ Argolide có một con sư tử Némée. Hãy giết chết nó và đem xác về đây cho ta.

Một con sư tử... Hercule chợt nghĩ đến con sư tử đã bị chàng hạ gục khi chàng mười tám tuổi.

Dường như Eurysthée biết được suy nghĩ của chàng nên lập tức bảo:

- Đúng thế! Nhưng con sư tử này hung dữ nhất trên trái đất. Rồi ngươi sẽ thấy... Ngươi sẽ thấy sọ người lăn lóc trên những đám cỏ thưa thớt nơi con sư tử ẩn náu. Đó là sọ của những người có ý định giết con sư tử hung dữ này. Con quái vật hung tợn này vừa sức với ngươi lắm đó.

Và bây giờ hãy lên đường đi!

Hercule chưa bao giờ biết sợ. Những lời nói sau cùng của Eurysthée không làm cho chàng nao núng chút nào. Một quái vật chẳng qua chỉ xuất phát từ óc tưởng tượng của những kẻ nhát gan mà thôi.

Con sư tử Némée này đã nổi tiếng từ lâu rồi, chàng biết thế. Nhưng với chàng nó chỉ là kẻ thù mà chàng phải mau tiêu diệt để nhanh chóng báo công với Eurysthée và làm hài lòng nhà tiên tri Delphes. Không chần chừ gì nữa, Hercule lên đường ngay, chỉ mang theo cung, tên và kiếm.

Ròng rã nhiều ngày trên đất Argoline, cuối cùng chàng đã tới được lãnh địa Némée.

Núi rừng theo nhau chạy dài tít tắp tới tận chân trời. Lãnh địa của sư tử Némée dường như kéo dài vô tận. Hercule băn khoăn không biết làm sao tìm được kẻ thù trong khu rừng mênh mông này. Nó ẩn náu ở chân núi nào? Hang ổ nó ở đâu?

Nhiều ngày trôi qua, Hercule dò dẫm khắp nơi trên mảnh đất này. Chàng trèo lên không biết bao nhiêu ngọn núi và sục sạo khắp các ngóc ngách để tìm dấu vết con quái vật. Tuy thế chàng không hề mỏi mệt hay nản chí. Nhưng càng ngày Hercule càng nhận thấy rõ ràng cơ may khám.phá ra dấu vết con sư tử thật ít ỏi và chàng đành trông chờ vào sự ngẫu nhiên.

Một chiều nọ, khi tới rừng cây ô liu mọc ven đồi, chàng dừng lại và quyết định chờ đợi đối thủ ở đó. Hẳn cuối cùng thì con sư tử cũng phải có lúc qua đây.

Rồi chàng chốt lại trong rừng hơn một tháng.

Ngày đêm chàng rình rập bóng dáng con sư tử.

Chàng ngủ rất ít và dành phần nhiều thời gian để nghe ngóng động tĩnh xem có phải là con vật hay không. Chàng luôn thủ sẵn vũ khí bên mình.

Trong cuộc chiến đấu với sư tử sắp tới, cung hay là gươm thích hợp hơn? Cẩn thận hơn, chàng còn thêm vào đó một chiếc chùy gỗ làm từ lõi cây ô liu đại thụ.

Lòng kiên nhẫn của Hercule được đền đáp xứng đáng. Chàng đột nhiên nhận ra con sư tử Némée đang ở quả đồi đối diện. Đúng là Eurys-thée đã không cường điệu chút nào: Hercule chưa bao giờ thấy một con vật nào như thế.

Sư tử tiến lên phía trước với những bước đi chậm chạp, nặng nề. Những cái chân to tướng của nó phủ một lớp lông dày. Máu của một "nạn nhân" xấu số nào đó đang nhỏ giọt từ chiếc lưỡi khổng lồ của nó. Con sư tử vừa ăn uống no nê và đang tìm chỗ nắng ấm để liếm láp và nghỉ ngơi.

Từ chỗ nấp Hercule biết con vật không thể nhìn thấy mình. Nó có vẻ chẳng hề quan tâm đến một sự hiện diện lạ thường nào cả. Nó tiếp tục bước chậm rãi với dáng vẻ của một con vật đang no nê, đang tận hưởng sự khoái trá không kiềm chế được.

Hercule biết mình phải tận dụng cơ hội này để tiêu diệt con vật, một cơ hội tấn công bất ngờ. Chàng nhanh chóng cầm cung lắp tên và nhắm vào con vật. Mũi tên xé gió lao đi.

Nhưng Hercule hết sức kinh ngạc, mũi tên chỉ chạm nhẹ vào con vật, dường như không gây nên một phản ứng nào, rồi rơi xuống cỏ. Hercule tiếp tục mũi tên thứ hai, thứ ba trước khi con sư tử phát hiện ra. Nhưng những mũi tên này cũng chịu chung số phận với mũi tên đầu.

Mặc dù ăn uống no nê và thân hình nặng nề, con sư tử Némée vẫn lao tới với một tốc độ kinh hoàng. Với vài bước nhảy, nó đã tới gần Hercule, và Hercule cũng đã sẵn sàng với thanh gươm lăm lăm trong tay. Chàng đâm liền mấy nhát vào bụng con vật nhưng lưỡi gươm giống như chạm phải một khối đá, nó như muốn gãy.

Con vật lao đến chồm lên người Hercule, chàng mau chóng né sang một bên và tóm lấy cái chùy. Trong cơn cuồng nộ mãnh liệt, chàng vụt tới tấp lên mình sư tử. Choáng váng, con vật không còn dữ tợn nữa. Hercule liên tiếp bồi cho nó những cú đánh trời giáng. Rồi khi chiếc chùy đã gãy nát, chàng dùng luôn tay không bóp chặt cổ họng con thú dữ.

Một tiếng rú khản đục như đến từ trong lòng đất vang lên, giữa núi đồi vùng Némée. Con vật giãy giụa đuối sức dần dần, máu mồm hộc ra.

Nó chết hẳn.

Hercule chiêm ngưỡng chiến công của mình và mỉm cười. Trận đánh thật ác liệt, nhưng chàng đã hoàn thành nhiệm vụ. Eurysthée và nhà tiên tri sẽ rất thỏa mãn. Bây giờ chỉ còn mỗi việc là lột lấy bộ da con sư tử mang về.

Nhưng thanh kiếm gãy và những mũi tên không tài nào xẻ được bộ da dày khủng khiếp này. Tuy nhiên Hercule phải lột da con sư tử cho bằng được vì Eurysthée phải trông thấy được bộ da này. Hercule đi tìm hòn đá cứng nhất để mài sắc lưỡi gươm.

Sau đó, với lưỡi gươm sắc bén, Hercule tiếp tục công việc, nhưng chẳng có kết quả gì. Chàng ngồi bệt xuống cạnh con sư tử, chán ngán: "Làm sao mà đưa được con sư tử to lớn thế này về Tirynthe?" Dù khỏe đến mấy, Hercule cũng biết rằng mình không thể nào mang được con vật khổng lồ này về. Chỉ riêng mấy cái chân và bộ móng vuốt của nó cũng đã to lớn khác thường rồi.

Chàng buộc phải lột da nó mang về thôi. Ánh mắt chàng dừng lại nơi bộ móng vuốt nhọn và sắc. Thật là những vũ khí tuyệt vời.

Đôi bàn tay xây xước vì những cố gắng quá mức. Cuối cùng Hercule cũng lột bỏ được bộ móng vuốt sắc nhọn và cứng ở bàn chân trước của con thú. Với đồ nghề lạ lùng này cuối cùng Hercule cũng lột được bộ da khổng lồ của con sư tử. Chàng nghỉ một lát lấy lại sức lực, tận hưởng chiến thắng và niềm vui khi đã nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ. Hercule cảm thấy mình nhẹ nhõm hơn trước những bi kịch của quá khứ.

Chàng vác bộ da thú khổng lồ lên vai và xuống núi. Tới thung lũng có dòng suối nhỏ chạy qua, Hercule dừng lại và lau chùi bộ da thú bằng dòng nước mát. Công việc xong xuôi, chàng khoác bộ da thú lên người. Quả là trông chàng như một con sư tử thực thụ. Rồi chàng lên đường trở về.

Chàng không hề hay biết rằng từ đỉnh Olympe, Jupiter, cha chàng, đã trông thấy toàn bộ sự việc. Là chúa tể của muôn thần, người hết sức hãnh diện về trí thông minh và lòng dũng cảm của con trai, người con tài ba đã làm cho sự kiện trở nên bất tử, và Jupiter bổ sung thêm một ngôi sao mới, ngôi sao số phận của Sư tử, lên bầu trời.

Đường về nhà mới ngắn làm sao! Hercule đi nhanh hơn lúc khởi hành.

Thời gian chàng vắng nhà khá lâu khiến Eu-rysthée nghĩ rằng chàng, cũng như bao người khác đã đụng độ với sư tử Némée, đã gục ngã trước bộ răng nhọn và móng vuốt của nó. Eurysthée thầm nghĩ rằng mình đã loại bỏ được đối thủ, người có thể một ngày nào đó sẽ chiếm ngôi báu.

Nhưng tiếng đồn lan khắp thành: Hercule đã trở về, khoác bộ da sư tử Némée, bộ da to lớn khác thường ấy khiến cho Hercule trở thành người dũng sĩ vô địch.

Ban đầu, Eurysthée không tin và cho rằng đó chẳng qua chỉ là sự phóng đại về một tay du côn nào đó. Nhưng tiếng đồn đã tới tận cung điện, bất kể người hầu nào cũng hoan hỉ báo tin Hercule thắng trận trở về.

Cuối cùng thì Eurysthée cũng phải công nhận sự thật hiển nhiên, song hắn vẫn ngoan cố cho rằng Hercule đã mang về tấm da của một con sư tử khác, hoàn toàn không phải của con quái vật đã giết chết bao nhiêu thợ săn tài ba và đầy kinh nghiệm.

Hắn quyết định ra trước lâu đài đợi chàng và tin chắc rằng với lý lẽ ấy mình sẽ chiến thắng.

Một nụ cười mỉa mai hiện lên gương mặt khi hắn trông thấy bóng dáng người anh hùng đang được dân chúng cổ vũ nồng nhiệt. Đúng thế, Hercule đã hoàn toàn chiến thắng sư tử Némée.

Chàng tiến lên gần bậc tam cấp của lâu đài, phía trên đó, vị vua thành Tirynthe đang run rẩy tái xanh mặt mày. Chàng cởi bộ da sư tử và ném xuống chân Eurysthée. Lão ta khiếp đảm bỏ chạy về phòng và khóa cửa lại.

Hercule ngồi chờ lão ta quay trở lại công nhận chiến thắng của mình. Và chờ đợi những nhiệm vụ tiếp theo. Bởi vì nhà tiên tri đã nói anh phải phục vụ vô điều kiện và phải thỏa mãn tất cả những mệnh lệnh của Eurysthée.

Nhưng Eurysthée không dám bén mảng tới.

Lão sai vị cố vấn Coprée đến gặp Hercule.

Coprée bước tới với tất cả sự hãnh diện về chức vụ của mình. Nhưng những lời lẽ ông ta được lệnh Eurysthée truyền lại cho Hercule thì hết sức nực cười:

- Đức vua của chúng ta yêu cầu ngươi, phải đặt những gì liên quan đến công việc ở cổng thành, không được xuất hiện trước mặt vua. Ngài đã ủy thác cho ta truyền lại cho ngươi tất cả những công việc ngươi phải làm. Đừng chần chừ gì nữa, hãy lên đường đi. Từ nay ngươi chẳng còn được nghỉ ngơi gì nữa nếu chưa hoàn thành tất cả công việc mà đức vua Eurysthée đã giao phó cho ngươi. Trước tiên, phải chiến thắng cho được con chó đầu rắn Lerne. Nếu thắng được nó, hãy quay về đây gặp ta. Bây giờ thì ngươi hãy đi đi, để cho đức vua được nghỉ ngơi.

Coprée chẳng thèm nghe Hercule nói. Vừa dứt lời, hắn đã quay vào lâu đài. Hercule nhận thấy bước chân hắn vội vã, như thể hắn lo lắng có gì nguy hiểm đến tính mạng.

CHƯƠNG IV
CON CHÓ ĐẦU RẮN LERNE

Vừa ra khỏi cổng thành Tirynthe, Hercule đã chuẩn bị ngay cho cuộc chiến sắp tới.

Trong vương quốc của Eurysthée, ai ai cũng nghe nói đến con chó đầu rắn Lerne. Dân thành Tirynthe vẫn tin chắc rằng nó còn dữ tợn hơn cả sư tử Némée.

Hercule không sợ phải chạm trán với con chó đầu rắn. Vấn đề không phải là một con quái vật dị hình thì có nhiều sức mạnh. Con chó đầu rắn không hề giống bất cứ một động vật nào mà con người được biết: Nó có thân hình của một con chó khổng lồ với cái đầu rắn ngất ngưởng ở trên.

Một già lão trong thành đã thề trước mặt Hercule rằng con quái vật này có những một trăm cái đầu. Một người khác thì lại bảo nó có năm đầu. Đa số còn lại thì bảo có chín cái đầu.

Nhưng từ chín cái đầu này luôn phả ra một thứ mùi xú uế có thể giết chết ngay bất cứ ai ngửi thấy. Và máu của nó có thể coi là độc dược mạnh nhất mà con người từng biết.

Hercule cũng biết rằng con chó đầu rắn này ẩn cư ở vùng đầm lầy Lerne, cách biển và thành Argos chẳng bao xa. ở đó, nó giấu mình rất kỹ khi đã quyết định tiêu diệt kẻ thù, hoặc bất chợt tấn công đàn gia súc trong vùng, phá hoại mùa màng, giết chết và hút máu bất cứ người hay vật nào trong tầm tay của nó. Người ta nói rằng nó là một con vật hết sức thông minh và khôn ngoan không gì sánh nổi, nó có trí tuệ của một vị thần.

Nó là hiện thân của sự hận thù và chết chóc.

Trong suốt một giờ đồng hồ, Hercule vừa đi vừa nghĩ ngợi mong tìm ra giải pháp có thể tiêu diệt được con quái vật ghê sợ này. Những bức thành Tirynthe mờ khuất dần sau lưng chàng.

Trước mặt chàng, con đường đến Lerne như trải dài, trải dài mãi.

Mải chìm trong suy nghĩ, Hercule không nhận ra một thiếu niên đang chạy tới và vẫy gọi chàng rối rít..Lúc cách chàng chừng năm chục mét, cậu bé kêu váng lên:

- Bác Hercule! Bác Hercule ơi! Cháu Iolaos đây.

Hercule ngẩng lên. Đúng là Iolaos, con trai của Iphiclès. Từ lâu lắm rồi chàng không gặp nó.

Cậu bé thay đổi khá nhanh, giờ đã ra dáng một chàng trai kiêu hãnh, với vóc dáng thật giống bác của nó, người mà nó luôn ngưỡng mộ.

- Chà! Iolaos đấy ư? - Bác không nhận ra cháu nữa đấy. - Chàng ôm hôn cháu và hỏi. - Cháu làm gì mà bỏ nhà tới đây?

- Cháu đi tìm bác. Cháu muốn đi với bác. Cháu không muốn để bác một mình đương đầu với những công việc nguy hiểm này.

Iolaos có đôi mắt màu đen tinh anh, cái nhìn thật quyết đoán mạnh mẽ, khuôn mặt toát lên vẻ cương nghị.

- Làm sao cháu biết được những việc bác làm?

- Tất cả dân chúng đều biết mà bác. Ngay cả ở thành Thèbes, ai cũng biết là Eurysthée đang gây áp lực đối với bác, đang muốn làm hại bác.

Hercule mỉm cười khi nghe những câu nói thơ ngây này. Chàng lại ôm hôn cháu lần nữa và hỏi thăm tin tức của cháu và thành Thèbes.

Vừa nói, hai bác cháu vừa dấn bước trên đường đến Lerne. Sau mấy phút hưng phấn vui vẻ ban đầu, Hercule nhận ra đứa cháu thật gắn bó với mình. Chàng dừng lại.

- Iolaos nghe này! Bác muốn một mình bác thực hiện công việc này. Cháu không thể đi với bác. Nhà tiên tri xứ Delphes đã buộc bác phải theo lệnh của Eurysthée mới tìm thấy được sự thanh thản trong tâm hồn. Không ai có thể thay thế được địa vị của bác. Cháu có hiểu điều đó không?

- Cháu hiểu, bác Hercule. Nhưng cháu chỉ đề nghị được đi theo bác thôi, không hơn. Cháu muốn xem bác thi hành phận sự để học hỏi vài kinh nghiệm thôi mà.

Hercule mỉm cười trước sự thú nhận nửa vời đó. Chắc chắn là Iolaos muốn chiêm ngưỡng chàng lúc thực hiện nhiệm vụ, nhưng cũng có thể nói rằng nó cũng nóng lòng muốn đọ sức với những thế lực to lớn mà Hercule đã từng trải qua. Hercule yêu cháu biết bao nhiêu, và rất tự.hào về nó. Tình cảm này khiến chàng phải nhượng bộ:

- Cháu có thể đi cùng bác tới Lerne nếu cháu muốn. Nhưng bác cấm cháu can thiệp vào trận chiến giữa bác và chó đầu rắn. Chính bác là người phải đảm trách việc đó. Cháu chỉ đi một lần này thôi đúng không? Những gì chờ đợi bác ở Tirynthe chỉ liên quan đến bác thôi. Cháu hiểu rồi chứ?

- Vậy là cháu không thể tiếp tục theo bác nữa ư?

Nỗi buồn chợt làm cho đôi mắt đen láy của Iolaos tối lại.

- Bác không dám chắc là sẽ thắng. Con chó đầu rắn có thể sẽ giết chết bác.

- Cháu không tin điều đó! - Iolaos cười rạng rỡ.

- Ở độ tuổi của cháu cần có sự chín chắn hơn nữa.

Iolaos ngạc nhiên nhìn bác.

- Nhưng nếu bác chiến thắng thì sao? - Iolaos nhanh nhảu hỏi.

- Đến lúc ấy mới biết được chứ! - Hercule thận trọng nói.

Trong khi Iolaos tỏ vẻ vui sướng ra mặt thì Hercule tự hỏi liệu mình có quyền cho cậu bé non dại như thế đi theo không, dù cho nó rất dũng cảm và nó là cháu của mình.

Sau một quãng đường dài, Hercule và Iolaos nhận ra rằng họ đã đến nơi. Cơn gió không phải từ đại dương tới nữa, nó mang theo mùi khăm khẳm của vùng đầm lầy Lerne.

Hercule đột ngột lùi lại: luồng khí anh hít vào hôi nồng khiến anh suýt ngạt.

- Iolaos, cháu có thể quay trở lại phía sau đợi bác.

- Không đâu bác Hercule, rồi cháu sẽ quen ngay ấy mà. Cháu không muốn lùi bước.

- Ừ! Thế thì tiến lên, chúng ta sắp tới dòng Amymone, nơi con chó đầu rắn trú ẩn rồi đấy!

Vài phút sau, hai bác cháu đã tới nơi.

Hercule đoán rằng con chó đầu rắn đang giấu mình dưới lớp nước đen hôi thối kia. Khu rừng rậm cành lá lan xuống mặt nước cũng rậm rì, tối tăm như thế, không một tia nắng nào có thể lọt qua. ở bờ nước và trên những đảo nhỏ, cây cỏ mọc bịt bùng làm cho khung cảnh càng âm u tịch mịch. Hercule ngầm quan sát đứa cháu. Io-laos cố gắng chứng tỏ rằng cậu thích thú nơi hoang dã này. Song Hercule bắt đầu thấy ăn năn vì đã cho cháu dấn thân vào cuộc phiêu lưu này.

Iolaos cao giọng vượt qua nỗi sợ hãi nói:

- Bác Hercule, làm sao cho con chó đầu rắn xuất hiện bây giờ?

Iolaos có lý. Phải hành động ngay, không chậm trễ. Phải buộc con quái vật rời khỏi hang ổ. Nếu không, nó sẽ sinh ra lắm mưu mẹo khác.

Hercule quyết định đốt lửa từ một đám sậy.

Cây cỏ khô bén lửa, cháy lan ra tới tận bìa rừng.

Khi Iolaos thấy bác rút tên ra khỏi bao, cậu hiểu ngay mọi chuyện.

Sau khi châm lửa vào đầu mũi tên, Hercule giương cung lên nhắm vào một hòn đảo trong đầm lầy. Rồi nhờ có sự giúp sức của

Iolaos châm lửa vào mũi tên mà Hercule cứ bắn liên tiếp, cho tới khi đầm lầy biến thành một lò lửa. Một vòng tròn lửa và khói bao trùm hết đầm lầy, biến thành một biển lửa.

Họ chẳng phải chờ đợi lâu. Sau vài phút, mặt nước biển động dữ dội, và như một đại dương nứt toác trước mặt họ, đầm lầy như chẻ ra làm đôi, con chó đầu rắn vùng lên.

Nó dựng đứng trước hai người, chín cái đầu hung dữ hăm dọa, chín cái mồm thè lè lưỡi, kêu gào, phát ra mùi hết sức hôi hám.

Hercule rút gươm chém một nhát vào cái đầu gần nhất của con rắn trong tầm tay của mình.

Cái đầu vừa rơi xuống, tức thì hai cái đầu khác mọc lên từ vết thương, to lớn và đáng sợ không kém.

Iolaos thụt lùi. Hercule chém thêm một nhát nữa, lại có hai cái đầu khác mọc ngay ra.

- Iolaos! - Hercule hét to át cả tiếng kêu của con thú. - Mang cho bác một cây củi đang cháy, mau lên!

Trong lúc Iolaos chạy đi kiếm đuốc, Hercule chém đứt một cái đầu nữa của con quái vật.

Chàng hét lên:

- Đốt cái cổ này! Đốt ngay cái cổ này!

Iolaos vừa kịp giơ đuốc lên gí vào cái cổ còn đương chảy máu. Và không có cái đầu nào mọc lên nữa cả..Hai bác cháu say sưa với trận chiến, con vật ngày càng trở nên hung tợn. Từng cái đầu rơi xuống, và Iolaos lại đốt ngay tắp lự.

Con chó đầu rắn nghiêng ngả, nó mất đi phần lớn sức mạnh và mất nhiều máu.

Nhưng vẫn còn một cái đầu lớn nhất bọn, cái đầu được truyền thuyết coi là bất tử. Hercule phải lấy hết sức bình sinh chém mạnh nhiều nhát, rồi bỏ kiếm, vơ ngay ngọn đuốc đốt cháy cái cổ nguy hiểm cuối cùng của con vật.

Con vật co giật một lúc rồi ngã uỵch xuống bờ đầm lầy. Sau những cố gắng cuối cùng, con chó đầu rắn đã khuất phục. Nhưng để cho nó chết hẳn, phải chôn cái đầu bất tử của con quái vật này xuống một tảng đá hình đầu chó, truyền thuyết đã khẳng định như vậy.

Hercule thu dọn vũ khí, bỏ đầu quái vật vào một bao da rồi cùng Iolaos rời vùng đầm lầy.

Mùi hôi thối nhạt dần.

Họ đi suốt hai giờ trên con đường đã dẫn họ tới hang ổ con chó đầu rắn. Suốt hai giờ đồng hồ, Hercule lo lắng tìm cho ra tảng đá hình đầu rắn. Trong khi đó, chiếc bao đựng đầu con quái vật như động đậy: phải chăng nó đang hồi sinh?

Hai bác cháu dừng lại. Hercule vội vã hé mở chiếc túi. Nửa cái đầu thò ra: nó vẫn như cũ. Cái lưỡi chẻ đôi vẫn cứng đờ chỉ về phía trước, nửa như đe dọa, nửa như chế giễu.

Hercule và Iolaos nhìn chằm chằm vào cái lưỡi suýt lấy đi mạng sống của hai bác cháu. Io-laos chợt có ý nghĩ đi theo hướng cái lưỡi con vật chỉ.

- Bác Hercule, trước mặt chúng ta kia kìa!

Đó là một tảng đá dẫn từ Lerne tới Elaeos, khắp bề mặt rong rêu cỏ dại mọc đầy. Hai bác cháu vội cất bước. Họ nhanh chóng lấy kiếm gạt rong rêu bám quanh tảng đá. Đúng là nó có hình dạng một con chó đang nằm ngủ, hai chân trước duỗi ra, cái đầu trông giống như thật.

Hercule và Iolaos tiến hành công việc. Họ đào sâu khoảnh đất giữa hai chân con vật đá.

Trong khi Hercule đào đất bằng chiếc kiếm thì Iolaos cũng giúp bác bằng đôi bàn tay của mình. Công việc trở nên nặng nề hơn bởi ánh mặt trời chói gắt, sự hiu quạnh lạ lùng, chỉ có gió và gió...

Họ vẫn chưa nghỉ một phút nào khi chưa đào được sâu đến mức có thể chôn được cái đầu quái vật như dự định..Khi hố đã đủ

rộng, Hercule siết chặt lại túi da lần nữa bằng mấy sợi dây, để không khí không luồn vào được. Rồi Iolaos ném cái túi xuống hố.

Họ lấp hố lại như cũ, và Hercule còn chèn thêm một tảng đá to lên trên.

Rồi sau đó, mặc cho cái nắng gay gắt, hai bác cháu nằm soài trên cỏ, nhẹ nhõm vì chiến thắng mà không ai nghĩ rằng nó khó khăn đến vậy.

Chợt Iolaos mỉm cười và nói với bác:

- Cháu tin chắc rằng Eurysthée nghĩ là bác đã bỏ mạng ở đầm lầy Lerne.

- Những công việc mà Eurysthée giao cho bác buộc bác phải hoàn thành này nhằm mục đích là làm thế nào để tiêu diệt bác. Nhưng bác không phải một con người bình thường như những người khác, dù cho ông ấy còn nghi ngờ, ông ấy cũng phải công nhận những khả năng của bác, những khả năng mà bác cũng chưa khám phá hết. Bác không biết số phận của mình sẽ thế nào. Nhưng bác biết rằng chừng nào các vị thần còn bên cạnh bác, chừng đó Eurysthée vẫn chưa thể hại bác được, ngoại trừ việc ông ấy muốn bác xa Tirynthe cho những công việc này. Hơn thế, trước khi trở về để nhận thêm nhiệm vụ, bác muốn làm thêm điều gì đó ở đầm lầy Lerne.

- Bác muốn quay lại đó ư?

- Cháu biết là chẳng còn gì nữa để sợ mà Iolaos!

- Cháu biết điều đó, nhưng ý tưởng quay lại mảnh đất chết chóc đó không làm cháu thích thú tí nào...

- Vậy thì cháu đợi bác ở đây vậy! - Hercule ngắt lời.

- Không đâu! Nhưng tại sao phải quay lại đó?

Hercule nhìn cháu mỉm cười. Trong đầu óc non trẻ của Iolaos chưa có chỗ cho những điều bí ẩn:

- Nào! Để trả lời cháu, ta nói rằng con chó đầu rắn phải có cái gì để tặng cho những người chiến thắng nó chứ.

Thật ra câu trả lời này chưa làm Iolaos thỏa mãn. Nhưng dù sao cậu cũng vui vẻ đi theo bác.

Hai giờ sau, họ tới nơi. Ánh sáng càng gay gắt hơn, đầm lầy cháy trụi, phô ra vẻ xác xơ thảm.hại. Xác con chó đầu rắn vẫn chềnh ềnh trên mảnh đất mấy giờ trước còn là chiến trận.

Hercule lôi từ trong bao ra mấy mũi tên. Sau khi đã mổ bụng con quái vật, chàng nhúng tên vào dòng máu đen hôi tanh chảy ra từ ruột nó.

- Iolaos ơi! Giờ đây, những mũi tên này đã tẩm độc, một chất độc nặng nhất. Đây là vũ khí lợi hại sẽ giúp bác trong tương lai và chắc chắn Eurysthée phải hết sức hoảng sợ.

Khi gần đến cổng thành Tirynthe, Hercule nhắc với Iolaos phải giữ đúng lời hứa của mình và không được tìm gặp hay đi theo chàng trong những trận chiến sắp tới nếu chàng không yêu cầu.

Đôi mắt to đen của Iolaos trở nên buồn thăm thẳm trước mệnh lệnh ấy. Nhưng cậu cũng chấp nhận sau khi cảm ơn Hercule đã cho cậu cùng tới đầm lầy Lerne.

Lần này nữa, dân chúng thành Tirynthe cũng rước Hercule đến tận cung điện. Riêng Iolaos thì đứng lại trong đám đông.

Coprée đã đứng đợi ở bậc thềm cao nhất.

Hercule lại gần và kể cho ông ta nghe toàn bộ sự việc, rằng chàng đã dồn bắt, săn đuổi, chiến đấu, hạ sát và chôn cất con thú nguy hiểm như thế nào.

Coprée khinh khỉnh đáp:

- Vậy đâu là bằng chứng cho sự chiến thắng của nhà ngươi? Chẳng có cái đầu nào của con chó đầu rắn, chẳng có lấy một mảnh da nào của nó trước mặt ta cả.

- Tôi biết ngài không tin tôi. Nhưng ngài đã lầm rồi, ngài Coprée ạ!

- Hãy chứng minh cho lời nói của ngươi và ta sẽ tin là ngươi đã thành công. Câu chuyện ngươi nói hay lắm, Hercule ạ! Sức mạnh của ngươi cũng đáng nể lắm. Đúng là như vậy! Song liệu

hoàng đế Eurysthée có thể tin được điều đó không nếu ngươi không có cái gì làm bằng chứng? Ngươi nói thế nào về điều này?

Hercule im lặng một lát trước khi làm rõ mọi việc.

Chàng tìm kiếm Iolaos trong đám đông. Cậu bé đang tự hỏi làm thế nào để Hercule có thể qua được cạm bẫy này...

- Thưa ngài Coprée, người hầu cận rộng lượng và tuyệt đối trung thành của Eurysthée, ngài sẽ không phải thất vọng đâu. Tôi có bằng chứng mang theo đây.

- Được lắm! Ngươi hãy đưa ra đây! - Coprée bực bội đáp.

- Tôi chỉ có thể đưa ra nếu như ngài làm theo những yêu cầu của tôi.

- Hãy nói đi!

- Hãy mang đến đây một con chim đang bị nhốt trong cung điện.

Coprée vội vàng vỗ tay và quay về phía một người hầu:

- Hãy vào trong lâu đài và mang thứ Hercule yêu cầu ra đây.

Khi người hầu quay trở lại, mang theo một chú chim tuyệt đẹp với bộ lông màu xanh biếc có điểm đốm vàng, Hercule rút từ trong bao ra một mũi tên.

Đám đông bỗng ồ lên. Người hầu hoảng sợ khi nghĩ rằng mình là mục tiêu của anh chàng khổng lồ, suýt bỏ chạy nếu Coprée không ra hiệu đứng im.

Hercule nói:

- Đừng sợ hãi gì cả. Ta chỉ cần ngươi giữ lấy con chim trên tay, đừng bóp chặt quá.

Trong khi mọi người đang nín lặng chờ đợi chàng kéo cung bắn chết con chim, và không hiểu rõ một chứng cớ như vậy thì có gì đáng nói, Hercule chầm chạm tiến tới và đưa mũi tên vuốt nhè nhẹ lên mình con chim.

Tiếng la ó nổi lên khi họ nhìn thấy cảnh tượng khủng khiếp trước mắt. Từ đôi mắt con chim từ từ chảy ra những dòng máu đen

và rớt xuống bậc tam cấp. Máu của con chó đầu rắn quả là một loại thuốc độc cực mạnh.

Sau những tiếng la ó ầm ĩ là bầu không khí trầm lặng. Hercule chờ đợi.

Coprée xác nhận:

- Có thể ngươi đã giết chết con chó đầu rắn... Nhưng số phận của ngươi chưa được định đoạt đâu. Hãy chuẩn bị cho cuộc chiến sắp tới đi..

CHƯƠNG V
CON LỢN RỪNG ÉRYMANT HE

Ngưỡng mộ trước chiến công của Hercule và hết sức xúc động trước cảnh tượng vừa rồi, dân thành Tirynthe chen lấn đến bậc tam cấp để tung hô chàng.

Coprée chợt lùi lại, bắt đầu bị xâm chiếm bởi nỗi sợ hãi tương tự Eurysthée. Ông ta không phải là vua, bởi thế phải truyền lệnh của Eurys-thée.

Với một giọng không tự tin lắm, Coprée nói với Hercule:

- Eurysthée, vua của tất cả chúng ta muốn ngươi phải đi ngay lập tức, bắt sống bằng được con lợn rừng Érymanthe đang phá hoại mùa màng của vương quốc. Nhớ là phải bắt sống nó cho bằng được, và mang đến ngay bậc thềm này.

Ngươi đi đi!

Những lời nói cuối cùng vừa kết thúc, Co-prée vội vàng bước lên những bậc thang và biến mất sau những bức tường cao của lâu đài.

Đám đông bao quanh Hercule, chẳng muốn tản ra chút nào. Họ ngợi khen chàng, đặt cho chàng biết bao câu hỏi, tung hô đúng như đối với một anh hùng mà họ đã chờ đón lâu lắm.

Rồi họ chạm vào xem thử có phải chàng là người thật bằng da bằng thịt hay chỉ là một ảo ảnh mà các thần Olympe phái xuống trần gian.

Hercule giữ không cho họ đến gần bao tên tẩm thuốc độc, cảm ơn mọi người và đề nghị cho chàng lui bước: còn một cuộc phiêu lưu nữa đang đợi chàng, không thể chậm trễ được.

Như một dòng nước, đoàn người lặng lẽ tách ra, nhường lối cho chàng đi. Rồi họ theo sau chàng, tiễn chàng đến tận cổng thành.

Ở đấy, Hercule gặp Iolaos. Hai bác cháu ôm nhau thật chặt. Iolaos cố không tỏ ra buồn bã và lo lắng trước mặt bác. Hercule đọc được trong mắt cháu suy nghĩ đó và thầm cảm ơn cậu bé đã không nói lời chia tay và những nỗi niềm tiếc nuối. Cậu tiễn bác ra tận ngoài cửa thành.

- Iolaos! Trước khi ra đi, bác muốn nói với cháu rằng bác vô cùng tự hào về sự thông minh và dũng cảm mà cháu mang đến cho bác trong trận chiến ở đầm lầy Lerne. Bác biết cháu là một con người luôn biết bảo vệ danh dự. Hãy nhớ rằng, trong cuộc đời, ngay cả khi bác ở xa, thì bác cũng luôn luôn bên cạnh cháu trong tâm tưởng. Cháu có một vị trí trong trái tim bác. Bây giờ cháu hãy trở về với cha mẹ... và chỉ cần đôi chút nhớ về bác thôi.

Hercule lên đường còn Iolaos vượt qua cổng thành trở về nhà.

So với sư tử Némée, con lợn rừng di chuyển trên một dải đất rộng hơn nhiều. Như thế cũng có nghĩa là khó khăn hơn, nguy hiểm hơn cho đối thủ của nó.

Mảnh đất rộng mênh mông bao gồm đồi núi, thảo nguyên và thung lũng và con lợn rừng có biết bao nhiêu nơi ẩn nấp.

Dường như không có ai có thể ngăn chặn được con thú dữ thường xuyên phá hoại hoa màu, rừng và làng mạc. Nó chạy rất nhanh theo phỏng đoán của những người đã trông thấy nó, vì nó to và nặng gấp năm lần những con heo thường.

Tất cả những cư dân sống trong vùng Pso-phis đều phải chịu đựng tai họa mà con lợn rừng gây ra. Có một vài người tài giỏi, không chịu nổi cảnh tan hoang cửa nhà, đã quyết lùng bắt cho bằng được con heo rừng, nhưng phí công vô ích.

Những cuộc săn lùng kéo dài hàng tháng trời, nhiều người trong số họ đã trở về nhà, mang theo sự kiệt quệ và bệnh tật, với những cái nhìn thật đáng sợ. Sự dũng cảm, sự thành thạo khéo léo

của họ đều trở nên vô ích. Sức mạnh kỳ diệu của con lợn rừng Érymanthe, sự khát khao phá hoại phi thường của nó lên đến mức không ai có thể đọ được với nó. Chỉ cần nhìn dấu chân của nó để lại thì ai cũng phải nhụt chí không dám đương đầu với nó nữa.

Bởi vậy, ngay khi đặt chân đến Psophis, Hercule nói ngay với bất cứ ai mà chàng gặp trên đường về ý định đi bắt lợn rừng của mình.

Trong khi bộc lộ ý định của mình, Hercule không hy vọng nhận được sự giúp đỡ. Vả lại điều đó cũng bị Eurysthée cấm ngặt. Chàng chỉ.hy vọng nhận được những lời khuyên bổ ích, những tin tức về con lợn rừng và công việc săn bắt mà dân làng đã tiến hành.

Nhưng nếu có người nào đó đồng ý trò chuyện với chàng thì họ chỉ gợi lại những sự khiếp đảm đã qua và những nỗi lo đang tới chứ không cho chàng biết thêm điều gì mới mẻ cả.

Hercule hiểu rằng tất cả mọi người đều lo sợ tai họa và thu mình lại trong nỗi kinh hoàng tập thể.

Từ bỏ hy vọng tìm hiểu những kinh nghiệm của dân trong vùng, Hercule một lần nữa lại quyết định chỉ trông mong vào chính bản thân mình. Bởi phải tiến hành một "chiến dịch" tìm kiếm lâu ngày, chàng bắt đầu bằng việc chế tạo ra những vũ khí mới chắc chắn sẽ có hiệu lực cao khi thời cơ đến.

Để mang được con lợn rừng về Tirynthe, không phải là Hercule dùng tên tẩm độc máu con chó đầu rắn và gươm mà phải có một thứ vũ khí mới chuyên dụng khác cho con lợn rừng mà tự tay chàng làm lấy. Sau khi chọn và lột một số loại vỏ cây dẻo dai, chàng đan thành một tấm lưới lớn. Công việc này đã làm chàng mất hai ngày liền. Sau đó, chàng lên đường truy vết con lợn rừng.

Chẳng mấy chốc Hercule đã tìm thấy dấu vết con thú khổng lồ để lại: bốn dấu chân lún sâu dưới đất, nhọn hoắt, chứng tỏ "tác giả" của nó.

Không một vật sống bình thường nào có thể có được những dấu chân sâu với những rãnh hẹp trên một dải đất rộng như thế.

Suốt cả ngày, Hercule lần theo dấu vết con lợn rừng bỏ lại. Những vết lún chạy qua cao nguyên và mất dấu bên bờ vực.

Hercule cúi nhìn xuống phía dưới. Vực sâu đến độ người hay vật rơi xuống đó đều tan xác.

Thế mà con lợn rừng có thể đi qua đây, nó "bay" qua vực và "hạ cánh" sang bờ vực bên kia. Bốn dấu chân to tướng trên nền đất mềm đã chứng minh điều đó.

Từ vị trí quan sát, Hercule có thể thấy dấu vết của con lợn rừng kéo dài theo đường thẳng qua đồng ruộng tới tận bìa rừng. Nơi đó, đám mây bụi kéo dài ra theo sự hiện diện của con lợn rừng. Một lúc sau, đám bụi lẩn vào sâu trong rừng..Hercule do dự. Trong vài phút, chàng đợi con lợn rừng quay trở ra. Liệu chàng có thể có một cuộc hành trình tương tự?

Con lợn rừng không đi ra hướng bắc như Hercule chờ đợi mà lại đi về hướng tây, cứ như là nó đang "khoanh vùng" lãnh thổ để phá phách.

Nó đi thẳng, vừa đi vừa xới tung cánh đồng, tiến thẳng về phía một ngôi làng trước mặt.

Trông thấy một mỏm đá, Hercule trèo lên để quan sát rõ hơn hành trình của con vật. Đám bụi di chuyển vào một thung lũng hẹp. Phía xa, con vật chuyển sang hướng tây, được bao bọc bởi dãy núi đá nhọn hoắt chạy về phía cao nguyên. Hercule biết rằng con lợn rừng sẽ đi theo hướng đó. Nếu anh nhanh chân lên, anh có thể tới nơi trước con vật bằng cách quay trở lại con đường phía bên kia cao nguyên.

Hercule thử vận may của mình. Anh bắt đầu chạy trên cao nguyên, theo con đường đã định sẵn. Anh chạy nhanh hết mức có thể, tránh chướng ngại, nhảy qua các đống đá sụp lở, vòng qua các thân cây cao. Con lợn rừng đã lấp ló phía trước, nhưng vài chục phút nữa nó mới tới nơi. Như thế cũng đủ rồi. Trừ khi nó thay đổi hướng đột ngột và liều mạng đâm đầu vào những thành đá dốc đứng, nhưng rồi nó cũng sớm sập bẫy thôi.

Hercule trèo lên những đỉnh đá nhọn cao chừng vài mét, ở dưới là lối đi nhỏ hẹp. Chàng lấy mũi tên ngoắc vào một đầu dây thừng dài rồi cắm sâu vào vách đá; rồi chàng nối đầu kia vào tấm lưới, sau đó cho vài cục đá nhỏ vào trong.

Vừa chuẩn bị xong thì con lợn rừng cũng vừa đến.

Con vật cách chàng vài mét, nó lừng lững, to gấp mấy lần một con lợn rừng bình thường.

Và đôi chân của nó lún sâu xuống đất đơn giản như đứa trẻ nghịch ngợm ấn ngón tay xuống cát.

Vừa tiến lên, cái đầu hơi cúi xuống, con vật khổng lồ thở hừng hực như cái bễ lò rèn. Ai dám nghĩ là sẽ chiến thắng nó?

Hercule chẳng còn thời gian để so đo nữa.

Thét vang một tiếng, chàng quăng tấm lưới lên mình con lợn rừng và nhảy xuống theo, tay vẫn không buông đầu lưới. Bị tấn công đột ngột, con vật lúng túng giây lát rồi nhảy dựng lên. Hercule lấy hết sức siết chặt sợi dây ở miệng tấm lưới: con vật đã bị tóm gọn song vẫn chưa chịu khuất phục. Nó rống lên, lắc lư thân mình, bốn chân cào xới đất. Hercule tiếp tục thít chặt sợi dây, siết mạnh tấm lưới lại và bản thân con vật cũng tự siết chặt tấm lưới vào mình bởi những cử động dữ dội.

Phía trên cao, chiếc mũi tên giữ sợi thừng bị cong dưới sức mạnh của con vật đang giãy giụa và có vẻ không trụ được lâu nữa trận chiến kinh khủng này. Hercule nhảy lên con vật và đá cho nó mấy phát nhưng chẳng ăn thua gì cả.

Lúc sắp kiệt sức chàng vớ ngay lấy một tảng đá và nện cho con vật một cú trời giáng, khiến cho nó lăn ra bất tỉnh. Bất cứ con vật nào cũng có thể chết ngay với cú đánh mạnh như thế, nhưng con lợn rừng này thì không, chẳng bao lâu nữa nó sẽ hồi tỉnh. Chàng vội vã lấy dây buộc túm bốn chân con lợn rừng lại, lấy một sợi dây khác buộc đầu và đuôi nó lại với nhau. Giờ đây nó đã nằm gọn trong lưới. Nếu nó càng giãy giụa, nó càng bị siết chặt vào lưới, sức khỏe sẽ chỉ làm hại nó mà thôi.

Xong việc, Hercule vội vã đi kiếm đủ thứ lá cỏ cứng nhét đầy miệng con vật. Như thế sẽ chẳng có gì phải lo lắng vì con vật sẽ không kêu rống lên được khi chàng về tới Tirynthe.

Hercule xem xét con vật rồi quỳ gối xuống đất, nhấc gánh nặng lên vai.

Chuyến trở về thật cực nhọc. Con vật làm cho chàng đi chậm hẳn. Mỗi bước chân đi là một lần da thịt chàng đau đớn vì bị những mắt lưới nghiến vào. Hercule cố chịu đựng nỗi đau đớn này, gắng gượng bước đi với tốc độ bình thường. Cố dồn sức vào công việc, chàng chẳng hề để ý thấy những người nông dân từ các cánh đồng nhìn thấy chàng và hoảng hốt bỏ chạy.

Khi trở về thành Tirynthe, Hercule ngạc nhiên không thấy có ai ra đón chàng như những lần trước. Chàng không hề hay biết rằng, trong khi chàng trở về, tin tức đã lan khắp nơi, rằng Hercule đã dễ dàng bắt sống được con lợn rừng và nhẹ nhàng vác nó trên vai; anh không phải là người bình thường, đó là một người siêu phàm với những sức mạnh siêu việt. Người như thế, hẳn phải là sự đe dọa cho dân chúng.

Hercule một mình đi vào thành, băng qua những con đường vắng và dừng lại trước những bậc tam cấp của lâu đài. Chẳng có ai chờ đón chàng cả. Hercule ném con lợn rừng xuống đất.

- Coprée! - Chàng gọi. - Coprée! Tôi đã mang con lợn rừng ở Érymanthe về cho đức vua của ngài đây. Nó đang sống đây này. Nhanh lên nào!

Con vật có những dấu hiệu chứng tỏ mệt mỏi. Trên suốt chặng đường về, càng cố gắng giãy giụa thì nó càng bị siết chặt. Hơi thở của nó thoát ra khó khăn bởi lớp cỏ nhét đầy miệng, khàn khàn một cách đáng sợ.

Hercule lôi đám cỏ từ trong miệng nó ra.

Ngay lập tức, sau một thời gian phải chịu đựng khá lâu, con vật rống lên một tiếng kêu sắc nhọn và âm vang dữ dội. Và Coprée run rẩy xuất hiện.

- Được rồi, được rồi... Ngươi đã chứng minh được chiến thắng của ngươi. Ta không bàn cãi về điều đó nữa. Nhưng ngươi chưa hết gian nan đâu. Ta sẽ đi tâu với Eurysthée rằng ngươi đã trở về và sẽ quay lại báo cho ngươi cuộc thử thách mới.

Nói xong, Coprée lủi vào lâu đài, nhẹ nhõm vì đã tránh xa được con vật khổng lồ, đen trùi trũi, bóng nhẫy mồ hôi và rống to như tiếng rống của một đàn lợn rừng..

CHƯƠNG VI
CON NAI CHÂN CỨNG SỪNG VÀNG

Trong khi Hercule chờ Coprée quay lại và dân thành Tirynthe còn đang trốn kín trong nhà mình, thì trong lâu đài diễn ra cuộc chuyện trò giữa Eurysthée và Coprée.

Cả hai đều cảm thấy hết sức hãi hùng trước chiến thắng của Hercule. Từ bên ngoài, tiếng rống của con lợn rừng Érymanthe càng khơi lên nỗi hoảng loạn và bất lực của Eurysthée và Co-prée đối với vị anh hùng có sức mạnh như thần linh.

- Thưa đức vua Eurysthée! Phải làm thế nào để Hercule không thể trở về sau chuyến đi này nữa? Lẽ ra hắn phải bị con heo rừng hạ gục.

Không có lý nào hắn lại chiến thắng tất cả quái vật đang sợ trên đời này... Phải thêm bao nhiêu cuộc thử thách nữa hắn mới bị đánh bại đây?

- Ta biết, ta biết tất cả điều đó, Coprée ạ! Ngươi còn định dạy ta điều gì? Ngươi là cố vấn số một của ta hay chỉ là một đứa trẻ nhút nhát?

Coprée im lặng trước lời xúc phạm của vua.

Dù sao đi nữa, Eurysthée cũng phải gặp Hercule và báo cho chàng thử thách mới. Chứ làm vua mà không rời khỏi ngai thì có gì là khó.

Vị vua chợt hiểu mình đã vụng về trước cố vấn của mình, đã đối xử không hay với ông ta.

Hơn thế, nếu không có Coprée, liệu ông ta có chịu đựng được những chiến thắng vang dội của Hercule mỗi lần trở về Tirynthe không?

Eurysthée thấy mệt mỏi và cảm thấy bị nữ thần Junon bỏ rơi trong "công cuộc" này. Chắc chắn là nữ thần đã lôi cuốn ông ta, gieo vào trí óc ông ta những kế hoạch thử thách cho Hercule, mới lời cho ông ta. Và cả hôm nay nữa, chính nữ thần đã chỉ cách cho ông ta cư xử tiếp thế nào. Song lần nào Hercule cũng chiến thắng.

Coprée có lý: Phải cần bao nhiêu thời gian nữa việc này mới kết thúc? Nếu những công việc này thành công thì nó sẽ củng cố thêm cho quyền năng và sức mạnh của Hercule. Nếu Junon không tiếp tục can thiệp nữa, công việc của Hercule sẽ.không chấm dứt và Eurysthée sẽ chết già trước khi thấy vị anh hùng được coi là đối thủ của ông ta "tử trận".

Eurysthée bước tới bước lui, suy nghĩ mông lung trước sự im lặng và ánh mắt đầy trách móc của vị cố vấn Coprée.

- Coprée, ta hoàn toàn tin tưởng vào ngươi.

Đừng im lặng như thế nữa. Ngươi là cố vấn số một của ta. Vừa rồi ta bối rối vì ta không chịu nổi tiếng kêu của con vật khốn kiếp ngoài kia và chiến thắng của Hercule làm ta hoang mang nghi ngờ chính quyền lực của mình.

Nhà vua không hề nói dối. Chưa bao giờ Coprée trông thấy vị vua của mình trong tình trạng như thế.

- Tâu đức vua! Ngài đừng để cho sự sợ hãi ngự trị mình. Bây giờ vấn đề chỉ còn là sự kiên nhẫn thôi. Rồi sẽ tới cái ngày mà Hercule không còn xuất hiện trước ngài nữa.

- Đúng thế. Ngươi hoàn toàn có lý. Không cần phải bắt Hercule chờ đợi. Hắn sẽ phải đi ngay. Và nếu hắn có sức khỏe phi thường và trí thông minh siêu việt như thế, phải cho hắn chịu đựng thử thách gì đây nhỉ?

Eurysthée đã lấy lại được sự thanh thản sau những lời nói đó; Junon chắc hẳn để cho hắn tìm phương cách riêng.

- Tâu đức vua! Bây giờ ngài muốn Hercule làm gì nữa đây?

- Một thử thách dễ dàng hơn những thử thách hắn đã trải qua rất nhiều lần. Nhưng sẽ đòi hỏi ở hắn nhiều, rất nhiều thời gian và...

Eurysthée chợt dừng lại, "nhấm nháp" ý nghĩ của mình, cân nhắc trước khi tỏ rõ quyền lực:

- Hãy đi bảo hắn tới đỉnh Cérynée và bắt sống con hươu chân cứng sừng vàng về đây cho ta. Và giết chết con lợn rừng khốn kiếp ấy đi, ta không muốn đinh tai nhức óc thêm nữa.

Coprée ra gặp Hercule và báo lại lệnh của Eurysthée. Mấy tên lính theo sau không dám đụng vào con lợn rừng. Vậy là Coprée lại sai Hercule tận tay giết chết con vật khổng lồ ấy.

Hercule rút kiếm đâm một nhát vào cổ lợn rừng rồi thu lưới lại và lên đường.

Chàng rời khỏi thành phố mà không gặp một người nào. Đó là điềm xấu cho cuộc phiêu lưu.sắp tới hay chỉ do nỗi sợ hãi về những chiến công của chàng gây ra?

Hercule không phải là người dễ nản lòng, nhưng sự hờ hững của dân thành Tirynthe dành cho chàng khiến Hercule nhớ tiếc sự có mặt của đứa cháu. Nếu hôm nay Iolaos tới xin đi theo bắt con hươu thì Hercule hẳn không nỡ từ chối.

Những tháng ngày xa cách đứa cháu khiến chàng buồn rầu.

Nhưng để chuộc lại lỗi lầm trong quá khứ, chàng phải tự đương đầu một mình với công việc.

Nhưng liệu chàng có thiếu trách nhiệm trong việc đưa Iolaos đi theo mình không? Khi Iolaos giúp chàng chiến đấu chống lại con chó đầu rắn Lerne, không một vị thần nào, và thậm chí cả Eurysthée coi đó là trái phép. Và con hươu chân cứng sừng vàng lại chẳng phải là quái vật nguy hiểm như những con vật mà chàng đã phải đối đầu trước đây hay sao.

Hercule đi theo con đường dẫn tới núi Cérynée. Những yêu cầu Eurysthée đưa ra có vẻ rất dễ thực hiện, và anh bắt đầu nghĩ

rằng hẳn Eurysthée có âm mưu gì trong việc bắt con hươu này. Đây là con người thiếu trung thực và tình cảm thì đen tối. Dân chúng không ưa đã đành, ngay cả các vương quốc láng giềng cũng ghét bỏ ông ta. Lời nói của Eurysthée thì hiểm độc, ý nghĩ thì luôn đen tối. "Hẳn là ông ta muốn gây cho mình nhiều sự ngạc nhiên đây", Hercule đoán chắc như thế.

Con hươu chân cứng sừng vàng nổi tiếng vì chạy nhanh. Hercule biết rõ điều đó nhưng không lấy làm lo lắng, vì bản thân chàng cũng chạy nhanh gấp mấy lần người thường. Vậy thì con hươu kia có gì mà chàng phải sợ hãi? Hercule tự đặt ra những câu hỏi như thế nhưng không sao trả lời được. Rồi sẽ đến lúc tất cả sẽ được giải đáp.

Chàng vội tới bờ một con suối để nghỉ ngơi lấy sức. Bờ bên kia có một mục đồng đang chăn cừu.

Hercule lên tiếng:

- Liệu tôi còn cách núi Cérynée bao xa nữa anh bạn nhỉ?

- Đi nhanh thì ngày mai anh sẽ đến đó.

Hercule ngạc nhiên:

- Anh chắc thế chứ?

Mục đồng đưa tay chỉ về phía chân trời:

- Anh hãy nhìn kìa! Đó là đỉnh núi anh đang tìm.

Đỉnh núi có vẻ còn cách anh quá xa. Mục đồng trêu chọc anh đấy thôi. Hercule hẳn phải mất nhiều ngày nữa mới tới nơi được.

- Tôi không tin là ngày mai đã có thể tới đó. - Hercule nói. - Vì sao anh lại nói dối tôi?

- Tôi không hề nói dối anh. Rồi anh sẽ thấy. - Mục đồng đáp.

Dứt lời, mục đồng và đàn cừu bỗng biến mất.

Hercule không còn tin vào mắt mình nữa. Phải chăng đây là một thông điệp của thần linh? Hay là chàng đang mơ? Hay là dòng nước mà chàng vừa uống mấy ngụm giải khát có điều gì thần bí phi thường?

Đêm tới, Hercule ngủ bên bờ sông.

Ánh sáng mặt trời đánh thức chàng. Nhưng Hercule không còn ở đồng cỏ hôm qua nữa. Bây giờ, chàng đang ở chân núi Cérynée cao vút tận trời xanh.

Hercule chợt hiểu ra và quyết định tận dụng món quà thần linh đã ban cho chàng.

Hercule không bao giờ nghĩ rằng cuộc leo núi Cérynée lại lâu tới như vậy. Chàng càng lên cao, ngọn núi càng như vươn lên mãi.

Vừa trèo, chàng vừa tìm kiếm dấu vết của con hươu. Chàng quan sát các bãi bằng trên núi, len lỏi vào các hẻm sâu, liều mình vào trong hang động và đi ngược các dòng thác.

Hàng tháng trời trôi qua, chàng vẫn chưa tới được đỉnh núi, cũng chẳng tìm thấy dấu vết nào của con hươu.

Đây là lần đầu tiên từ khi Hercule vâng theo lệnh của Eurysthée và nhà tiên tri chàng nghĩ là mình sẽ không thể hoàn thành nhiệm vụ được.

Ba tháng nữa lại trôi qua.

Một ngày kia, chàng phát hiện ra vết chân của con hươu và liền lần theo. Chàng cứ leo dọc sườn dốc núi Cérynée trong một tháng rồi một buổi sáng, khi ánh ngày bắt đầu rạng, chàng trông.thấy con hươu đang kiêu hãnh nằm trên một tảng đá. Đôi sừng vàng của nó lấp lánh như thể tia sáng mặt trời vậy.

Con hươu chợt nhận ra chàng bèn lao vụt đi. Hercule đuổi theo sau.

Ròng rã hàng tháng trời, chàng cứ chạy theo sau chú hươu xinh đẹp, cứ đi lên, lên mãi. Thi thoảng, nó dừng lại, đợi chàng tới gần rồi lại phóng vụt đi.

Cứ theo sát nhau như thế, Hercule và con hươu phải chạy vòng quanh núi Cérynée tới mười vòng. Cả hai cùng chạy lên ngọn núi mỗi ngày lại cao thêm. Thế mà chẳng hề mệt mỏi. Cả hai cứ mải miết như vậy, đêm cũng như ngày, không hề có ý định dừng chân nghỉ ngơi.

Cuộc rượt đuổi kéo dài một năm trời. Hercule dần dần nhận thấy mình có cảm tình với chú hươu, và lấy làm vui mừng vì mình không phải hạ sát nó.

Nhiều lúc chàng đã có thể tung lưới bắt con vật nhưng lại thôi. Hercule muốn đợi lúc con hươu tự nộp mình cho chàng. Đấy quả là một ý nghĩ rồ dại, nhưng Hercule không dứt bỏ. Con hươu này xinh đẹp và hiền lành đến độ chàng không thể đối xử với nó như con lợn rừng éry-manthe được. Nó không phải là một con quái vật, mà là con vật xinh đẹp nhất mà thần thánh gửi xuống trần gian.

Phải chăng đây là cái bẫy của Eurysthée? Hercule luôn nghĩ như vậy. Và nếu như con hươu không chịu tự nguyện nộp mạng cho chàng, liệu Hercule phải làm gì?

Một hôm, cuộc đuổi bắt đột ngột thay đổi.

Không phải là cả hai giảm tốc độ mà chính là bay bổng lên. Con hươu bay khỏi mặt đất mà Hercule cũng bay theo như vậy. Cuộc rượt đuổi khiến cả hai cùng bay lên cao.

Và, vừa lúc mặt trời đi ngủ, họ bay về hướng núi. Một đồng cỏ bao phủ trên đỉnh Cérynée.

Chú hươu tới đỗ ở đó, mắt lấp lánh hướng về ánh ngày đang dần tắt. Hercule biết rằng thời điểm đã tới và chàng không cần phải dùng đến chiếc lưới.

Chàng tới gần chú hươu, vuốt ve đôi sừng và nhẹ nhàng đặt nó lên vai.

Dân chúng đã kéo nhau trở lại trước cổng thành Tirynthe. Chú hươu ngoan ngoãn nằm yên trên vai Hercule, chàng rẽ đám đông, đi tới cung điện của Eurysthée, lòng đầy lo lắng.

Coprée đợi chàng ở vị trí quen thuộc, vẻ mặt tối sầm. Hercule nhẹ nhàng thả chú hươu xuống.

Nó nằm duỗi ra, không kêu một tiếng.

- Hãy báo cho Eurysthée rằng ta đã trở về. - Hercule nói.

- Ngài đã biết ngươi trở về. Dân chúng đã loan tin từ nhiều giờ rồi. Ngươi đã thành công thêm một lần nữa.

- Đúng thế! Nhưng Eurysthée sẽ làm gì với chú hươu này? - Hercule hỏi.

- Thế ngươi muốn đức vua làm gì? Con hươu sẽ vào vườn thượng uyển và có thể làm mọi thứ theo ý mình. Cho đến khi nào nó thích quay về đỉnh Olympe.

- Thế thì tốt!

- Hãy tin vào điều đó đi! - Coprée vui vẻ nói. - Con hươu này chẳng có gì đáng sợ... Trái ngược hẳn với nhà ngươi. Eurysthée ủy thác cho ta báo cho ngươi biết rằng ngươi phải đi ngay tới hồ Stymphale: lũ chim đang đợi ngươi ở đó.

Và Coprée cười ha hả...

CHƯƠNG VII
ĐÀN CHIM HỒ STYMPHALE

Coprée dừng lại hồi lâu trên bậc tam cấp, toàn thân rung lên vì những trận cười không dứt.

- Hercule, đàn chim... ha ha... đàn chim! -Những tiếng kêu vui sướng thoát ra sau những lần co thắt yết hầu.

Hercule yên tâm khi biết rằng chú hươu đã được đưa vào vườn thượng uyển. Trái tim tan nát, trí óc mệt mỏi, chàng ra đi. Hercule thực sự không suy nghĩ lo lắng khi Coprée nói về số phận của chú hươu. Nhưng còn Eurysthée, những điều tồi tệ như được thấy trước: Liệu hắn ta có giết chú hươu xinh đẹp trong thời gian chàng vắng mặt hay không? Đó là sự rủi ro mà Hercule phải chấp nhận. Cuộc rượt đuổi kéo dài một năm ở đỉnh Cérynée và những gì chàng thấy được từchú hươu đã thức dậy những tình cảm sâu thẳm trong chàng mà Hercule đã cố tình che giấu.

Vừa qua cổng thành Tirynthe Hercule bắt đầu chạy, hy vọng khoảng cách giữa chàng và chú hươu ngày càng lùi xa. Giờ đây, chàng tập trung cho cuộc chinh chiến mới.

Hồ Stymphale gây nhiều tiếng tăm xấu ở Ar-cadie.

Hercule nhanh chóng nhận ra điều đó.

Chàng mau chóng quên cuộc rượt đuổi vừa rồi với chú hươu.

Mùi hôi thối của hồ Stymphale làm Hercule nhớ đến đầm lầy Lerne của con chó đầu rắn, chàng còn cảm thấy như mình đang ở địa ngục.

Lọt trong một vành đai đá nhọn, kết thúc bằng những sườn dốc thẳng đứng bao phủ bởi bạt ngàn cây lá đen, hồ Stymphale

giống như nơi tận cùng của thế giới, mảnh đất bị thần thánh và con người lãng quên. Hàng ngàn con chim sinh sôi cư ngụ ở đó, chiếm cứ một vùng rộng lớn quanh bờ, nơi lau sậy mọc um tùm.

Lúc nghỉ ngơi, đàn chim tụ lại, rúc vào nhau tạo thành một khối đen sẫm, trải ra tận bờ lau sậy và làm xao động mặt nước bởi những tiếng va chạm lách cách không dứt của bộ lông cứng như đồng, nhọn như bọc thép, những cái mỏ và móng vuốt cũng sắc như thế. Khi chúng đồng loạt cất cánh, một vùng trời đang tươi sáng bỗng tối sầm lại như ban đêm.

Đám mây khổng lồ ấy di chuyển khắp nơi.

Ngay khi phát hiện ra miếng mồi, đàn chim lao xuống, phóng những chiếc lông tới tấp như tên giết chết con mồi ngay tức khắc. Rồi chúng xà xuống, dùng móng sắc và mỏ xâu xé con mồi.

Vài phút sau, bữa tiệc của những con quái vật này chỉ còn lại những bộ xương.

Làm sao có thể triệt hạ được đàn chim quái ác này? - Hercule tự hỏi trong khi đứng nấp ở một cửa hang để quan sát chúng. Cung tên, lưới, thanh gươm đều trở nên vô dụng trước đàn chim lớn như thế.

Hercule không thể đứng mãi ở chỗ nấp được.

Lũ chim sẽ mau chóng phát hiện ra chàng. Cái hang khá sâu, xuyên vào trong lòng núi. Hercule cho rằng lũ chim có thể đuổi theo chàng vào tận hang. ở đó, cho dù chàng có kiên cường và sung sức thế nào chăng nữa, chàng cũng bị đàn chim.tiêu diệt trước lúc giết được vài con. Chàng cần phải có một quyết định hết sức thận trọng, nhưng chàng hoàn toàn bất lực. Hercule cầu khẩn các vị thần, hy vọng có được sự giúp đỡ như của mục đồng trong cuộc thử thách trước...

Khi chàng sắp quyết định quay trở lại hồ để chiến đấu với lũ chim bằng những vũ khí quen thuộc của chàng thì một tiếng chuông trong như thủy tinh vang lên trong động. Hercule quay trở lại và nhìn thấy một luồng sáng làm chàng nhớ đến những chiếc sừng vàng của con hươu dưới ánh nắng mặt trời.

Chàng tiến lại gần. Một làn gió lạnh tỏa lên từ lòng hang trong khi ánh sáng ban nãy càng lúc càng mạnh hơn. Một lớp cát trắng trải rộng trên nền hang, trên đó, bày sẵn hai chiếc đĩa bằng đồng to tướng.

Hercule cảm thấy có sự hiện diện khác lạ ở sâu thẳm của hang: có ai đó nấp sau tảng đá lớn.

Hercule đưa tay rút gươm thì nghe có giọng nữ vang lên trong bóng tối.

- Cất gươm đi Hercule ạ! Nó không giúp ngươi chống lại Minerve được đâu.

- Minerve? Nhưng mà...

- Hãy im lặng và nghe ta nói!

Hercule tỏ vẻ phản đối:

- Tôi phải...

- Ta biết ngươi đến hồ Stymphale làm gì rồi.

Ta có mặt ở đây để giúp ngươi, và lũ chim sẽ chẳng ra tay chừng nào ta còn ở dây. Ta đã mang vũ khí đến cho ngươi đấy.

Là nữ thần công lý và chiến tranh, Minerve chỉ can thiệp vào trận chiến để bênh vực cho phe chính nghĩa.

- Có phải người là mục đồng bên suối đó không?

- Hãy tin những lời ta chỉ bảo! Và hãy tận dụng đôi mắt và đôi tai của ngươi.

Nữ thần ngừng lời và một luồng gió còn mạnh hơn lúc trước xoay vần trong hang, cuốn theo cát bụi trong một vòng xoáy dữ dội và Minerve cùng lúc biến mất.

Sự yên tĩnh kỳ lạ trở lại trong hang. Hercule trầm ngâm suy nghĩ về những lời căn dặn của.Minerve. "Hãy sử dụng đôi mắt và đôi tai của ngươi". Trên nền hang, hai chiếc đĩa vẫn nằm đó, tuy ánh sáng hắt ra nhợt nhạt hơn.

Hercule quỳ gối và cầm một chiếc lên ngắm nghía; nó trông như một cái khiên, khá nặng.

Hercule lật mặt kia: đúng là một cái chũm chọe, với một tay nắm cứng bằng da.

Cái kia cũng y hệt cái này. Cho hai cái va chạm vào nhau tất nhiên sẽ phát ra âm thanh.

Hercule biết điều đó. Và đó cũng là điều Minerve đợi ở anh. Nhưng tại sao những cái chũm chọe này lại lớn đến thế? Liệu chúng có phải là một thứ vũ khí lợi hại để tiêu diệt toàn bộ lũ chim hồ Stymphale không?

Cùng với hai chiếc khiên và những vũ khí riêng của mình, Hercule vội bước ra khỏi hang.

Ở trong chỗ ẩn nấp, thứ nhạc cụ này không những không có ích gì cho Hercule mà có thể còn làm hại chàng nữa. Âm thanh của thứ nhạc cụ to tướng ấy được truyền đi vang dội khắp vách đá, chắc hẳn sẽ đục thủng màng nhĩ của bất cứ người nào.

Ngoài kia, hồ Stymphale nhuộm màu xanh sẫm. Hercule đi xuống dốc với những bước chân cẩn trọng, chú ý hết sức để hai chiếc chũm chọe không va vào nhau.

Trên đường tiến lại bờ nước gần nhất, Hercule nấp sau một đám sậy, chờ đợi. Một vài con chim dự cảm được sự xuất hiện của chàng, song chúng tin tưởng vào sức mạnh hiếm có của bản thân nên kiên nhẫn chờ đợi những dấu hiệu cụ thể hơn. Mùi xú uế khiến Hercule khó chịu vô cùng; chàng sợ bị nghẹt thở và quyết định đánh mạnh hai cái chũm chọe vào nhau.

Hậu quả gây ra từ trận bão âm thanh này thật không thể nào tin được.

Hercule không thể tin vào tai mắt của mình nữa. Trong khi chàng cố giữ mình khỏi chao đảo, đinh tai nhức óc vì những âm thanh dữ dội, thì "tấm thảm xanh đen" nổ tung thành ngàn mảnh kim loại chấp chới trong không trung.

Vang dội từ vách núi đá, tiếng vọng của hai cái chũm chọe tăng dần thành những mũi tên xé rách bộ lông của đàn chim. Con nào con nấy vội vã bay lên, bị thương, chao đảo, như trong một cơn điên. Cách mặt nước vài mét, lũ chim húc.vào nhau, tự xé xác lẫn

nhau do mỏ sắc và móng vuốt, rồi tan xương nát thịt, rơi xuống hồ và chìm nghỉm.

Trong vài phút, không con nào kịp đoán được tình thế để tấn công kẻ thù nguy hiểm nhất mà chúng từng gặp, thì phần lớn đã bỏ mạng.

Máu của chúng như kim loại đặc, làm biến sắc cả mặt hồ trước khi tan thành hàng trăm ngôi sao băng.

Thấy khỏe mạnh và tỉnh táo hơn, Hercule giương cung và chọn một mũi tên tẩm độc nhằm vào một con chim đang bay. Khi trúng tên, nó rơi xuống, kéo theo vài con khác. Phát thứ hai, cẩn trọng hơn, và thế là hàng chục con chim đâm sầm vào nhau, kéo theo một lũ nữa. Tất cả rơi như mưa xuống hồ.

Khi chàng gài mũi tên cuối cùng vào cung thì chẳng còn con chim nào sống sót ở hồ Stym-phale nữa.

Mùi hôi thối nồng nặc bao phủ quanh hồ đã biến mất: Hercule đã hoàn thành nhiệm vụ và trả lại sự sống cho cả một vùng. Những chú chim xinh đẹp ngoan hiền kéo tới làm tổ trong đám sậy; muôn loài cá sinh sôi dưới hồ. Giờ đây, Hercule chỉ còn phải về Tirynthe.

Trước khi đi, chàng thu lượm hai chiến lợi phẩm kim loại bên bờ hồ, cho vào tay nải của mình..

CHƯƠNG VIII
CON BÒ MỘNG CỦA VUA MINOS

Gần về đến thành Tirynthe, Hercule dừng lại giữa đường. Lúc nhặt xác hai con chim bên hồ Stymphale, chàng chỉ giản đơn nghĩ rằng đó là chứng cớ cho chiến thắng của mình. Hai con chim này thừa sức chứng minh rằng trong cả xứ Hy Lạp này, chẳng có ai có thể tiêu diệt được nổi một trong số những chú chim đó.

Chàng dừng lại bởi một ý nghĩ vừa chợt đến trên đường trở về. Chàng dự tính sẽ tặng cho Coprée một con và quyết định giữ lại cho mình con chim còn lại...

Chàng ngồi xuống vệ cỏ và bắt đầu nhổ những chiếc lông đồng đầu bịt thép của một trong hai chú chim, cho vào túi đựng tên. Chắc chắn chúng sẽ là thứ vũ khí hết sức lợi hại giúp chàng trong những lúc nguy khốn. Khi đã xong, chàng cẩn thận nhét lông chim xuống tận đáy bao, bên trên là con chim dành tặng cho Coprée rồi vội vã trở về thành.

Dân thành Tirynthe vui vẻ reo hò khi thấy xác con chim hồ Stymphale vứt dưới chân Co-prée.

Dĩ nhiên là ngài cố vấn không hề chia xẻ với dân chúng niềm ngưỡng mộ ấy. Vua Eurys-thée lại khiển trách vị cố vấn khi biết được Hercule lại chiến thắng trở về. Coprée rất khó chịu trước thái độ của Eurysthée bởi bản thân ông ta cũng tin chắc là Hercule sẽ thất bại.

Những tiếng ồn ào lại nổi lên. Mọi người hướng về phía những bậc tam cấp.

Coprée quay trở lại.

Chính Eurysthée xuất hiện trước Hercule.

Coprée tự hỏi điều gì đã khiến cho vị vua rời khỏi chỗ ẩn nấp của mình. Phải chăng nhà vua muốn tỏ rõ quyền lực của mình trước cư dân thành Tirynthe? Hay là nhiệm vụ sắp tới của Hercule khó đến độ Eurysthée muốn "khủng bố" tinh thần của Hercule, thậm chí báo trước cái chết cho chàng?.Đúng thế! Chiến công vừa rồi của Hercule đã làm nữ thần Junon nổi giận. Bà đã vào hoàng cung và thuyết phục Eurysthée bình tâm trở lại: trận đấu sắp tới chắc chắn Hercule sẽ chết. Hơn thế, Junon đã đưa ra cho Eurysthée nhiều chỉ dẫn cần thiết. Đó là lý do tại sao mà vị hoàng đế dám giáp mặt với Hercule.

- Ta rất hài lòng về ngươi! - Nhà vua nói.

Coprée rất giận. Ông không hiểu vì sao nhà vua lại có thể thân mật như thế vớ Hercule, trong khi mấy phút trước, ngài còn chỉ trích ông hết lời. Thái độ thay đổi đột ngột ấy có nghĩa gì đây?

- Thưa hoàng đế! - Coprée nghiến răng can thiệp. - Nếu Hercule đã chiến thắng được lũ chim ở hồ Stymphale, chẳng hạn như đã giết chết con vật này, thì đó chỉ là phận sự thôi. Thần không hề thấy có lý gì để chúc mừng cả.

- Im lặng đi Coprée! Ngươi quên là ngươi đang nói chuyện với hoàng đế của mình rồi đấy.

Coprée cảm thấy hết sức nhục nhã trước thái độ đó của vua. Chẳng phải ngài là người đã thực hiện nhiệm vụ của Eurysthée lúc hoàng đế quá sợ hãi đó sao?

Coprée lặng im, tự nhủ sẽ không bao giờ giúp đỡ vua nữa. Liệu Eurysthée còn trông chờ điều gì? Hercule thể nào cũng sẽ chiến thắng lần nữa trong cuộc thử thách nặng nề sắp tới.

- Được rồi! - Eurysthée nói tiếp sau một hồi im lặng, với nụ cười rất lạ lùng. - Mọi việc đã rõ mười mươi, và ta xin gửi tới ngươi những lời ngợi khen trước việc chiến thắng lũ quái vật ở hồ Stymphale. Nhờ ngươi mà vùng đất ấy thoát khỏi lũ chim đồng nghĩa với sự chết chóc và hủy diệt... Tuy nhiên, nhiệm vụ của ngươi vẫn chưa kết thúc đâu.

- Thần biết, thưa đức vua! - Hercule trả lời với sự kính trọng. - Chính vì điều đó mà thần đã quay về thành Tirynthe sau mỗi trận chiến. Nhà tiên tri ở Delphes đã yêu cầu thần phải tuân theo lệnh của người, và thần không bao giờ bội ước.

- Tốt! Tốt lắm! Bây giờ ngươi phải thực hiện một chuyến đi dài, Hercule ạ! Hãy đi tới Crète, xứ sở của vua Minos và bắt sống đem về đây con bò mộng mà thần Neptune tặng cho ông ta hồi trước!

- Thần xin tuân lệnh! Tâu đức vua! Thần sẽ đi ngay bây giờ.

- Tuyệt lắm!...

Eurysthée chợt dừng lại, như đang muốn thỏa mãn về câu nói tiếp theo:

- Nhưng ta còn một điều phải nói với ngươi...

Hercule kính cẩn nghiêng mình trước đức vua. Eurysthée lớn giọng:

- Hãy trút túi tên của ngươi ra!

Đám đông ồn ào trở lại.

- Tâu đức vua, trong túi chỉ có vũ khí thôi...

- Ngươi không vâng lệnh ta à? Ngươi không muốn rửa sạch tội lỗi quá khứ hay sao?

Hercule không đáp. Chàng không có sự chọn lựa nào khác.

Chàng quỳ gối và dốc túi tên xuống chân Eurysthée.

- Cớ sao ngươi lại giấu đám lông của con chim kia trong túi?

- Những cái lông bằng đồng có bịt thép này có thể sẽ là thứ vũ khí quý giá giúp thần chiến đấu để thỏa mãn ý muốn của bệ hạ. Nó sẽ làm cho mũi tên của thần nguy hiểm cho địch thủ mà thần vẫn không hề vi phạm điều gì đối với đức vua, với nhà tiên tri. Thần tin là...

- Ngươi không cần đến chúng! - Eurysthée thô bạo ngắt lời. - Ta muốn con bò mộng còn sống! Còn sống, người hiểu không?

Coprée không còn giận đức vua đã đối xử bất công với ông ta nữa. Đó chẳng qua chỉ là âm mưu hạ nhục Hercule và để cho chàng biết ai là người có quyền lực mà thôi. Coprée cảm thấy ngưỡng mộ vị vua của mình, người vừa mới chứng minh sự yếu đuối của Hercule.

Đám đông im lặng.

Hercule nhặt lấy cung và mấy cái tên, mũi tên thông thường của chàng rồi lặng lẽ rời thành.

Phía sau, Coprée không ngừng chế giễu:

- Những con chim! Hercule! Ngươi sẽ nhớ đàn chim hồ Stymphale lắm đấy....Vua Minos ở Crète rất mong muốn có được sự bảo trợ lâu dài của thần biển Neptune. Ông đã dâng tặng cho thần biết bao của ngon vật lạ hy vọng được lợi lộc từ biển cả.

Và với tấm lòng rộng rãi, thần Neptune đã tặng cho Minos con bò mộng nổi lên từ dưới đáy biển, to lớn và tuyệt đẹp lạ thường.

Chính vì con vật to lớn và đẹp đẽ như thế mà từ khi có được nó, Minos phản lại lời hứa của mình: ông giữ riêng con vật cho mình và thế lên bàn thờ thần linh con bò mộng đẹp nhất xứ Crète. Nhưng con vật được thay thế này không to lớn và không đẹp bằng con vật mà thần biển đã tặng cho ông.

Sự phản bội này gây cho Neptune một cơn cuồng nộ. Công cuộc trả thù thật kinh khủng: ông đã truyền cho con bò mộng khả năng phá hoại không giới hạn.

Và con bò mộng trở nên cuồng điên, nó chạy toán loạn khắp nơi và phá hoại tất cả mọi thứ.

Từ đó, nó tàn phá xứ Crète bằng cách chạy từ đảo này qua đảo khác, tàn sát hàng loạt người, giẫm nát họ bằng những cái chân đáng sợ.

Xứ Crète chỉ còn là một bãi hoang tàn, chỉ có nỗi lo âu và sợ hãi ngự trị.

Phải bắt sống được một con bò mộng như thế là nhiệm vụ của Hercule.

Chàng đi không mệt mỏi và tới một bến cảng. Chàng tìm cách vượt biển để đến xứ Crète.

Từ lâu lắm rồi, thuyền bè từ Grèce đến Crète ngày càng hiếm hoi.

Những thủy thủ kể lại nhiều câu chuyện kinh sợ.

Biết bao chiếc tàu đã biến mất trong những cơn bão tố điên cuồng mà tác giả của nó chính là thần Neptune, và không còn một mảnh gỗ vụn nào nổi lên mặt nước: tất cả thuyền buồm, dây rợ đều chìm nghỉm xuống tận đáy đại dương.

Bàn tay thần biển khiến cho mọi vật to lớn đều tan thành bụi, cứ như chỉ là một mảnh sò nhỏ.

Người ta cũng nói rằng Crète sắp sửa chìm vào biển cả. Những người thủy thủ có nhiều kinh nghiệm lại quả quyết rằng, có những lúc từ đài quan sát, họ nhìn thấy hòn đảo như bị dao động..Hết phía nam, đến phía bắc, đến phía đông và tây đều chìm dần dần xuống biển sau những trận càn của con bò mộng Minos.

Một vài người còn cả quyết rằng, nhân danh các vị thần trên đỉnh Olympe, đảo Crète đã thu nhỏ một nửa. Bởi vì những bước chân của con bò mộng đã đạp đi một phần đất đai, nhà cửa, cây cỏ vào lòng đại dương để dâng Neptune, vị thần không bao giờ biết thỏa mãn.

Họ còn bàn tán rằng con bò mộng là hậu duệ của thần Neptune và tương lai không xa nữa có thể sản sinh ra hàng trăm con bò mộng như thế mà hậu quả sẽ không thể nào lường trước được...

Hercule đi dọc bến cảng tìm tàu...

Nhưng tới đâu chàng cũng bị từ chối và kèm theo đó là những câu chuyện còn đáng sợ hơn.

Hercule không thấy lo sợ về điều đó vì chàng thấy họ không thật. Nhưng chàng bắt đầu chán nản vì không có thuyền để ra khơi.

Một hôm có người đàn ông to lớn râu rậm gần hết khuôn mặt tới hỏi chàng:

- Có phải anh muốn tới Crète không?

- Vâng! - Hercule trả lời và đợi câu chuyện hoang đường tương tự...

- Vậy thì tốt! Tôi sẽ chở anh tới đó!

Hercule ngạc nhiên về lời mời mọc này.

Chàng hỏi:

- Vì sao anh lại muốn chở tôi đi?

- À! Tôi có đi qua Crète, ghé vào một chút cũng không sao... Và tôi có nghe danh tiếng của anh... Anh tên là Hercule phải không?

- Đúng là tôi đây. Song tôi tin là từ lâu rồi không có chiếc thuyền nào ghé qua Crète cả.

- Đúng là cũng không còn nhiều người tới đó nữa. Nhưng cuộc hành trình chẳng có gì đáng sợ, ngoại trừ những trận bão như những nơi khác.

- Những lời nói này chứng tỏ anh thật dũng cảm.

- Anh biết không? Chính anh trai tôi đã chứng kiến cảnh mùa màng bị phá hoại ở Éry-manthe. Từ khi anh bắt sống được con lợn rừng, anh trai tôi lại yên ổn sống như trước, trông cậy vào vườn quả của mình. Chiến thắng ấy thật đáng quý. Bây giờ tôi giúp anh vượt một đoạn đường biển thì có đáng gì.

- Tôi rất cảm ơn anh! - Hercule cười rạng rỡ. - Tôi đã nghĩ rằng chẳng bao giờ tôi tìm thấy chiếc tàu nào ra khơi cả.

- Anh tới để so tài với con bò mộng của Minos đó à? - Người thủy thủ nghi ngờ hỏi.

- Tôi phải bắt sống được nó.

Một tiếng cười lớn vang lên sau câu nói của Hercule.

- Anh phải bắt sống nó à? Anh làm tôi rất thíc thú, Hercule ạ! Nào, ta lên thuyền thôi! Ngày mai, chúng ta sẽ nhổ neo, anh sẽ còn nhiều thời gian để kể tôi nghe về dự định của anh...

Rạng ngày hôm sau, chiếc tàu nhổ neo ra đi trong tiếng reo hò, la hét cùng nhiều lời bàn tán của đám đông. Những người vừa kinh ngạc mến mộ chuyến vượt biển ấy, lại vừa nghĩ chắc chắn sẽ chẳng bao giờ còn gặp lại đoàn người ra đi nữa.

Nhưng biển vẫn hiền hòa, gió thổi nhẹ và những thủy thủ cũng dũng cảm, tin chắc vào thành công như chính thuyền trưởng của mình.

Khi thuyền trưởng hỏi thăm Hercule xem chàng định bắt sống con bò mộng bằng cách nào, Hercule đành phải thú nhận là chàng chưa hề có dự định gì cả. Nhưng chàng nghĩ rằng trong lúc nghỉ ngơi ở trên tàu chàng sẽ lưu ý đến điều đó.

Thuyền trưởng rất vui và để Hercule làm những gì chàng muốn.

Hercule đã tận dụng thời gian trên thuyền để suy tính. Chàng quyết tìm mọi cách để hoàn thành việc bắt sống con bò mộng khi đặt chân lên hòn đảo.

Như được báo trước, thần Neptune không hề cản trở cuộc hành trình.

Tới nơi, thuyền cập bến trong niềm phấn khích vô bờ của đoàn thủy thủ dành cho Hercule.

Chàng từ biệt mọi người, không quên cảm ơn thuyền trưởng.

- Chúng tôi luôn quý trọng anh! - Thuyền trưởng nói. - Anh là con người đầy tài năng. Rồi anh sẽ chiến thắng.

- Tôi cũng hy vọng như thế. Tôi chẳng còn sự lựa chọn nào khác. - Hercule trả lời.

Sau những lời nói đầy bí ẩn với thuyền trưởng, Hercule xuống tàu và bắt tay ngay vào việc truy tìm dấu vết con bò mộng Minos.

Hercule nhanh chóng phát hiện ra kẻ đối địch.

Vừa ra khỏi thành, chàng đã tìm thấy dấu vết phá hoại của con bò mộng trải ra trước mắt.

Một vài ngôi nhà trong thị trấn đã bị phá hủy; đất đai bị xới tung giữa những vùng đất trống như thể người ta đã cày lên. Cây cối đổ ngổn ngang trên đường. Có tiếng gầm gào từ xa.

Được vài người dân khá táo bạo động viên, Hercule đi về phía có tiếng động: Đó là hơi thở như bễ lò rèn của con bò mộng.

Hai giờ sau, Hercule không còn nghe thấy tiếng ầm ầm nữa, mà là tiếng sấm hẳn hoi. Con vật điên cuồng lồng lộn, cách xa chàng chừng vài trăm mét.

Da con bò mộng đen thui, cái đầu to như trái núi. Hơi thở của nó như hàng trăm cái lò rèn cùng tuôn ra như bị thiêu đốt bởi ngọn lửa Vulcain cháy lên từ trong bụng.

Đột nhiên, con bò mộng dừng lại; những cái chân của nó nghiền nát cả đá. Nó đã đánh hơi thấy sự xuất hiện của vật lạ.

Hercule không thể quyết định được gì nữa.

Chính con vật đã quyết định sự đối kháng thay cho chàng. Nó quay đầu lại, hai chân trước cào cào trên mặt đất. Vùng ức của nó biến mất dưới đám bụi. Nó rống lên và bắt đầu tấn công chàng.

Nó lao thẳng vào Hercule với một tốc độ khủng khiếp. Nhưng khối thịt di động ấy chỉ đâm vào khoảng trống vì Hercule đã nhanh chóng tránh sang một bên.

Con vật khựng lại. Cái mũi của nó như bốc khói.

Nó lại lao vào chàng lần thứ hai.

Nhưng Hercule lại tránh được. Con vật hẳn phải gườm khả năng phản ứng của địch thủ.

Hercule quyết định chứng minh khả năng của mình theo một cách khác, chàng bắt đầu chạy qua khu rừng. Con bò mộng đuổi theo chàng nhưng trông rất nặng nề. Trong khi Hercule có thể

luồn lách qua các thân cây, với sự mềm mại nhẹ nhàng thì con quái vật phải húc đổ cây và phá các hàng dây leo.

Cuộc rượt đuổi kéo dài nhiều giờ.

Không một ai tỏ ra mệt mỏi. Từ một khoảng cách an toàn đều đặn, từng cây to đổ xuống. Rồi hàng ngàn thân cây ngổn ngang trên mặt đất bật cả rễ. Hercule và con quái vật phải đối diện với một khó khăn mới: cả hai đều phải nhảy qua các thân cây.

Với trò chơi này, Hercule dần dần thắng thế.

Cho dù con bò mộng có khỏe mạnh và dẻo dai đến mấy đi nữa, thì với những cú nhảy liên tục, nó cũng phải kiệt sức. Hơi thở của nó đứt quãng, đôi lúc nó phải dừng lại trong khi Hercule vẫn tiếp tục chạy băng băng.

Nhiều giờ nữa lại trôi qua, con bò nhiều lần phải dừng lại nghỉ lấy sức.

Hercule nghĩ đã đến lúc chế ngự được con bò mộng. Chàng đi ra ngoài khu rừng.

Đã mệt nhoài vì chiến thuật của Hercule, con bò mộng đang tính cách lấy lại sức lực. Phát hiện thấy Hercule đổi hướng, nó lại lao vào chàng lần nữa.

Nhưng cú thất bại tiếp theo làm cho nó yếu hẳn đi. Khi nó cào cào hai chân trước, định lao tiếp tới tấn công, hình như nó có chút lưỡng lự.

Hercule chạy tới cạnh nó, nhảy vọt lên lưng con vật. Con vật chạy lồng lộn để hất chàng "kỵ sĩ" xuống đất, nhưng Hercule vẫn bám chặt đôi sừng của nó.

Con vật vẫn tiếp tục... nó đá bổng hai chân sau lên trời, lắc đầu quầy quậy, xoay người tít mù, trở nên điên cuồng hơn vì chàng địch thủ đáng gờm này.

Hercule nhảy xuống đất, hai tay vẫn tóm lấy sừng của con bò mộng và ép nó nằm xuống. Con vật yếu dần rồi đành khuất phục.

Hercule trói bốn chân nó lại, chặt hơn trói con lợn rừng Érymanthe.

Mang trên mình gánh nặng khủng khiếp, trên đường tới cảng, Hercule được dân chúng chào đón nồng nhiệt. Lần này, chàng dễ dàng tìm thấy thuyền để trở về. Dân Crète vui mừng khôn xiết khi thấy con bò mộng hung ác đã vĩnh viễn thôi hoành hành đất đai của họ.

Trên sàn tàu, Hercule nằm thư giãn. Con bò mộng của Minos đã bị thất bại, đang phì phò thở lấy lại sức lực. Hơi thở của nó thổi căng các cánh buồm.

CHƯƠNG IX
ĐÀN NGỰA CÁI CỦA DIOMÈDE

Trên đường về Hy Lạp, Hercule không nghĩ mình sẽ phải ra khơi một lần nữa.

Trên chiếc thuyền, các thủy thủ chào đón chàng hết sức nồng nhiệt. Từ nay họ sẽ qua lại Crète mà không sợ chìm tàu lần nữa.

Cùng với những truyền thuyết cũ lặp đi lặp lại nhiều lần, giờ đây, lại thêm vào các câu chuyện kể về việc Hercule bắt con bò mộng. Chàng chỉ mỉm cười về điều đó. Chàng lấy làm tiếc vì không gặp lại vị thuyền trưởng hôm nọ đã vui vẻ cho chàng lên tàu. Chắc giờ này ông đang lênh đênh trên những vùng biển xa xôi. Hercule tự hứa với mình một ngày nào đó sẽ quay trở lại nơi đây.

Bao nhiêu tiệc tùng lễ hội được tổ chức chúc mừng Hercule, rồi đến lúc chàng và con bò mộng cũng cập bến. Dân chúng vui vẻ gấp bội phần, song ai cũng cố giữ khoảng cách với con bò mộng.

Mặc dù thân hình to quá cỡ, nhưng con bò mộng đã đánh mất vẻ oai vệ của mình. Lớp lông dày đen giờ bạc thếch vì bụi đất. Cái đầu cứ cúi gầm xuống đất như bộc lộ sự thất bại nhục nhã ê chề.

Con vật giờ đây đã coi Hercule như chủ của nó. Hercule cởi dây trói cho con bò mộng và trèo lên lưng nó. Với phương tiện này, Hercule sẽ trở về Tirynthe nhanh hơn.

Chàng mất khoảng hai ngày đường để trở về Tirynthe trong tư thế lạ lùng này.

Được dân chúng báo trước Hercule trở về, Eurysthée cho gọi Coprée đến. Họ cùng nhau bàn mưu tính kế cho cuộc thử thách tiếp theo.

Như thường lệ, Junon hết sức bực bội vì Hercule lại chiến thắng.

Eurysthée đột nhiên bảo:

- Này Coprée, nếu như Hercule thích những chiếc tàu nhỏ và hắn cũng biết cưỡi bò mộng như cưỡi ngựa thì ta sẽ cho hắn thỏa mãn, Coprée thân mến ạ!

Coprée không giấu nổi sự ngạc nhiên:

- Tâu đức vua! Liệu ngài định thử thách hắn điều gì? Ngài có tin rằng một ngày nào đó hắn sẽ thất bại không?

- Đừng lo! Coprée! Thần linh không quên chúng ta đâu.

- Nhưng, tâu đức vua! Liệu ngài tin...

- Nghe đây! - Eurysthée ngắt lời. - Đây là những lời ngươi sẽ nói với Hercule.

Trong lúc đó, cư dân thành Tirynthe đã tụ tập rất đông quanh con bò mộng của vua Minos.

Đây không phải là lần đầu tiên họ tham dự chào đón Hercule chiến thắng trở về. Với họ, những chiến thắng của chàng đã trở nên thân thuộc.

Họ không ngạc nhiên vì công việc khó khăn mà Hercule đã hoàn thành, có khi họ lại ngạc nhiên nếu mà chàng thua cuộc nữa là đằng khác.

Nhưng điều kỳ lạ là ngày hôm nay, chàng trở về, thu phục được con bò mộng khiến cho nó trở nên hiền lành như một con cừu..Coprée cũng có những suy nghĩ đó và bởi thế rất lấy làm buồn phiền. Dưới mắt ông, Hercule là người luôn luôn thành công, ngược hẳn với những điều Eurysthée nghĩ.

Dù sao, lần này, Coprée cũng muốn biết bằng cách nào Hercule vượt qua được thử thách... Hẳn nhà vua đã có sáng kiến không tồi.

Với suy nghĩ đó, Coprée xuất hiện trước dân chúng với nụ cười nhẹ trên môi.

- Hercule, ta thấy rằng thêm một lần nữa, mọi sự lại tốt đẹp với ngươi.

- Dường như ngài có vẻ tiếc nuối phải không Coprée?

- Ngược lại là đằng khác. - Vị cố vấn nói.

- Mỗi một chiến thắng của ngươi lại cho chúng ta cơ hội gặp nhau. Đối với ta đó là một niềm hạnh phúc lớn.

Hercule im lặng, chàng không trả lời con người thích thú chuyển những mệnh lệnh của nhà vua mà trong đó lúc nào cũng bao hàm những ngụ ý cay độc.

- Đức vua của chúng ta, - Coprée nói tiếp, - ra lệnh cho ngươi đi đến Thrace, nơi có những con ngựa cái của Diomède. Ngươi phải bắt sống chúng mang về đây... Ngươi quen làm việc đó rồi, chắc không quá khó khăn so với ngươi... Nhớ cẩn thận nhé, Eurysthée quan tâm đến lũ ngựa này lắm đấy...

Nói xong, Coprée bèn lui vào lâu đài.

Chuyến đi tới Thrace mất rất nhiều thời gian.

Trước hết, Hercule phải đi ra bờ biển kiếm một chiếc tàu ra khơi. Chàng bắt đầu cảm thấy mệt mỏi vì phải cúi mình nhận những thử thách liên tiếp này.

Những cuộc chiến đấu và đuổi bắt lũ quái vật vừa qua của Hercule không làm cho chàng cảm thấy chán nản hay mệt mỏi. Bởi Hercule đã lựa chọn làm theo lời nhà tiên tri để chuộc lại lỗi lầm trong quá khứ. Nhưng những cuộc ra đi cùng với nỗi cô đơn đè nặng lên chàng. Chàng nghĩ đến Iolaos, đến Iphiclès, đến cuộc đời đã qua, đến Thèbes.

Và những cuộc truy tìm dai dẳng để chuộc lại lỗi lầm do Eurysthée ra lệnh dường như chẳng.bao giờ kết thúc. Nếu chàng bắt sống được lũ ngựa cái của Diomède về Tirynthe, liệu chàng có thể xóa hết được mọi tội lỗi chưa? Chàng nghi ngại, sợ phải ra đi lần nữa.

Hercule linh cảm điều tồi tệ sẽ xảy đến lần nữa.

Càng ngày, chàng càng làm cho Eurysthée thỏa mãn, và những nhiệm vụ tiếp theo lại càng nguy hiểm và khó khăn hơn. Ngay cả khi chàng rất tự tin vào sức mạnh ý chí cùng năng lực của mình, Hercule vẫn có cảm tưởng rằng định mệnh sẽ buộc chàng phải chết trong một cuộc phiêu lưu nay mai. ý nghĩ này cũng không làm cho chàng thấy buồn chán. Nếu như các vị thần muốn điều đó, thì chống lại cũng trở thành vô ích.

Nhưng tại sao lại phải tiếp tục như thế? Hercule không hề biết rằng chàng phải thành công như vậy để làm gì.

Những ý nghĩ u ám này làm chàng rối trí suốt quãng đường đi bộ.

Rồi trong lúc qua biển, những ám ảnh biến mất, chàng cảm thấy vui, cho dù chàng không đi trên con tàu đưa chàng tới Crète hôm trước.

Mục đích của chuyến đi lần này đã không gây nên sự chú ý và tính tò mò nơi các thủy thủ.

Họ không hiểu biết nhiều lắm về mảnh đất mà chàng sẽ đến, cũng chẳng có chuyện hoang đường ly kỳ nào được kể về xứ sở ấy cả.

Lần đầu tiên, Hercule không thể hình dung được cái nơi mà chàng sắp sửa đến đó như thế nào. Chàng chỉ biết cái điều mà ai cũng hay: đàn ông ở xứ sở ấy nổi tiếng về tính hiếu chiến, có thể gây hấn với bất cứ ai mới xuất hiện.

Sau nhiều ngày lênh đênh trên biển, con thuyền cập bến Thrace.

Hercule tỏ ra rất sốt ruột để lên bờ và tới lâu đài của vua Diomède càng nhanh càng tốt.

Chẳng khó khăn gì trong việc hỏi đường, chốc lát Hercule đã thấy trước mắt những cái chuồng ngựa nhốt lũ ngựa của Diomède.

Thoạt nhìn, chàng đã công nhận lời Coprée không sai. Lũ ngựa hẳn là một gia sản quý hiếm bởi chúng được canh gác rất

nghiêm ngặt. Rất nhiều người mang vũ khí thay nhau kiểm soát lối ra vào.

Hercule hoàn toàn có thể chống lại và hạ gục đám lính canh. Nhưng chàng cần phải có thời gian và e ngại toán lính trong lâu đài được đánh động. Giải pháp tốt nhất là đợi đêm xuống.

Với bóng đêm, chàng có thể dễ dàng lẻn vào chuồng ngựa, thả toàn bộ số ngựa ra và cùng chúng chạy trốn.

Trong thời gian chờ đợi, Hercule ra ngoài thành, nấp trong một cái chòi bỏ không của mục đồng. Bằng mọi giá, chàng phải ẩn náu kỹ càng, tránh gây ra sự chú ý cho mọi người; một người lạ mặt luôn bị nghi ngờ có ý đồ xấu, hơn nữa, quả là Hercule cũng có ý như vậy... Nếu không may người ta biết chàng là ai, tất họ sẽ biết mục đích những ngày chàng ở lại Thrace này.

Chàng không hề đi ra khỏi chòi gác, lặng lẽ ngồi đếm thời gian trôi.

Màn đêm dần buông, nhưng ánh sáng hãy còn. Hercule vẫn sợ bị phát hiện. Chàng nán lại đó vài giờ nữa. Nhưng nếu chàng đợi lâu quá, sợ không kịp lúc trời chưa sáng. Hercule mạnh dạn tới gần chuồng ngựa.

Trái với những gì chàng suy tính, Hercule đột nhập dễ dàng vào trong mà bọn lính không hề hay biết gì. Nhưng kìa, một cảnh tượng kỳ lạ đang bày ra trước mắt.

Những con ngựa của Diomède với dáng vóc thon nhỏ tuyệt đẹp đang xếp thành hàng ngay ngắn trước một cái máng bằng đồng, lặng lẽ cúi xuống ăn.

Lũ ngựa hết sức yên lặng. Hercule tiến lại gần, sẵn sàng cởi dây xích cho chúng. Khi trông thấy chúng đang yên lặng ăn thịt người, chàng không thể nén được tiếng thét kinh hoàng...

Lính tráng mau chóng tập hợp và một trận chiến nổ ra...

Với lưỡi gươm thép của mình, Hercule xung trận giữa đám lính bảo vệ, và lần lượt, quân lính gục ngã dưới chân chàng. Lũ ngựa vẫn điềm nhiên chén bữa tối "thịt người".

Khi chàng tiêu diệt hết số lính tráng ở đó, Hercule đợi những tên lính khác xuất hiện, nhưng hình như không có còi báo động.

Máng thức ăn đã sạch lì, đàn ngựa đã no nê.

Không chần chừ gì nữa, Hercule lần lượt tháo xích cho lũ ngựa. Nỗi ám ảnh còn đeo đuổi nên chàng chẳng nhận ra bộ lông óng ánh sắc bạc và dáng vẻ dịu dàng kiêu hãnh của chúng. Chợt có người xuất hiện trong chuồng ngựa.

- Làm thế nào mà ngươi dám như vậy? Ai đã cho phép ngươi phá rối bữa ăn của đàn ngựa của ta? Lẽ ra ngươi không nên liều lĩnh đến đây.

Ngươi sẽ phải chết, tên lạ mặt kia. Chính bàn tay ta sẽ giết ngươi. Và cái máng ăn này sẽ trở thành nơi yên nghỉ cuối cùng của ngươi.

Lúc này, người lạ mặt mới để ý đến xác của tụi lính tráng. Điều này khiến ông ta càng thêm nổi giận.

- Nhà ngươi đã dám sao? Ngươi đã dám chống lại Diomède sao? Ngươi đã giết hết những người lính giỏi nhất của ta! Hãy cầu nguyện các vị thần linh đi, ngươi sắp tận số rồi đó.

Diomède vung gươm lăn xả vào Hercule.

Chàng tránh miếng đòn và đánh trả lại.

Nhưng vua Diomède là một tay lão luyện về kiếm thuật. Dưới ánh trăng, ánh kiếm loang loáng, lấp lánh. Hercule mau chóng lôi kéo đối thủ ra trước chuồng ngựa: chàng sợ rằng trận chiến sẽ làm lũ ngựa hoảng sợ bỏ chạy.

Khi Hercule ra đòn quyết định với Diomède thì lũ ngựa đã tuột khỏi xích hoàn toàn, phóng ra ngoài và hí vang trời.

Trước khi chàng kịp giữ chúng lại thì chúng đã lao tới vị chủ nhân và ăn tươi nuốt sống ông ta trước cái nhìn kinh hoàng của Hercule.

Rồi tự chúng trở nên yên lặng, tập hợp lại và chờ đợi.

Hercule quay trở lại chuồng ngựa lấy dây.

Chàng buộc dây quanh cổ ngựa và móc nối chúng lại với nhau.

Âm thanh vang động khắp nơi. Từ mọi ngõ ngách xuất hiện những người đàn ông mang vũ khí. Hercule rời đàn ngựa và chiến đấu với mấy người đến trước chàng. Nhưng chàng nhanh chóng nhận ra rằng chàng sẽ thua cuộc trước một số lượng người lớn như thế. Chàng tránh đám đông, quay lại chỗ đàn ngựa, nhắm con ngựa đầu đàn và nhảy lên cưỡi nó.

Cùng với một tiếng thét lớn, con ngựa phóng đi, kéo theo cả lũ ngựa của Diomède.

Con đường trở về dường như ngắn hơn lúc ra đi. Ngay khi cập bến, Hercule dong ngựa chạy thẳng về Tirynthe. Chàng lại tiếp tục thắng trận.thêm một lần nữa. Niềm vui này đã làm cho chàng quên đi những linh cảm không may trước kia. "Dù cho Eurysthée bắt ta đi tận đâu chăng nữa, ta cũng sẽ chiến thắng". Chàng thầm nhủ như vậy.

Chàng vượt qua cửa thành trong tiếng vó ngựa dồn dập, kéo theo đằng sau đám mây trắng bạc của những con ngựa Diomède.

CHƯƠNG X
CHIẾC THẮT LƯNG CỦA HIPPOLYTE

Nhìn thấy Eurysthée và Coprée xuất hiện trước lâu đài, Hercule vội xuống ngựa.

- Thế hóa ra lũ ngựa của Diomède vẫn chưa ăn thịt ngươi hử? - Vị cố vấn thứ nhất hỏi.

- Im đi Coprée! - Nhà vua nói. - Hercule bạn của chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ của mình. Anh ta đã mang về đây những chú ngựa đáng sợ nhưng tuyệt vời nhất. Chúng ta phải biết ơn anh ta vì điều đó chứ, phải không?

Eurysthée dừng lại, rồi nói tiếp:

- Ngươi có quyền được ta quý trọng, Hercule ạ! Ta muốn ngươi xứng đáng hơn nữa. Ngươi có biết lòng ngưỡng mộ dân chúng dành cho ngươi không? Dân thành Tirynthe hết sức tự hào mỗi lần thấy ngươi hoàn thành nhiệm vụ... Hãy nhìn kìa và nghe họ....Nói đến đây, Eurysthée giơ tay chỉ vào đám đông. Cứ như chỉ chờ một cử chỉ như thế để bộc lộ sự phấn khởi, đám đông ồ lên tung hô ngợi ca Hercule.

Hercule không hiểu nổi thái độ thay đổi của vị vua. Liệu ông ta đã cho phép chàng kết thúc những cuộc chinh chiến chưa?

Cả Coprée cũng cười và nụ cười ấy cũng không ẩn chứa hàm ý nào cả. Phải chăng ông ta nghĩ rằng mọi người cũng biết ơn người đã truyền lệnh của nhà vua?

Vị vua thành Tirynthe giơ tay ra hiệu đám đông im lặng rồi nói:

- Hercule thân mến! Ngươi thực sự không biết rằng tên tuổi của ngươi sẽ còn có thể trở nên lẫy lừng hơn nữa. Trong lâu đài của ta cũng thế, có rất nhiều người mến mộ ngươi... Ngươi chưa biết Admète, con gái ta phải không?

- Tâu đức vua, thần không biết rằng người có một người con gái. Thật là điều kỳ diệu.

Nhưng tại sao đức vua lại hỏi thần câu ấy?

- Con gái ta đã theo dõi những chiến công của ngươi ngay từ hôm đầu tiên. Nó muốn gặp ngươi.

- Thần xin tuân lệnh, tâu đức vua!

Eurysthée cười rạng rỡ:

- Ta tiếp tục khen ngợi ngươi về điều này, Hercule... Nhưng trước hết, trước khi gặp ngươi, con gái ta mong được ngươi tặng cho một món quà. Ta sẽ nói ngay cho ngươi biết đó là món quà gì. Ta không giấu ngươi rằng việc này quả là hết sức khó khăn... Tuy nhiên, theo Admète, ngươi hẳn sẽ vượt qua mọi trở ngại. Ngươi biết là con gái ta tin tưởng ngươi đến thế nào rồi đó.

- Thật vinh hạnh cho thần. - Hercule nghiêng mình đáp.

Vậy là Hercule vẫn chưa kết thúc nhiệm vụ của mình. Sự nhã nhặn của Eurysthée chỉ nhằm che giấu một mưu đồ lớn, một thủ đoạn trong ý muốn áp đặt cho Hercule một công việc nặng nhọc. Admète muốn có một món quà ư? Vậy thì chàng phải ra đi để mang về cho nàng món quà nàng muốn, bằng bất cứ giá nào.

- Thưa đức vua, đó là món quà gì vậy?

- Không có gì hơn ngoài chiếc thắt lưng bằng vàng của Hippolyte, nữ hoàng vùng Amazones...

Rất xa vùng Tirynthe, dân Amazones sinh sống cạnh dòng sông Thermodon. Bộ tộc này.khá nguy hiểm và đáng sợ, cư dân chỉ toàn là phụ nữ. Nhiệm vụ chính của họ là gây chiến với cư dân các vùng lân cận.

Là những chiến binh gan góc, những người Amazones luôn chiến đấu bằng ngựa và sử dụng cung tên thành thạo hơn bất cứ

ai. Cái thắt lưng vàng mà Hippolyte đeo trên mình là món quà của thần chiến tranh tặng. Biểu tượng này được dành cho chiến binh giỏi nhất.

Rời Tirynthe, Hercule biết rằng lấy được thắt lưng bằng vàng của Hippolyte không phải là chuyện dễ dàng. Đòi hỏi của Admète thật ra chỉ là một âm mưu của Eurysthée nhằm đẩy chàng ra khỏi Tirynthe càng xa càng tốt. Mỗi trận chiến lại đẩy chàng đi xa hơn và công việc lại khó khăn hơn. Thử thách lần này lại bắt chàng ra khơi.

Nhưng chuyến đi lần này cũng thuận buồm xuôi gió. Con thuyền đưa chàng tới đảo Paros rồi tới Mysie. Cuối cùng sau nhiều tuần lễ lênh đênh trên biển, Hercule tới xứ sở Amazones.

Thay vì chiến đấu để chiếm đoạt chiếc thắt lưng, chàng quyết định nói chuyện trước với Hip-polyte về đề nghị của con gái Eurysthée. Rồi sau đó hãy hay...

Hercule cập bến, sửa soạn tới lâu đài gặp Hippolyte. Nhưng dân Amazones đã quyết định hoàn toàn khác với dự định của chàng. Một tốp kỵ sĩ phi ngựa tới. Hercule đứng bất động chờ xem họ muốn gì ở chàng.

Đội trên đầu những chiếc mũ cắm lông chim lấp lánh, lại được vũ trang cung tên và rìu, họ lặng lẽ vây bọc Hercule.

Chẳng nói chẳng rằng, ba phụ nữ trẻ xuống ngựa, tước vũ khí của chàng, trói và ném Hercule lên mình ngựa. Rồi cả nhóm vội vã lao đi để lại phía sau một đám bụi mù.

Nếu phản ứng, chắc chắn Hercule lần lượt hạ gục hết bọn họ, nhưng chàng đã xét thấy tốt hơn nên gặp Hippolyte trước khi tỏ thái độ cần thiết.

Vẫn yên lặng như thế, những người Ama-zones ném Hercule xuống đất rồi đẩy chàng vào lâu đài.

Hercule được dẫn đi giữa hai hàng vệ sĩ với khuôn mặt lạnh lùng vô cảm, khó có thể tìm thấy trên gương mặt của họ chút biểu hiện cảm xúc. Chàng được dẫn qua các gian phòng được trang

hoàng lộng lẫy. Và kia, từ trên ngai vàng, Hippolyte phác một cử chỉ bảo chàng lại gần.

Nhân cơ hội đó, Hercule có dịp quan sát kỹ chiếc thắt lưng mà Hippolyte đang deo.

- Nhà ngươi muốn gì? - Nữ hoàng hỏi với một giọng trịch thượng.

- Tôi đến gặp nữ hoàng, theo lời của Eurys-thée thành Tirynthe. - Hercule thận trọng đáp.

- Chà, chà... vua thành Tirynthe! Thế ông ta cho ngươi tới đây để nói gì với ta?

Hercule ngần ngại một lúc trước khi trả lời.

Nếu chàng nói ra sự thật, chắc chắn chàng sẽ nhận được lời từ chối. Còn nếu như chàng nói dối và kéo dài thời gian, chắc chắn nữ hoàng sẽ không tha thứ cho chàng sự sỉ nhục đó. Còn một mình chống lại số đông nữ chiến binh này thì chàng không hề nghĩ tới. Điều đó phải khắc nghiệt bằng tất cả các cuộc thử thách trước đây cộng lại, phải là một tay khổng lồ mới đảm đương được.

Hercule quyết định trình bày với nữ hoàng mục đích thực sự của cuộc viếng thăm của chàng:

- Tâu nữ hoàng, tôi chỉ thực hiện lệnh của Eurysthée thôi. Người giao cho tôi những nhiệm vụ khó khăn và gian khổ nhất.

- Thế sao ngươi lại phục tùng những mệnh lệnh như thế? Ngươi yêu đức vua của mình đến thế sao?

- Người ấy không phải là vua của tôi. Và tôi thấy chẳng có chút tình cảm nào đối với ông ta cả. Tôi chỉ tuân theo mệnh lệnh của ông ta bởi nhà tiên tri ở Delphes đã khuyên như thế.

- À, vậy ra ngươi là Hercule! Ngươi đã khiến cho các kỵ binh giỏi nhất của ta cũng phải ganh tỵ... Điều này thú vị đấy... Dân chúng tôi không thích đàn ông, Hercule ạ! Ta có thể ra lệnh giết ngươi ngay tức khắc. Nhưng ta không cho rằng ngươi là người bình thường. Những công việc ngươi đã làm vượt quá khả năng của người bình thường... Và ngươi lại dám đến đây một mình

nữa... đúng là ngươi thật sự dũng cảm... hay đây là hành động điên rồ! Ngươi nghĩ thế nào?

- Tôi chỉ tôn trọng ước muốn tuân phục chứ không có gì hơn. Và tôi chấp nhận số phận của mình. Tôi tin chắc rằng người sẽ hành động như thế nếu ở vào địa vị của tôi, tâu nữ hoàng!

- Ta không thể ở vào chỗ của ngươi được. - Hippolyte cười. - Ta có phải giết ngươi không? Có cần phải giết ngươi không... sau khi nghe những lời của ngươi hay là của Eurysthée đã trao cho ngươi?

Khuôn mặt nữ hoàng đã bộc lộ nét đáng sợ.

Hercule tin rằng thời khắc đã đến; nhưng chàng khéo léo không bộc lộ điều gì cả.

- Chính là tôi đã nói ra những lời ấy, đó là suy nghĩ của tôi. Tôi chỉ là một thông điệp viên lạc lối nơi đất khách.

Nữ hoàng đứng lên và với vẻ trịnh trọng nói:

- Được rồi, ta nghe đây! Nói đi!

Nữ hoàng lại ngồi xuống ngai vàng. Một tia nắng làm rạng rỡ chiếc ngai rồi phản chiếu ánh sáng lên hạt cườm trên chiếc thắt lưng.

- Tâu nữ hoàng, tôi đến đây để đề nghị người cho tôi chiếc thắt lưng quý giá mà thần chiến tranh đã ban tặng cho nữ hoàng. Eurysthée muốn con gái ông ta có được báu vật này. Bây giờ nữ hoàng muốn đổi nó lấy vật gì? Tôi sẵn sàng tuân lệnh... - Hercule cúi gập người tỏ lòng tôn kính.

Sau một hồi im lặng, nữ hoàng lên tiếng:

- Đứng dậy đi Hercule! Sự táo bạo của ngươi đã thể hiện niềm tin vào dũng khí của mình. Và đó là điều làm ta thích thú.

Hippolyte lại đứng lên.

Trước sự ngạc nhiên của tất cả mọi người và sự kinh ngạc tột cùng của Hercule, nữ hoàng tháo chiếc thắt lưng vàng và trao nó cho chàng.

- Hãy cầm lấy chiếc thắt lưng của ta. Ta không muốn đổi chác gì cả, liệu có cái gì có thể thay thế được nó? Ta muốn tặng nó cho ngươi. Bởi vì đây là lần đầu tiên ta thấy một người đàn ông không thốt ra những lời nịnh bợ. Hãy cầm lấy nó và mang về Tirynthe! Ta muốn như vậy! Cũng như ta muốn ngươi tiếp tục thành công trong mọi việc. Hãy đi đi và đừng bao giờ xuất hiện trước mặt ta nữa, đó sẽ là một sự xúc phạm mà ngươi phải trả bằng mạng sống của mình!

Hercule cầm chiếc thắt lưng vàng quý giá và thắt nó quanh lưng mình.

Song, trong lúc chàng nghiêng mình cáo từ nữ hoàng thì một trong những nữ chiến binh Amazones tiến lại gần nữ hoàng và thì thầm vào tai nàng.

Người đó không phải là một người Ama-zones mà chính là Junon đã cải trang. Thấy Hercule dễ dàng đạt được chiếc thắt lưng nên bà ta rất bực mình. Bà ta đã nói với nữ hoàng là Hercule tới để bắt nàng.

Hippolyte nổi giận thực sự:

- Vậy là ngươi đã gạt ta! Ngươi đã nói dối! Ngươi cũng giống như bọn đàn ông xảo trá, miệng lưỡi hiểm độc. Ngươi sẽ phải chết! Ngươi sẽ phải chịu những cơn đau đớn khủng khiếp. Hãy bắt tên phản bội này!

Hercule cố gắng bào chữa cho sự vô tội của mình:

- Thưa nữ hoàng! Tôi không hiểu vì sao lại có sự kết tội này... Tôi không hề nói dối, xin nữ hoàng bình tâm!

- Câm miệng! Ngươi đến đây chỉ để bắt ta thôi! Và để giết dân Amazones.

Hercule biết chàng không thể tránh nổi điều chàng lo sợ: chiến đấu với những phụ nữ hung hăng này. Bằng một cú đánh bằng cùi chỏ, chàng hạ gục ngay một nữ chiến binh đứng gần chàng nhất và tước lấy vũ khí, vì vũ khí của chàng đã bị họ lấy mất.

Chàng chạy ra cửa, nhưng người ta đã đóng cửa lại. Hercule nấp đằng sau một cái cột và dùng cung tên của người Amazones. Tên rơi như mưa.

Những chiến binh Amazones ngã xuống, bị thương hoặc chết đi, nhưng những người khác lại thay thế họ. Nhưng chàng thì ngược lại, bị thương tích ít hơn, dầu chân tay có xây xước nhẹ. Chàng vừa chạy vừa chống đỡ và tìm lối ra.

Trong khi chàng cố hết sức mình chạy thật nhanh đến khu vực có chuồng ngựa thì bỗng nhiên nữ hoàng đột ngột xuất hiện. Nàng giương cung nhằm thẳng vào Hercule. Hercule lia lưỡi rìu với một tốc độ kinh hoàng. Lưỡi rìu xé gió bay đi và găm vào đầu nữ hoàng vào lúc nàng kéo dây cung.

Hippolyte chết ngay lập tức và Hercule bỏ chạy. Những người truy đuổi chạy tới nữ hoàng và than khóc. Hercule nhảy lên mình ngựa, phi hết tốc lực và lên thuyền.

Ở Tirynthe, Hercule lại được tung hô. Chàng đưa ra trước mặt dân chúng chiếc thắt lưng vàng của Hippolyte, lòng đầy tự hào đã chiến thắng được nữ hoàng. Người đã nghi ngờ chàng phản bội trong lúc nàng là người bội ước. Chàng vẫn không biết rằng chính Junon đã can thiệp vào việc này.

Tiếng la hét, hò reo của dân chúng khiến cho Eurysthée và Coprée phải ra khỏi lâu đài.

Với giọng nói hết sức kiêu ngạo, nhà vua tuyên bố:

- Ngươi lại thắng! Được rồi! Bây giờ hãy trao chiếc thắt lưng vàng đó cho ta!

- Thần nghĩ rằng chính Admète mong muốn được gặp thần.

- Ngươi lầm rồi! Đưa nó đây cho ta, ta không muốn kéo dài câu chuyện.

- Không, Eurysthée! Đây là món quà mà người đòi hỏi tôi phải mang cho Admète. Tôi mong được trao chiếc thắt lưng của Hippolyte cho con gái của người. Tôi đã luôn luôn vâng lời ngài, và

bây giờ cũng vậy, tôi luôn vâng lời... Xin cho con gái ngài ra mắt và tôi sẽ trao lại cho nàng chiếc thắt lưng này.

Eurysthée quay sang vị cố vấn. Coprée không còn cách nào biện hộ trước sự thật hiển nhiên và thôi thúc nhà vua cho mời Admète lên. Eu-rysthée bèn miễn cưỡng ra lệnh.

Lát sau Admète xuất hiện bên cạnh phụ vương của mình. Trái ngược hẳn với cha mình, nàng hết sức hiền dịu. Và sắc đẹp của nàng mới lộng lẫy làm sao!

Hercule đến trao cho nàng chiếc thắt lưng vàng. Admète cảm ơn chàng rồi với vẻ tự nhiên kiều diễm nàng thắt nó quanh người rồi nói:

- Xin cảm ơn người đã mang đến cho ta báu vật mà ta đòi hỏi cha ta. Chỉ có một người đàn ông tài giỏi như người mới chiến thắng được dân Amazones và lấy được chiếc thắt lưng vàng này.

- Tôi chỉ làm tròn bổn phận của mình thôi! - Hercule nói.

- Đúng thế! Quả là nhà ngươi đã hoàn thành nhiệm vụ. - Eurysthée nóng nảy thốt lên.

Sau đó đức vua buộc con gái phải quay trở về lâu đài ngay lập tức. Ông không tưởng tượng được rằng lòng kiêu ngạo của ông đã bị tổn thương khi thỏa mãn sự đòi hỏi của con gái Admète.

Hercule cảm thấy hài lòng khi đã buộc được Eurysthée thực hiện lời đã hứa. Hơn thế, mong ước ấy chính là của Eurysthée và lời tiên tri là của nhà tiên tri xứ Delphes. Nhà vua chắc chắn sẽ trả thù này, nhưng Hercule không sợ.

- Đấy là một sự khiêu khích, Hercule ạ! Và ta luôn luôn nhớ đến nó.

- Tâu đức vua, tôi luôn luôn nghĩ rằng ngài có một trí nhớ rất tốt...

- Đủ rồi! Ngươi đã nhận được điều ngươi muốn... Bây giờ thì hãy chuẩn bị mà lên đường đi!

Lo lắng bởi nhà vua bắt Hercule tiếp tục một cuộc phiêu lưu nữa mà chưa bàn tính, thay vì trả đũa nhẹ nhàng, Coprée can thiệp:

- Tâu đức vua, có nên xem xét cẩn thận chi tiết công trình sắp tới của Hercule không? Thần nghĩ đức vua không nên vội vàng như thế...

- Coprée! - Eurysthée thô bạo cắt ngang. -Ta nhắc cho ngươi rằng ngươi chỉ là cố vấn chứ không phải là não bộ của ta! Ta hoàn toàn biết rằng bây giờ Hercule phải làm gì!

Nhà vua nổi giận điên người: sau Hercule và Admète, vị cố vấn lại ngang nhiên dám chống lại ông! Vì thế Coprée lại cảm thấy bị xúc phạm thêm một lần nữa. ông ta tự nhủ: mặc cho nhà vua tự lo liệu với Hercule vì chẳng bao giờ ông ta nghe mình cả!

- Hercule! Tới xứ sở của vua Augias ngay!

- Tới đất nước của Augias ư? Thần phải làm gì ở đó?

Eurysthée cười ha hả:

- Một công việc hết sức bổ ích, ta hứa với ngươi như thế!.

CHƯƠNG XI
KHU CHUỒNG NGỰA CỦA AUGIAS

- Vua Augias có rất nhiều đàn gia súc. Đó là một vương quốc rộng lớn với những đồng cỏ bạt ngàn. Nhà vua phải xây dựng những chuồng ngựa hết sức rộng lớn để chứa một số lượng gia súc đông không kể xiết. Người ta nói rằng nhà vua còn có gần ba nghìn bò sữa và bò mộng.

Nhưng Augias thật cực nhọc vì những chuồng ngựa đó từ ba mươi năm nay không được cọ rửa.

Thử tưởng tượng xem với một số lượng phân như thế thì môi trường phải ô nhiễm tới mức nào...

Eurysthée đột ngột dừng lại theo một thói quen cố hữu, vừa thỏa mãn vừa gây sự ngạc nhiên cho người đối thoại.

Hercule không có ý định làm cho nhà vua thỏa mãn về điều này, chàng kiên nhẫn đợi những lời tiếp theo.

Vì thế Eurysthée buộc phải nói tiếp:

- Thế nào? Ngươi có ý niệm gì về những điều ta nói hay không?

- Thần chẳng có chút ý niệm nào cả. - Hercule trả lời.

- Như thế có lẽ sẽ tốt hơn cho ngươi đấy.

- Đó là điều khiến thần ngạc nhiên. Đức vua lo lắng cho thần đấy ư? - Hercule hỏi.

Nhà vua khéo léo lẩn tránh câu hỏi của Hercule bằng một cử chỉ tỏ vẻ khinh bỉ. Công việc mà ông áp đặt cho chàng lần này là hết sức siêu việt và nặng nề. ông ta tỏ vẻ vui mừng vì điều đó.

- Ta giao cho ngươi trọng trách lau chùi các chuồng ngựa của vua Augias. Cho ngươi được quyền chọn lựa cách thức và thời gian tiến hành.

Ngươi có thấy là ta rộng lượng...

- Thật không xứng đáng với người khi phải giao cho thần nhiệm vụ này. Và cũng không xứng đáng với thần khi chấp nhận nó.

Hercule không nén được cơn xúc động mạnh.

Trí tưởng tượng của Eurysthée quả là vô biên.

Hay đúng hơn là trí tưởng tượng của người đã mớm lời cho ông ta....

- Nhưng ngươi sẽ chấp nhận, Hercule ạ! Ngươi sẽ chấp nhận! Thật đơn giản bởi vì ngươi không có sự lựa chọn. Ngươi hiểu không? Không có sự lựa chọn!

- Vâng! Thần sẽ lau chùi chuồng ngựa của Augias. Và thần sẽ chăm chỉ làm việc đó! Rồi thần sẽ tốn ít thời gian hơn là người tưởng, thưa đức vua! Hãy tin thần, sẽ có một ngày mà người sẽ phải trả nợ cho các vị thần hay chính với chúa tể Jupiter. Và ngày đó, Eurysthée, tôi sẽ không ở vào địa vị của ngài được. Không ai có thể thay ngài chịu sự phán xét của thần linh.

Hercule tới nơi, được vua Augias đón tiếp ngay. ông ta uể oải ngồi trên ngai vàng. Về mọi chuyện Augias quả thực thật biếng nhác. ông ta không thích hoạt động và quyết định, trước mắt ông thời gian và công việc tách rời khỏi ông.

Chính sự phó mặc ấy đã giải thích việc chuồng ngựa của ông ta ba mươi năm chưa được quét dọn.

Ngay cạnh lâu đài, Hercule đã cảm thấy ngột ngạt vì xú uế, một mùi hôi thối nồng nặc còn tệ hơn cả ở đầm lầy Lerne hay hồ Stymphale.

Mới nhìn ai cũng có thể nhận ra rằng những người sống trong lâu đài hay ở các vùng lân cận chắc hẳn phải tập quen với điều đó từ hàng bao nhiêu năm nay. Mà người đầu tiên đó là nhà

vua của họ. Nếu Eurysthée không gửi Hercule tới để lau chùi quét dọn thì Augias vẫn tiếp tục sống trong hoàn cảnh như thế.

Hercule cho rằng một công việc như thế là hết sức tầm thường. Chàng phản đối cũng vô ích vì mỗi mệnh lệnh do Eurysthée đưa ra đều phải được thực hiện. Chàng cho rằng công việc này, ngoài việc lập chiến công, còn là phương cách giải thoát cho những người nô lệ. Hercule chợt thấy cần phải đòi hỏi một thù lao ở vua Augias.

Từ trên ngai vàng, Augias im lặng giương đôi mắt nặng nề quan sát Hercule. Đứng bên phải ông là người con trai Phylée cao lớn bệ vệ, cũng là người phụ tá của nhà vua. Hercule không hiểu làm thế nào một chàng trai trẻ như Phylée lại có thể chịu đựng nổi sự lười biếng cũng như sự thờ ơ đối với công việc của quốc gia như thế của cha mình. Chẳng lẽ anh ta lại tôn trọng quyền lực của cha mình đến vậy? Đó chính là cách giải.thích duy nhất mà Hercule có thể chấp nhận được.

Cuối cùng thì Augias cũng mở một mí mắt ra; con mắt của ông ta "sinh động" như mặt nước đông đặc của đầm lầy. Ông ta nói với một giọng buồn bã:

- Như vậy, chính Eurysthée đã gửi ngươi đến để quét dọn chuồng ngựa cho ta! Ý nghĩ kỳ cục thay! Ta xin cam đoan với ngươi rằng đàn bò của ta không hề khổ sở khi phải ở đó. Thế thì, để làm gì chứ!... Một khi dọn dẹp xong, nó lại bẩn thỉu như cũ, rồi lại phải tiếp tục... Nghĩ tới điều đó ta thấy nản quá rồi...

- Nhưng thưa cha! - Phylée nói. - Những chuồng ngựa này cần phải được dọn dẹp. Con tin rằng, nếu ý định của Eurysthée có thể thực hiện được thì toàn thể dân chúng đều được hít thở một bầu không khí trong lành. Các nước láng giềng cứ than vãn về điều đó mãi rồi cha ạ!

Augias vẫn biếng nhác nói:

- Bọn họ chỉ ghen tức với đàn gia súc gia cầm của ta thôi chứ không có gì khác hơn đâu. Giả sử ta có đồng ý đi nữa thì Hercule

cũng không thể một mình hoàn thành được một công việc như thế. Phải mất nhiều năm trời. Nghĩ thế ta thấy nản lắm rồi...

Cứ hết một câu nói Augias lại thở dài. Điều này làm cho con trai ông thấy bực bội. Hercule chưa bao giờ thấy một ông vua khiếm nhã như thế. Có những ông vua độc tài hiếu chiến; những ông vua nhân hậu, công bằng và biết lo lắng cho thần dân thì có... nhưng một ông vua mỏi mệt chẳng làm gì thì chưa bao giờ chàng gặp. Đúng là Augias cũng phải có điều gì làm cho một vị khách kinh ngạc!

Hercule nói:

- Tôi nghĩ việc dọn dẹp chuồng ngựa là rất cần thiết. Và hơn thế, như con trai ngài khẳng định là các nước láng giềng rất khó chịu. Và thật là phi lý nếu họ tới gây chiến tranh với ngài bằng một lý do như thế. Liệu ông có mất gì đâu nếu để tôi làm việc này?

- Đúng thế thưa cha, cha còn sợ gì?

Augias thở dài não nuột như những người gần đất xa trời rồi đưa tay gõ nhẹ lên chỗ tựa của ngai vàng.

- Ta thấy những chuyện này làm phiền ta quá. Rất phiền. Ta đã có rất nhiều việc phải lo lắng rồi... Trông coi việc lau chùi chuồng ngựa làm cho ta thêm mệt mỏi mà thôi.

- Nhưng thưa ngài, ai dám đòi hỏi ngài phải lo lắng trước khi công việc được làm xong? Tôi sẽ dọn dẹp chuồng ngựa và sẽ quay về Tirynthe báo cho vua Eurysthée biết.

Augias lại gõ gõ tay vào bệ trước khi trả lời:

- Ta mệt mỏi vì cuộc tranh luận này lắm rồi. Hercule, ngươi cứ làm cái việc mà ngươi tin là có thể làm được đi. Còn ta, không bao giờ muốn nghe nhắc đến nó nữa.

- Thưa đức vua Augias, tôi cần phải yêu cầu ngài một khoản thù lao nhỏ. Ngài là người đầu tiên cho rằng công việc của tôi rất khó khăn cực nhọc và ngài còn nghi ngờ tôi sẽ không thành công. Ngài cũng thấy rằng bất cứ một công sức nào cũng xứng đáng được nhận thù lao.

- Ngươi muốn ta trả lương cho ngươi ư? Nhưng ta có mời ngươi đến đâu... Eurysthée gửi ngươi đến đấy chứ. Ngươi nên hỏi ông ta về chuyện này.

- Thưa cha! Con cũng đồng ý với cha. Nhưng con tin rằng vua thành Tirynthe sẽ không trả lương cho Hercule đâu. Việc anh ta phục vụ cha cũng đáng để cha cảm ơn đấy chứ.

Augias nhắm tịt mắt lại. Trả hay không trả cho Hercule thì có quan trọng gì với ông đâu... Không vì thế mà ông ta giàu hơn hay nghèo đi, gia tài của ông ta đã lớn quá rồi.

- Vậy ngươi muốn ta trả công ngươi cái gì?

- Tôi chỉ mong có được một phần mười đàn gia súc của ngài thôi.

- Ồ! Chỉ có vậy thôi sao... Ngươi sẽ có ba trăm con vật, ta sẽ chẳng mất mát gì nhiều.

Câu trả lời bộc lộ sự chán nản của Augias, hay bộc lộ sự thiếu tin tưởng vào Hercule. Chàng thấy nên rút lui để bắt đầu công việc; vấn đề này sẽ bàn lại sau.

- Thôi được! - Hercule nói. - Tôi xin coi Phylée là nhân chứng cho cuộc thỏa thuận này. Tôi sẽ tới chuồng ngựa ngay bây giờ.

- Tùy ngươi! - Augias vừa ngáp vừa nói.

Hercule chẳng cần phải xác định phương hướng của chuồng ngựa. Cái mùi xú uế đã chỉ đường cho chàng tới nơi.

Khu nhà thật rộng rãi, đàn gia súc thật đông đúc. Hercule đi vòng quanh khu nhà để quan sát rồi đến cái cửa chính. Lớp phân dày lưu cữu lâu ngày làm chàng nghi ngờ cả chính bản thân mình.

Liệu chàng phải có phương cách nào để tiến hành công việc?

Chàng rời xa khu chuồng ngựa để suy tính.

Augias quả là có lý: chàng sẽ phải mất nhiều năm ròng! Liệu chàng có phải từ chối không? Dĩ nhiên là không rồi. Điều đó sẽ chẳng còn nghĩa lý gì sau những chiến công lẫy lừng của chàng. Nhưng chàng thấy lo lắng vì không thể phác thảo nổi một kế

hoạch. Trước nay, chàng đều quyết định rất nhanh chóng mọi việc. "Hay là vẻ lười nhác của Augias đã ảnh hưởng đến ta? - Hercule nghĩ." Trong khoảnh khắc, chàng đã mường tượng ra việc tới hỏi thăm ý kiến Phylée - chàng trai trẻ thông minh. Hẳn anh ta sẽ có những ý kiến bổ ích cho chàng...

Hercule định đi tìm Phylée thì đột nhiên chàng nghe có tiếng nói mơ hồ:

- Nước! Hercule! Nước!

Hercule quay ra sau. Chẳng có ai cả. Chàng đang mơ ư?

- Nước! Chỉ có nước mới dọn nổi. - Giọng nói huyền bí ấy lại lặp lại.

Nước ư? Thế còn cái gì nữa? Cần phải có một khối lượng rất lớn. Rồi còn phải mang nó vào trong chuồng ngựa. Nhưng sức lực và hai tay của chàng không thể làm nổi điều đó.

- Mắt của ngươi, Hercule! - Giọng nói lại cất lên. - Đừng quên đôi mắt của ngươi. Có lần ta đã nói rồi mà!

Minerve! Đúng là Minerve vừa tới giúp chàng thêm một lần nữa, Minerve đã theo chàng, đã chỉ đường cho chàng dưới bộ dạng một mục đồng, và cứ ở bên chàng mà Hercule không hề hay biết.

Hercule chợt nhìn thấy nguồn nước mà chàng cần. Bao quanh lâu đài và khu chuồng ngựa là hai con sông Alphée và Pénée đang cuồn cuộn chảy như gọi mời chàng.

Không đợi chờ gì nữa, Hercule quay trở lại khu chuồng ngựa và bắt tay vào việc đầu tiên. Chàng dùng kiếm khoét hai lỗ hổng lớn trên hai bức tường ngang hai dòng sông, rồi hai lỗ khác trên bức tường đối diện.

Trong khi chàng làm việc, có một người hầu vội chạy tới báo cho Augias.

Nhà vua rời lâu đài và giận dữ khi nghe tin Hercule đang phá hoại khu chuồng ngựa của mình. Ngài quát:

- Hercule! Ngươi điên đấy à? Thay vì lau chùi thì ngươi lại phá hỏng chuồng ngựa của ta.

- Xin nhà vua đừng lo lắng. Chuồng ngựa của người sẽ sạch sẽ và các bức tường sẽ được bịt lại trước khi mặt trời lặn.

Augias trở về.

- Ta rất tò mò muốn chiêm ngưỡng một công trình vĩ đại như vậy!

- Rồi ngài sẽ thấy! Trước hết ngài hãy đưa mọi người đi xa khỏi chuồng ngựa.

- Được! Ta sẽ ra lệnh theo ý ngươi. - Augias ngáp uể oải.

Nhà vua chậm chạp rời khỏi nơi đó. Hercule lại tiếp tục công việc của mình.

Những lỗ hổng đã được mở, chàng lại tiếp tục đào một con kênh sâu và rộng. Sau vài giờ nước hai con sông đã nối liền với nhau. Vừa lúc ấy mặt trời bắt đầu lặn. Chàng báo cho Augias và Phylée biết.

Nhà vua cùng con trai đứng theo dõi ở hai bên bờ kênh theo sự chỉ dẫn của Hercule. Chàng tiến về phía hai con sông. Ở đó, chàng tháo chốt ở đầu con kênh và trong giây lát, hai con sông Alphée và Pénée xối xả đổ nước vào con kênh.

Vài phút sau, nước chảy tràn ra mọi phía, rửa sạch khu chuồng gia súc và cuốn theo mọi rác rưởi ra biển. Chẳng mấy chốc, không khí trở lại trong lành.

Augias hết lời ngợi khen:

- Ta phải công nhận ngươi là một người hết sức thông minh.

- Thưa cha! Bầu không khí thật trong trẻo. Làm sao mà chúng ta có thể chịu đựng được sự ô uế trong một thời gian dài đến vậy? Tôi còn nhớ trước đây không lâu, thành phố quả là hôi hám. Hercule, không bao giờ chúng tôi hết biết ơn anh...

- Những gì chúng ta giao ước... thế là đủ rồi. Tôi phải lên đường về Tirynthe. Xin trao lại cho tôi ba trăm con bò.

Đôi mắt của Augias sụp xuống. Chuyện này... thật là phiền toái...

- Nghe đây Hercule! Tất cả những gì ngươi làm quả thật đều rất tốt cho ta. Nhưng...

- Nhưng sao?

- Này, chính là Eurysthée bắt ngươi phải lau chùi chuồng ngựa chứ đâu phải ta.

- Ngài từ chối trả công ư? Phylée, có phải anh đã tận tai nghe cha anh hứa thưởng công cho ta ba trăm con bò không?

Augias quay sang con trai nghĩ: "Liệu hắn có nói điều ngu xuẩn không đây?" - Đúng thế Hercule! Cha ta đã hứa trọng thưởng ngươi. Ta nhớ điều đó.

Trước lời nói của Phylée, Augias chỉ biết thở dài. Đứa con trai ông lương thiện và trung thực, chẳng giống ông tí nào.

- Đúng là ta đã hứa điều đó. - Nhà vua nói. - Nhưng chính là bởi tại ta không tin ngươi có thể làm được điều đó. Người trần mắt thịt nào có thể làm được thế? Nếu ta biết trước được rằng ngươi có thể làm được thì ta sẽ không hứa hẹn cho ngươi một phần mười đàn gia súc của ta. Ta mệt mỏi lắm rồi Hercule ạ! Ta chán những cuộc tranh luận liên miên thế này. Cảm ơn ngươi về tất cả mọi điều. Đường trở về đang sẵn sàng đợi ngươi đó.

- Không thưa cha! Lời hứa phải được thực hiện! Không thể biện minh bằng những lý lẽ khác.

- Tôi được quyền có ba trăm con bò, thưa Augias. Tôi đã cống hiến tất cả trí tuệ và sức lực để phục vụ ngài. Trong một thời gian ngắn tôi đã hoàn thành được công việc cực nhọc đó.

Augias thật là tiến thoái lưỡng nan: Hercule đã chứng tỏ mình là người có sức mạnh phi thường. Nếu như Augias không thực hiện lời hứa, Hercule có thể gây nên điều tệ hại. Nhưng nhường cho chàng một phần mười số gia súc thì quả là ông ta sẽ rất buồn phiền. Quyết định thế nào đây?

Phylée cắt ngang dòng suy nghĩ của cha.

- Thưa cha! Nếu cha không đồng ý trao quà tặng như cha đã hứa, con sẽ không còn là con trai của cha nữa. Con sẽ rời bỏ lâu đài và đất nước này!

- Còn tôi, tôi có thể giết ngài đấy! - Hercule đe dọa Augias.

Augias không lo sợ. Lời đe dọa của Hercule chỉ là một giả thiết. Chắc là chàng chẳng dám giết ông ta đâu. Và hơn thế, đứa con trai rắc rối của ông đã cho ông biết nguyên do việc Hercule phải tới đây.

- Ngươi sẽ không giết ta, Hercule ạ! Ngươi sẽ phải tuân lệnh Eurysthée mãi mãi đến cuối đời, không bao giờ có thể hy vọng mọi sự kết thúc. Ngươi sẽ không nhận được một con bò nào cả đâu... Còn con, Phylée! Đứa con ngu xuẩn không hiểu gì về quyền lực của một vị vua, nếu con muốn bỏ đi thì hãy đi đi! Cả hai hãy đi khuất mắt ta, ta mệt mỏi lắm rồi. Có thần Jupiter chứng giám, ta mệt mỏi lắm rồi...

- Không, cha không thể đuổi con, nếu con còn có thể gọi cha như thế!... Trước tất cả các vị thần trên đỉnh Olympe con rất hổ thẹn đã là con trai của cha. Cha không thể đuổi con, nhưng con sẽ ra đi.

- Ngài thật không xứng đáng có một người con như thế, Augias ạ! - Hercule tiếp lời. - Có thể chính vì anh ấy mà tôi không giết ngài. Nhưng một ngày không xa tôi sẽ quay lại đây, và ta sẽ báo thù.

Augias trả lời bằng những cái ngáp dài.

CHƯƠNG XII
ĐÀN BÒ CỦA GÉRYON

- Lẽ ra ngươi đã chuộc được tội lỗi của mình, Hercule ạ, và kết thúc thời gian cầm tù nô lệ nếu ngươi không đòi hỏi Augias trả thù lao. Ngươi sẽ phải chịu đựng thêm một thử thách nữa.

Coprée nói với vẻ cương quyết và bực bội cứ như thể ai làm ông ta tổn thương. Tuy nhiên, trong lúc thuật lại chi tiết về công việc mình đã làm, Hercule thấy việc mình đòi hỏi một khoản thù lao là chuyện bình thường.

Những điều Coprée vừa nói khiến cho chàng tức giận hơn là việc phải trở về tay không. Xét về mọi mặt, chàng không phạm một sai lầm nào cả. Rõ ràng rằng đó chỉ là cái cớ để buộc chàng phải thực hiện một công việc khác.

- Ta không muốn nghe những lời dối trá. -Hercule trả lời. - Ta không phải là một đứa trẻ mà người ta ru ngủ bằng những câu chuyện đẹp đẽ. Ngươi có biết điều đó không, Coprée?

Vị đệ nhất cố vấn không để ý gì hết. Ông ta chỉ quan tâm đến chuyến đi của Hercule thôi.

Nhưng... Eurysthée bảo Coprée nên kiên nhẫn và Coprée nghĩ rằng nhà vua chưa tìm được cách nào để cho Hercule đi xa. Chàng luôn chiến thắng, luôn khuất phục được lũ quái vật dưới nước, đã vượt qua biển và mang về tất cả những gì ông ta yêu cầu. Coprée không thể chịu được thứ đạo đức giả của nhà vua sau mỗi chiến thắng của Hercule. ông ta giận dữ và bất mãn vì luôn phải thay mặt Eurysthée đương đầu với Hercule và những chiến công lừng lẫy. Không chịu đựng nổi nữa, ông ta bèn thổ lộ với nhà vua:

- Tới lúc nào thì Hercule mới kết thúc công việc cuối cùng của mình, tâu đức vua?

Eurysthée phác một cử chỉ tỏ vẻ bất lực. ông ta lộ vẻ buồn bã trong cái nhìn u tối, khuôn mặt mỏi mệt cứ như đã trải qua hàng đêm không ngủ. Liệu Junon đã quên mất ông ta rồi sao?.Trong khoảnh khắc đó, Coprée nghĩ rằng Hercule sắp được giải phóng. Nhưng không, Eurys-thée không để Hercule phải đợi; ông ta tuyên bố:

- Ngươi phải ra đi, Hercule ạ, đi tới érythie xứ sở của Géryon và mang về đây đàn bò đỏ của ông ta. Ta phải tế lễ cho Junon.

- Ở érythie ư? Nhưng đó là nơi tận cùng của trái đất. Nơi ấy mặt trời lặn bên bờ đại dương cuối cùng.

- Ngươi nghi ngờ chính bản thân mình à? -Coprée hỏi đầy kiêu ngạo. - Ngươi đã từng đi rất xa kia mà.

Vị cố vấn cũng như nhà vua đều tin rằng Hercule không thể nào trở về Tirynthe được nữa.

Chưa bao giờ Eurysthée có ý tưởng hay đến như vậy. Coprée lại cười khoan khoái. Nhưng Eurys-thée lại có đầu óc nhìn thấy trước tương lai thảm hại của một vị vua trước khi dấn thân vào cuộc chiến. Đó là hình ảnh một vị vua bị chiến bại và một vị cố vấn mơ mộng đang ẩn nấp trong lâu đài.

Hercule vượt qua cổng thành và biết rằng cuộc hành trình này sẽ không ngơi nghỉ và có khi trong nhiều tháng chàng không được trở về nhà. Viễn cảnh này thật chẳng vui vẻ gì: Ai có thể biết được điều gì sẽ xảy ra trong thời gian dài như thế?

Hercule đi bộ như một kẻ lữ hành cô độc về phía biên giới châu Phi. Trong nhiều tuần như vậy, chàng cứ đi, đi mãi. Càng đi thời tiết càng thay đổi, nhiệt độ càng nóng dần lên ở Hy lạp.

Một hôm, chàng cảm thấy nản chí thật sự.

Dưới ánh nắng khủng khiếp ban ngày, chàng sợ không bao giờ tới được érythie. Chàng thấy tiếc vì đã không lên tàu đi từ Hy Lạp. Chắc chắn là chuyến đi trên biển sẽ nguy hiểm hơn với một

chặng dài như thế nhưng chắc chắn là sẽ không nóng nực bằng. Và trước sau gì chàng cũng phải ra khơi tới Géryon khi tới bờ biển phía tây Phi châu.

Nhưng liệu có thể đi tới đó với sức nóng như thế này không? Hercule tự biết mình có sức khỏe và nghị lực phi thường nhưng khả năng chịu đựng của chàng là có hạn. Chàng nghĩ rằng chắc chắn Eurysthée đã tính đến việc chàng sẽ thất bại trên con đường dài nóng bỏng này..Không nén được sự hoang mang và bối rối, Hercule không kiềm chế được cơn giận dữ vô cớ. Chàng điên cuồng lấy cung tên nhằm hướng thần mặt trời và bắn. Lẽ ra thần Helios có thể coi đó là một cử chỉ xúc phạm và trừng phạt Hercule. Nhưng người có thể hiểu được cơn giận dữ của Hercule. Vì thế với lòng rộng lượng, thần mặt trời thả xuống cho chàng một cái cúp vàng.

Khi chiều đến, chàng sử dụng nó.

Sau vài giờ bay trên chiếc cúp vàng, Hercule đã tới eo biển Gibraltar. Chàng dựng lên ở đó hai cột đá khổng lồ (về sau người ta gọi là cột Hercule) để tưởng niệm vị thần Hélios. Hai cột đá đó đánh dấu vòng quay của vị thần và phân chia ranh giới ngày đêm. Hercule tới érythie và mau chóng trả lại cúp vàng cho Hélios, đồng thời cảm ơn vị thần đã giúp chàng đi lại thuận tiện và nhanh chóng.

Xứ sở của Géryon bên bờ Đại Tây Dương là một thế giới hoàn toàn xa lạ, nghèo nàn và ít dân. Tóm lại Géryon sống một mình với những con bò màu đỏ. Đó là gia sản của ông. ông ta chỉ cho ở bên mình một mục đồng tên là Eu- rythion. Người này cũng có phụ tá là một con chó hai đầu hết sức hung dữ và xấu xí. Nhưng chủ của nó còn kinh khủng hơn nữa. ông ta nổi tiếng là người mạnh nhất trên thế giới - Géryon cao lớn lạ thường, có ba đầu, ba thân mình và sáu cánh tay. Hercule chỉ nghe kể như vậy chứ chưa hề được chứng kiến...

Nhìn từ xa, những chú bò đỏ đã nổi bật.

Khi Hercule nhận ra chúng, chàng không kìm chế được sự ngạc nhiên và thấy cuộc phiêu lưu thật thú vị. Chàng tiến lại đồng

cỏ nơi những chú bò đang nhẩn nhơ ăn uống và buộc chúng lại. Eurythion bực mình, vẻ mặt tức giận, tay cầm một cái chày tiến lại phía chàng. Chưa từng có ai dám động đến đàn bò của chủ hắn cả.

Mặc dù thân hình không cao lớn lắm nhưng gã mục đồng này có sức khỏe nhất định. Đối diện với Hercule, hắn biết sức mình không địch nổi. Hắn phô trương sức mạnh bằng cách xoay cái chày tít mù ở phía trên đầu và cố tạo ra một vẻ dữ tợn. Nhưng Hercule đá cho hắn một cú khiến cho hắn bất tỉnh nhân sự..Đúng lúc ấy con chó Orthos lè lưỡi ra và xông vào. Nó không sủa mà gầm gừ như con sư tử. Hai cái lưỡi đen thè lè ra khỏi mồm, hàm răng thì trắng nhởn và những chiếc răng nanh nhọn hoắt nhe ra như chỉ chực xông vào cắn xé người khác...

Còn Hercule, chàng vung chày lên trông còn dữ tợn hơn cả gã mục đồng. Nhưng mỗi lần chàng định tấn công một cái đầu thì cái đầu kia lại đe dọa chàng.

Sợ đàn bò hoảng sợ, Hercule bắt đầu chạy, con chó hai đầu đuổi theo sau. Chàng làm cho nó mỏi mệt bằng cách không chỉ chạy mà còn đổi hướng. Con chó phải xoay người liên tục.

Con chó vừa xấu xí vừa ngu ngốc. Nó làm theo các cử động của Hercule nhưng không cảm thấy được ý đồ của chàng.

Khi Orthos đã liêu xiêu, hai cái mõm hồng hộc thở, Hercule bèn bồi cho nó một chày xuống hai cái đầu của nó. Con chó ngã lăn ra, chết không kịp ngáp.

Những tiếng kêu của con chó và lũ bò trên đồng cỏ đã báo động cho Géryon. Ông ta sợ có chuyện không hay đã xảy ra. Sợ đàn bò đỏ bị giết, bị trọng thương hoặc bị bắt. Tiếng gầm càng ngày càng ồn ào hơn trên đồng cỏ. Géryon vội vã rời lâu đài và xuống thung lũng.

Trước khi đến cánh đồng nơi đàn bò đang ăn cỏ, Géryon đã trông thấy chúng từ xa đang chạy tán loạn tứ phía vì bị săn đuổi bởi một người nhanh nhẹn lạ thường. Nhưng Géryon không thể rảo bước nhanh hơn được. Ba thân mình, ba cái đầu cùng sáu cánh

tay, ở mỗi cánh tay mang theo một cái chày tạo nên một trọng lượng rất lớn. Không phải là một con người, mà là một khối hoạt động nặng nề chậm chạp kinh dị, một cái đầu lắc lư bên trái, một cái lại lắc lư bên phải. Còn một cái đầu nữa thì cứ ngơ ngẩn như không được điều khiển. Cái thân hình khổng lồ của Géryon thật là cả một vấn đề mỗi khi muốn di chuyển.

Mải mê đuổi bắt đàn bò, Hercule không nhận ra Géryon đang tới gần chàng. Nhưng ông ta lại biết rõ chàng muốn gì. Lúc này chàng đã cột được quá nửa đàn bò lại với nhau và nghe chừng còn tiếp tục nữa. Chàng sẽ bắt cả đàn bò.

Géryon tức giận và lao xuống đồi. Toàn bộ mấy cái đầu, thân mình và mấy cánh tay quả thật là nặng nề khi di chuyển. Khi ông ta tới được đồng cỏ thì nghe chừng đã mệt mỏi lắm rồi.

Ông ta dừng lại lấy sức và lao về phía Hercule.

Cùng một lúc trên khối thịt to đùng ấy, sáu cánh tay vung lên với sáu cái chày. Nhưng Géryon chỉ có thể vung tay lên từng đợt. Những cái chày vùn vụt quất trong không khí như bão táp, đối thủ nào chắc chắn cũng phải gờm.

Hercule nhận ra rằng chàng không thể kháng cự lâu hơn được. Lối thoát duy nhất của chàng là làm sao lôi cuốn được Géryon vào một mục tiêu khác, vì hắn rất khỏe và to lớn nhưng sức không mấy dẻo dai. Hercule lặp lại giống như với con chó. Chàng buộc hắn phải chạy lòng vòng giữa đám bò đang hoảng loạn.

Có một con bò đã tặng cho cái đầu bên phải của Géryon một cú đá rất mạnh. Lão ta bị mất thăng bằng không biết chạy đằng nào nữa.

Cơn giận dữ khiến hắn ném cho Hercule hai cái chày như ném lao. Chúng xé gió lao vào không khí và cắm xuống đất. Hercule cũng giương cung. Mũi tên thứ nhất cắm vào trán của cái đầu bên trái. Cái đầu ở giữa bất động, hoang mang. Chiếc mũi tên thứ hai xuyên qua đầu với một tiếng xé gió ghê rợn.

Hercule hết sức ngạc nhiên bởi chàng hạ gục Géryon dễ đến như vậy. Cái chết của chủ khiến cho đàn bò bình tĩnh lại. Hercule không hề gặp phải một khó khăn nào khi bắt những con còn lại và buộc chúng lại với nhau.

Hercule trở về Hy Lạp bằng một lộ trình khác. Chàng di chuyển chậm chạp vì lũ bò đi rất chậm và còn do phải chống cự với những kẻ trên đường có ý định cướp đàn bò của Géryon.

Sau khi vượt qua Ibérie, chàng về tới Gaule.

Ở phía tây nam nước này, những người Ligure chắc sẽ cướp lấy đàn bò của chàng nếu như Ju-piter không can thiệp. Ngài đã làm mưa đá xối xả lên người họ và họ phải bỏ chạy. Còn ở xứ Rome, chàng phải đánh nhau với quái vật Cacus có ba cái miệng khạc ra lửa.

Chàng tới xứ Sicile và Junon lại ghen tị với thành công của chàng một lần nữa. Bà ta huy động một đàn ruồi trâu đến tấn công đàn bò của.chàng. Những con ruồi này đốt cho lũ bò trở nên điên loạn. Hercule không ngại khó khăn ngày này qua ngày khác tiêu diệt lũ ruồi và tập hợp đàn bò lại như cũ.

Sau một tháng trở về đầy mỏi mệt, Hercule đã tới thành Tirynthe.

Khi dân chúng báo tin cho Eurysthée biết chàng đã trở về, ông ta không thể tin được. Việc Hercule vắng nhà lâu đến thế khiến cho ông ta nghĩ rằng chàng đã bị mất tích. Hơn thế, việc chàng trở về, không phải tay không mà còn dẫn theo đàn bò đỏ của Géryon khiến cho Eurysthée hết sức tức giận và làm cho vị đệ nhất cố vấn kinh hãi vô cùng. Hercule đã có thể đi khắp thế giới trong vài năm và bao giờ trở về cũng chiến thắng vang dội... Chàng đã đi tới tận cùng ranh giới của thế giới và đã trở về, mệt mỏi nhưng hoàn toàn khỏe mạnh.

Eurysthée đọc lệnh cho Coprée và ông này vội vã truyền lệnh cho một vị cố vấn khác. Cả hai con người có tầm quan trọng bậc nhất của Tirynthe đều không dám đối mặt với Hercule, không dám chứng kiến tận mắt sự thất bại ê chề của họ. Nhà vua quyết định

hiến đàn bò cho Junon, để cảm ơn bà ta đã giúp mình và thuyết phục bà ta tiếp tục giúp đỡ ông....

CHƯƠNG XIII
NHỮNG QUẢ TÁO VÀNG TRONG KHU VƯỜN CỦA NGƯỜI HESPÉRIDES

Cuối cùng, có một vị cố vấn của vua Eu-rysthée tới, rất bình tĩnh, đưa tay đón chàng ở bậc tam cấp. Ông báo cho chàng biết quyết định của Eurysthée về việc hiến đàn bò của Géryon cho Junon. Với giọng nói khá đơn điệu, ông thông báo cho Hercule về thử thách tiếp theo.

Khi biết rằng chàng phải tới miền bắc để lấy những quả táo vàng trong vườn của Hespérides, Hercule không nén được tiếng thở dài, giống như tiếng thở dài của Augias vậy. Sự kiên nhẫn không làm cho chàng nản chí, nhưng hình như Eurys-thée đẩy chàng đi bất cứ nơi nào ông ta muốn, chỉ cần càng xa Tirynthe và càng lâu thì càng tốt. Có thể chàng không trở về được nữa. Tới chỗ những người Hespérides ư? Vậy thì tại sao lại không tới địa ngục?

Hercule mệt mỏi nói:

- Tới miền bắc ư? Nhưng tới tận đâu? Tôi không biết khu vườn của những người Hespérides ở đâu cả.

Vị cố vấn trả lời:

- Ta cũng không biết. Nhiệm vụ của ta chỉ là chuyển cho anh mệnh lệnh của Eurysthée mà thôi. Những điều khác không có gì liên quan đến tôi cả. Và tôi cũng không quan tâm gì hơn nữa.

- Có phải tôi phải tới phía bắc không? -Hercule nghi ngại hỏi.

- Chính Coprée đã nói với ta như thế. Nhưng ngươi cứ đi tới nơi đâu ngươi muốn... Điều cốt yếu là ngươi phải mang về cho Eurysthée những quả táo vàng. Phải vậy không?

Hercule hiểu rằng chẳng có ai ở Tirynthe biết các khu vườn ấy ở đâu. Việc nói đi về phía bắc chỉ là để cho chàng rời thành càng sớm càng tốt. Hơn thế, cái vườn có táo vàng ấy chỉ có thể là vườn của một vị thần và những người Hespérides chỉ là người canh giữ..- Cái vườn ấy là của vị thần nào vậy? - Hercule hỏi.

- Ai bảo đó là của một vị thần? Khu vườn này là của những người Hespérides. Chính đức vua đã bảo ta như thế!

Hercule chỉ mất thời gian vô ích.

- Vậy thì hãy đi báo với đức vua rằng ta sẽ mang những quả táo vàng về, cho dù ta có phải tới địa ngục. Ta sẽ tự khắc tìm thấy đường đi!

- Hercule giận dữ nói thêm.

Vị cố vấn thấy lo sợ, vội đi vào lâu đài.

Hercule bỏ lại thành Tirynthe phía sau lưng, lòng vừa âu lo vừa bối rối. Từ khi chàng tới phục vụ Eurysthée, đây là lần đầu tiên chàng ra đi mà có ít sự chỉ dẫn như vậy.

Chàng đi vài ngày về hướng bắc, gặp ai cũng hỏi han. Song chẳng có người nào được nghe nói về khu vườn của người Hespérides cả.

Hercule nghi ngờ về hướng đi. Chàng lưỡng lự nhưng lại đi tiếp. Chàng gặp một mục đồng.

Cậu ta nói rằng mình biết khu vườn tuyệt diệu ấy ở đâu, nhưng không thể nói cho Hercule biết được điều gì hơn.

Một ngày nọ, chàng gặp một ông lão đang ngồi dưới một gốc cây bên đường. Người này biết khu vườn ấy nằm ở đâu, tuy không chính xác. ông không thể nói nó nằm ở xứ sở nào mà chỉ có thể nói nó ở bên sông éridan.

- Không xa lắm đâu! Chỉ mất vài ngày đường!

Đến đó, ngươi sẽ gặp được thần biển Nérée. Chỉ có thần mới biết khu vườn ấy ở đâu.

Hercule tìm gặp những tiên nữ sông éridan chẳng mấy khó khăn. Đó là một con sông nước trong xanh yên lặng chảy nhẹ nhàng giữa hai bờ rợp bóng cây xanh và hoa lạ. Trên một thảm rong rêu có nhiều nữ thần của dòng sông đang vui tắm.

Một nữ thần gọi Hercule tới với giọng thánh thót:

- Ngươi là ai? Hỡi con người lạ mặt kia?

Ngươi muốn gì?

- Tôi tên là Hercule. Tôi đi tìm thần Nérée và tôi tin rằng các nữ thần có thể chỉ cho tôi chỗ ở của thần..Một nữ thần khác giọng dịu dàng nói xen vào:

- Vì sao ngươi mong gặp Nérée?

Hercule ngần ngại. Chàng có phải nói sự thật với các nữ thần không?

- Ngươi không trả lời sao, Hercule? - Nữ thần thứ nhất hỏi.

- Thưa vâng! Tôi hy vọng thần Nérée sẽ vui lòng chỉ cho tôi xứ sở có khu vườn của người Hespérides, nơi tôi cần phải tới. Tôi được Eu-rysthée vời đến đó.

- Đúng vậy! - Một nữ thần khác nói. - Thần Nérée biết bí mật đó. Nhưng liệu thần có hé lộ cho ngươi biết không? Thần không muốn bị làm phiền. Hơn thế, ngươi còn phải bắt được ông ấy nữa... Bắt được ông ấy, ngươi có hiểu không?

Nói đến đó, các nữ thần bật lên tiếng cười trong như thủy tinh, không có chút gì chế nhạo.

Nhưng các nữ thần biết Hercule chưa hiểu hết. Sau khi nói cho chàng biết Nérée sống ở đâu, các nữ thần đồng loạt tung mình xuống dòng sông éridan, làm nước sông bắn lên tận trời.

Hercule bất động vài phút sau cảnh tượng ấy. Chàng đang mơ chăng? Không còn chút dấu vết nào trên thảm rong rêu và trên đồng cỏ đầy hoa chứng tỏ rằng các nữ thần vừa ở đó. Nước sông éridan vẫn yên bình chảy xuôi.

Hercule lên đường, lòng đầy mơ mộng.

Ở nơi này, bờ đại dương được phủ một lớp áo mịn màng. Bãi cát vàng óng ánh chạy dài ngút tầm mắt, bọt biển kéo vào phủ lên đó, trông xa như những đám mây bồng bềnh.

Hercule đi bộ trên bãi biển với tâm trạng thư thái, quên hết những nỗi mỏi mệt đã qua và cả mục đích của chuyến phiêu lưu này. Chàng đang ở trong một khung cảnh thần thánh chỉ có vẻ đẹp và sự thanh thản ngự trị.

Cuối bãi biển, đối mặt với đại dương là một cái động to lớn, sâu hun hút và tối tăm, được bao quanh bởi những cột đá xanh xám. Đó là nơi thần biển Nérée ngự trị..Hercule bước đến lối vào hang động; một dòng suối nhỏ dát vàng chảy róc rách, từ trên cao xuống vượt qua bãi cát hòa vào biển cả. Hercule không có một hình dung mơ hồ nào về Nérée cả. Ngoại hình ông ta thế nào? Nhớ lại lời khuyên của các nữ thần về việc Nérée không muốn bị quấy rầy, chàng thận trọng lướt nhẹ nhàng vào động.

Phải mất vài phút chàng mới làm quen được với bóng tối. Cái động có vẻ thiếu sinh khí. Thế nhưng, trước mặt chàng có le lói ánh sáng. Chàng mạnh dạn dấn bước. Đi theo dòng nước vào sâu bên trong, Hercule tới đoạn có ánh sáng. Nhưng dòng nước lúc này không lấp lánh ánh bạc nữa mà chuyển thành xanh xám.

Có một bếp lửa đang tàn dần. Trên chiếc giường cát khô có một người có bộ râu trắng muốt đang nằm ngủ, không hề có vũ khí bên cạnh. Hercule đặt tay lên vai ông ta.

- Ai dám phá rối giấc ngủ của ta thế? - ông choàng tỉnh và hỏi như vậy.

- Tôi là Hercule và tôi đi tìm Nérée.

- Ngươi vừa mới đánh thức ta dậy đấy! Hãy để ta yên.

Nérée ngồi xuống bãi cát và xoa xoa bộ râu.

- Hãy đi khỏi đây ngay! Ta phải đi ngủ lại.

Ta đã làm việc quá nhiều rồi.

Hercule dịu giọng, e ngại thần Nérée phật ý:

- Xin thần hãy nghe tôi! Tôi phải tới vườn của những người Hespérides. Ngài có thể chỉ giúp tôi nó ở đâu không? Rồi tôi sẽ đi ngay!

- Ta sẽ không nói cho ngươi biết điều đó.

Và ta đang rất buồn ngủ. Hãy đi khỏi đây ngay!

- Nhưng ngài chỉ cần trả lời cho tôi một câu hỏi thôi... Những nữ thần sông éridan đã chỉ cho tôi đến đây...

Thần Nérée lập tức bật dậy nói:

- À! Mấy cô nàng ấy hả?

Rồi Nérée biến mất ngay lập tức. Hercule đảo mắt nhìn xung quanh nhưng chẳng thấy có gì cả. Bếp lửa dường như cháy tiếp, ngọn lửa liếm lên tận mái vòm. Hercule nghĩ tới câu nói của các nữ thần:

- Phải đuổi bắt ông ta...

Hercule nhìn kỹ ngọn lửa và thấy nó mang hình dáng bộ râu của Nérée. Không ngại ngần,.chàng tóm lấy ngọn lửa và siết chặt. Một giọng nói nặng nề vọng ra từ đôi bàn tay chàng:

- Nhân danh Jupiter, ngươi có để cho ta yên không?

Rồi ngọn lửa nhảy chập chờn trên đất cứ như một chú chim. Nó lớn dần lên rồi biến thành một chú sư tử đỏ rực, sắp sửa lao vút đi. Hercule nhảy lên lưng nó và tóm cổ nó lại không cho chạy thoát.

- Nhân danh Jupiter! Ngươi có để cho ta đi không?

- Tôi chỉ thả ngài ra lúc nào ngài trả lời câu hỏi của tôi.

Vì mải nói mà Hercule buông lỏng tay. Con sư tử chớp lấy cơ hội nhảy vào con suối, nhanh chóng biến thành một con cá vảy vàng to đùng và sắp sửa bơi ra đại dương.

Hercule đuổi theo sau và nhanh tay bắt được con cá khi nó sắp qua cửa hang. Nérée thật sơ suất khi hóa thân thành con cá. Giờ đây, Hercule nắm con cá trong tay dễ dàng hơn với ngọn lửa và con sư tử.

Con cá vùng vẫy trong tay Hercule và kêu lên:

- Ngươi làm ta nghẹt thở lắm, thề có Jupiter! Ngươi làm ta nghẹt thở. Làm thế nào ta nói cho ngươi được nếu ngươi cứ tóm chặt cổ ta như thế?

- Ngài biến hóa thật khôn lường, thần Nérée ạ! Nhưng tôi không để cho ngài thoát đâu! Nếu tôi không tóm chặt cổ ngài thì ngài sẽ quẫy thoát và hóa thân lần nữa. Ngài hãy nói đi và tôi sẽ để cho ngài ngủ yên. Ngài nói càng sớm thì càng có cơ hội thoát thân sớm... Ngài không mong muốn được ngủ tiếp ư?

Nérée chịu thua, cảm thấy bực bội và bị ép buộc trước lý lẽ của Hercule.

- Có Jupiter chứng giám! Ngươi thật là cứng cổ, Hercule ạ! Hãy đi về hướng tây rồi đi thẳng mãi. Ngày mai, ngươi sẽ tới vườn của những người Hespérides... Bây giờ hãy thả ta ra...

- Ngài nói sự thật đấy chứ? - Hercule vừa hỏi vừa siết cổ con cá mạnh hơn.

- Đúng thế! Đúng thế... Có Jupiter chứng giám!.- Vậy thì ngài hãy ngủ tiếp đi!

Hercule thả con cá ra. Trước khi chạm đất, nó đã lại biến thành thần Nérée trong bộ dạng ban đầu.

Vừa đi về cuối hang, Nérée vừa nói:

- Hãy coi chừng Ladon, hắn sẽ không cho ngươi vào đâu.

- Ladon là ai vậy?

- Ta ngủ rồi đấy, có Jupiter chứng giám.

Nérée mau chóng lại bên cạnh ngọn lửa và ngủ thiếp đi. Hercule thấy mình tìm hiểu thế đã đủ. Chàng từ biệt Nérée với chiếc giường cát và rời khỏi hang, đi về phía tây.

Quả là Nérée không nói dối. Ngày hôm sau, Hercule đã tới vườn của những người Hespérides.

Một khu vườn kỳ diệu trồng toàn các loại cây hiếm, chim chóc ca hát rộn ràng.

Về nhân vật Ladon, khi Hercule tới lối vào khu vườn, chàng trông thấy một con rồng đang đợi chàng ở đó:

- Hãy đi đường khác! - Ladon nói và phụt ra một luồng lửa đỏ rực.

Nhưng Hercule không nghe. Chàng đã gài một mũi tên vào cung và bắn vào mồm Ladon.

Con rồng hét lên:

- Ta sẽ giết ngươi... Ta sẽ giết ngươi...

Hercule đã kịp bắn thêm vài mũi tên nữa.

Với một tiếng gầm như tiếng bễ lò rèn của thần Vulcain, Ladon phụt ra hàng luồng lửa đỏ rực rồi lại chuyển thành khói đen. Con rồng ngã xuống và chết.

Hercule dọn xác Ladon sang một bên để đi vào vườn, bỗng có tiếng nói cất lên từ phía sau, đúng hơn là phía trên đầu chàng:

- Tại sao ngươi lại muốn vào vườn của người Hespérides?

Hercule ngước mặt lên. Đó là Atlas, người khổng lồ được các vị thần giao cho nhiệm vụ vác trên đôi vai to lớn của mình cả vòm trời.

- Tôi đến đây để tìm những quả táo vàng theo lệnh của vua Eurysthée.

- Vậy ngươi là Hercule... Dù cho ta không được đi đâu hết, nhưng những chiến công của ngươi đã vang tới tận tai ta. Ta bị phạt phải đội trời, giống như ngươi phải chinh chiến vậy. Định mệnh là thế... Hespérides là các con gái của ta, và các vườn này là của chúng. Hy vọng chúng sẽ để cho ngươi hái táo vàng. Nhưng ta có thể giúp ngươi đấy.

- Giúp tôi ư? Nhưng bằng cách nào, Atlas? Với cả vòm trời trên lưng như vậy, làm sao ngài có thể giúp tôi được?

- Ngươi rất khỏe. Ta biết là ngươi có sức khỏe của các vị thần linh. Ngươi có đủ sức đỡ bầu trời giúp ta một lát, trong thời gian ấy ta sẽ tới chỗ các con ta xin táo vàng cho ngươi.

Hercule suy nghĩ một lúc. Đây phải chăng là một âm mưu? Lại một âm mưu nữa chăng? Hơn thế, gánh cả bầu trời trên vai thật quá sức đối với chàng...

- Ngươi nghi ngờ sức mạnh của ngươi chăng? - Atlas cười hỏi.

- Tôi yếu hơn ngài, ngài hãy nhìn tôi xem.

- Ta biết! Nhưng ngươi không phải vác nó lâu như ta đâu. Ta phải mang bầu trời này từ nhiều năm rồi. Trong khi ngươi mang nó giúp ta, ta sẽ được thư giãn cơ bắp chút ít. Chúng cứng như đá hoa cương rồi. Ta giúp ngươi và ngươi cũng giúp ta, một sự công bằng đấy chứ, phải không?

- Vâng! - Hercule trả lời lòng vẫn còn ngờ vực.

- Vậy thì ngươi đồng ý mang hộ ta hay thân chinh đến gặp các con ta?

- Nếu ngài hứa làm nhanh mọi việc, tôi mong chính ngài trao đổi với các con ngài. Tôi sẽ thay thế ngài ở đây.

Atlas bảo Hercule nhón chân và đưa hai bàn tay lên trời. Lúc chàng làm như vậy xong, Atlas hạ vòm trời thấp xuống ngay đôi tay Hercule.

- Đó. Ngươi thấy nó không quá nặng phải không? - Atlas nói và vươn người ra.

- Nhưng ngài phải nhanh lên đấy.

- Đừng lo. Ta sẽ trở lại ngay khi lấy được những quả táo vàng.

Với những bước chân nhanh nhẹn, người khổng lồ bước tới vườn người Hespérides. Hercule dù nặng gánh trên vai, vẫn vui vẻ mỉm cười nhìn Atlas đang rất đỗi vui mừng vì được tự do trong giây lát. Nhưng nhìn thấy người khổng lồ được tự do, chàng không khỏi lấy làm lo lắng. Nếu anh ta không giữ lời hứa thì sao? Hercule thấy mình không thể đỡ bầu trời mãi được. Liệu Atlas có thuyết phục được các con để xin cho chàng mấy quả táo vàng không?

Những câu hỏi như thế liên tục khuấy động tâm can chàng trong lúc Atlas khổng lồ vắng mặt.

Hơn thế, đội một bầu trời quả là nặng nhọc kinh khủng. Hercule mồ hôi chảy đầm đìa, cố sức giữ bầu trời không rơi xuống. Các cơ bắp của chàng đã cứng lại, gáy chàng cứng đờ. Mỗi lúc, chàng lại nhận thấy mình đã sai lầm khi chấp nhận lời đề nghị ấy. Lẽ ra chàng phải đối mặt với người Hespérides. Chàng đã hạ gục nhiều quái vật, vậy mấy cô gái thì đáng gì...

Khi Atlas quay trở lại, Hercule thở phào nhẹ nhõm nói rằng suýt nữa thì chàng đã buông bầu trời ra.

- Cẩn thận đấy Hercule, không được yếu đuối như thế. - Atlas nói.- Chúng đẹp đấy chứ? - Atlas nói thêm và giơ giỏ táo ra.

- Đẹp hơn cả tưởng tượng. Xin cảm ơn ngài đã mang chúng về cho tôi... Nhưng, - Hercule vừa thở hổn hển vừa nói, - tôi mong ngài sớm trở về vị trí của mình. Tôi mệt mỏi lắm rồi.

Atlas đặt giỏ táo dưới chân Hercule.

- Ta sẽ về vị trí của ta, ta hứa với ngươi như thế. Nhưng...

- Nhưng sao? - Hercule hỏi.

- Này, ta nghĩ rằng ta có thể mang giỏ táo này tới cho Eurysthée. Ta chạy nhanh và sẽ mau chóng trở về. Như thế, đôi chân ta sẽ được thư giãn chút ít. Với công việc này, không chỉ có cái gáy và đôi tay ta đau đớn, ngươi thấy rồi đấy... Tất cả các cơ bắp đều hợp lại mà nâng đỡ bầu trời... Ta sẽ đi đến Tirynthe và khi trở về...

- Lúc đó vòm trời sẽ rơi xuống mặt đất! -Hercule ngắt lời. - Không, đó không phải là một ý hay... Không phải vì tôi không muốn giúp ngài, mà do tôi không có khả năng chịu đựng hơn nữa. Một khối lượng như thế vượt quá cả khả năng của tôi...

- Ta chắc là không phải thế. - Atlas nói.

Hercule thở dốc, cố thư giãn các cơ bắp nhằm không cố sức một cách vô ích khi chàng chưa buộc được Atlas trở lại vị trí của mình.

Atlas nằm dài trên cỏ, nhấm nháp tự do của mình. Ngài duỗi thẳng chân tay và Hercule sợ ngài khổng lồ sắp sửa ngủ trưa.

- Atlas, tôi thề với ngài là tôi không thể chịu đựng lâu hơn nữa.

- Đừng lo! Rồi sẽ quen ngay thôi. Khi ta từ Tirynthe trở về, ngươi sẽ khỏe hơn cả bây giờ nữa.

Atlas nằm dài ra và uể oải nhai cỏ. Hercule trầm ngâm suy nghĩ. Chàng phải mau chóng tìm ra lối thoát. Liệu các thần có thể đến cứu giúp chàng không? Có lẽ có bởi cuối cùng chàng cũng tìm thấy một sáng kiến...

- Atlas này, ngài có lý đấy. Tôi sẽ có thể thay thế ngài trong khi ngài trở về Tirynthe, và mọi chuyện sẽ ổn cả.

- Ta thật vui mừng vì ngươi đã nghĩ lại. -Atlas vui mừng nói. - Ta sẽ ngủ một lát rồi sẽ đi tìm Eurysthée.

- Tốt lắm, thật ra ngài phải được ngủ một chút. Tất cả các vị thần đều thiếu ngủ. - Hercule khôi hài nói. - Nhưng ta có một yêu cầu nhỏ.

Miệng vẫn luôn mỉm cười, Atlas đứng dậy và lại gần Hercule.

- Ta nghe đây.

- Tôi muốn ngài chỉ cho tôi bằng cách nào có thể nâng bầu trời này tốn ít sức hơn. Tôi có cảm giác mình đặt tay không đúng chỗ. Ngài có thể chỉ giúp tôi được không?

Atlas nhìn xem cách Hercule mang bầu trời trên vai. Là người đã thạo việc này, ông nghĩ mình có thể chỉ cho chàng cách tốt hơn. Ông ta nói:

- Ta sẽ chỉ cho ngươi.

Atlas vươn đôi tay ra, xòe bàn tay và ghé người vào chỗ của Hercule. Chàng lợi dụng phút ấy, buông bầu trời ra.

- Xin cảm ơn lời khuyên của ngài, cảm ơn sự giúp đỡ của ngài, Atlas ạ, tôi không bao giờ quên ơn đâu. Và tôi cũng cảm ơn

các con gái ngài đã cho tôi những quả táo vàng này, tôi phải mang về cho Eurysthée ngay.

- Ngươi... ngươi đi sao? - Atlas hỏi lại khi biết Hercule đã lừa mình. - Nhưng mà...

Atlas im bặt. Mỗi người có vị trí và số phận của mình. Không ai có thể thay thế điều đó được.

Và cũng không ai có thể mang được bầu trời thay cho ông ta. ít nhất thì cũng nhờ Hercule mà Atlas có thể nói chuyện với các con, và có thể mộng mơ đôi chút. Nhưng ông ta cũng không khỏi buồn lòng khi thấy Hercule dần xa với giỏ táo trên tay..

CHƯƠNG XIV
XUỐNG ĐỊA NGỤC

Chính Eurysthée là người đích thân đợi Hercule trước lâu đài. Ông ta đã hay tin chàng đã kết thúc tốt đẹp cuộc chinh chiến và mang về một giỏ táo vàng từ vườn của các Hespérides.

Chính Junon đã tới báo cho ông ta tin đó và bày tỏ sự bực bội của mình. Eurysthée đã phản đối mạnh mẽ. Trong tất cả mọi chuyện, chính ông ta là người luôn tuân lệnh. Ông ta thấy mình không phải có trách nhiệm trong sự thất bại liên tục vừa qua. Nếu Junon không thể làm cho Hercule thất bại, thì ông ta có thể làm điều gì hơn nữa?

Đôi mắt của nữ thần đen như nước sông Styx nơi địa ngục và sắc nhọn, có thể giết chết Eu-rysthée như những mũi tên tẩm độc. Junon giờ đây chống lại cả Eurysthée, cả Hercule và cả chồng mình là Jupiter mà bà ta nghi ngờ đã giúp Hercule trong mọi việc. Phải kết thúc mọi chuyện với "cái tên kiêu ngạo" này bằng cách tống hắn vào vương quốc của những xác chết: Linh hồn của hắn sẽ lạc lối, lang thang không mục đích giữa các bức tường màu đen nơi Hadès ngự trị.

Đây là thử thách lần thứ mười hai và cũng là lần cuối cùng mà chàng sẽ không thể trở về nữa.

Junon tin chắc như vậy và nói với Eurysthée:

- Ngươi có thể thông báo với hắn rằng đây là thử thách cuối cùng của hắn. Tất cả những ai đã xuống địa ngục đều không thể trở về được nữa!

Nữ thần cười rất lạ, nụ cười khiến Eurysthée rùng mình. Ông ta chợt thấy thương hại Hercule; ông ta hẳn không muốn ở vào địa vị của chàng.

Những cơn ớn lạnh chạy dọc xương sống của Eurysthée. Nụ cười của Junon khiến ông lạnh toát cả người. Lúc từ biệt vua thành Tirynthe, nữ thần nói với một giọng nặng nề:

- Hãy yêu cầu hắn ta xuống địa ngục mà không đem theo bất cứ một thứ vũ khí nào.

Eurysthée gật đầu đồng ý. Khi Junon đã tan biến vào không gian, Eurysthée cảm thấy một luồng khí lạnh đang len lỏi trong huyết quản mình.

Khi Hercule đến, bên cạnh Eurysthée còn có Coprée và nhiều vị chức sắc khác của thành Tirynthe. Một cuộc hội họp tuy đông đủ như thế nhưng không lấy gì làm tốt lành. Hercule đặt giỏ táo vàng xuống dưới chân nhà vua.

- Tâu đức vua! Như ngài đã yêu cầu, tôi đã mang về đây cho ngài những quả táo vàng của vườn người Hespérides. Ngài có hài lòng về kẻ tay sai của ngài không?

Eurysthée tỏ ra không quan tâm đến lời nói của Hercule. Câu nói của chàng tan nhanh trong gió.

- Hercule này, - nhà vua bắt đầu, - một lần nữa ngươi lại hoàn thành nhiệm vụ và ngươi có thể thấy rằng ta vui mừng vì điều đó.

Vẻ mặt u tối của Eurysthée đối nghịch hẳn với những lời lẽ của ông ta. Có chuyện gì xảy ra ở thành Tirynthe vậy?

- Ta rất hãnh diện về những quả táo vàng này. Ngươi đã hoàn toàn chiến thắng. Chính vì thế ngày hôm nay ta vui mừng báo cho ngươi biết rằng ta trả tự do cho ngươi...

- Tôi được tự do rồi ư, tâu đức vua? - Hercule bồn chồn hỏi.

- Đức vua chưa nói hết câu. - Coprée xen vào. - Hãy nghe cho hết đã!

- Đúng! Ngươi được tự do. Miễn là ngươi thỏa mãn thử thách cuối cùng...

Đức vua dừng lại, hơi trịnh trọng một chút.

- Ta hứa trước thần dân thành Tirynthe là sẽ trả tự do cho ngươi ngay sau thử thách cuối cùng. Những năm qua, ngươi đã chứng tỏ sự trung thành của mình. Thật vô lý khi tiếp tục buộc ngươi phải chịu đựng mọi thử thách trên mặt đất này. Ta long trọng tuyên bố rằng món nợ của ngươi sẽ được trả vào cuối cuộc chinh phục này.

- Thần xin dân chúng thành Tirynthe làm nhân chứng. Vậy thần phải làm gì?

- Ngươi hãy xuống địa ngục và mang con chó gác cửa Cerbère về đây.

- Xuống địa ngục ư? Nhưng thưa đức vua, ngài biết rằng không có một người trần gian nào xuống đó mà lại trở về được.

- Ngươi không phải là một người tầm thường, nếu không ngươi đã thất bại trong những công trình trước rồi. Con sư tử Némée không phải là một con sư tử tầm thường ngươi cũng đã hạ được nó. Giờ đây ngươi phải đi xuống địa ngục mà không mang theo vũ khí gì. Hãy đưa cho ta cung tên, gươm, chùy của ngươi. Dù ngươi giết được con chó Cerbère hay bắt sống nó mang về đây, ngươi cũng phải đối mặt với nó bằng tay không và với cả những trở ngại khác mà ngươi sẽ gặp.

- Không có vũ khí ư? Nếu ngài muốn tôi chết, hãy ra lệnh ngay lập tức, đừng mất thời gian nữa.

- Ta không muốn ngươi chết. - Eurysthée dối trá. - Ta chỉ thông báo cho ngươi công việc cuối cùng, và ngươi sẽ được tự do.

Không biết vì kiêu hãnh hay tức giận, Hercule bước tới đặt trước Eurysthée, bên cạnh giỏ táo vàng, tất cả vũ khí của chàng, những chiến cụ đã giúp chàng chiến thắng những quái vật, những địch thủ ghê gớm nhất.

- Tốt lắm. - Eurysthée nói và lại cảm thấy luồng khí lạnh chạy rần rật trong máu.

- Tâu đức vua, vì đây là thử thách cuối cùng, hãy cho phép tôi có một lời thỉnh cầu.

- Lẽ nào ngươi dám! - Coprée la lên.

- Hãy để cho anh ta nói. - Nhà vua can thiệp.

- Chúng ta không bị buộc phải chấp nhận lời thỉnh cầu này nhưng ít nhất thì anh ta cũng có quyền được nói.

Hercule cúi gập người xuống, tỏ vẻ ưng thuận và khuất phục.

- Tôi muốn được khoác bộ da của con sư tử Némée, con sư tử mà tôi đã chinh phục được.

- Khoác bộ da sư tử à? Nhưng tại sao?

- Đó là nhiệm vụ đầu tiên mà tôi đã thực hiện dưới lệnh của ngài. Và tôi hy vọng rằng tấm da thú này sẽ mang lại sự may mắn cho tôi.

- Khoác tấm da thú để giữ lấy linh hồn à? -Eurysthée bật cười ha hả. - Ta chấp thuận! Cho mang tấm da sư tử Némée lại đây cho Hercule! Coprée, hãy nhanh lên!

Coprée bực bội nhưng vẫn tuân lệnh. Ông ta thầm nghĩ: Mong cho Hercule khoác tấm da con sư tử khốn kiếp đó mà lang thang vĩnh viễn nơi địa ngục.

Hercule khoác tấm da sư tử lên vai và không nhìn ai, không nói một lời nào, rời Tirynthe đến địa ngục. Càng tới nhanh chàng sẽ càng sớm được tự do. Chàng chạy qua cổng thành.

- Lại có một tên muốn chết mau chóng thế!... - Coprée mỉa mai.

Để tới được địa ngục thì có thể đi mọi con đường. Chỉ cần đào một cái hố nào đó và đi mãi xuống, cánh cửa địa ngục sẽ mở ra. Theo quy luật chung thì chẳng cần tốn nhiều thời gian.

Hadès không bao giờ làm trái ý muốn của các vị khách, nhất là những người muốn chia sẻ bữa ăn tối trong lửa. Một khi bước

chân của các vị khách đã bước qua mặt đất, những con đường dài buồn thảm cứ mở ra tới tận dinh thự của Hadès.

Hercule liều mình tới bán đảo Ténare, rất xa Tirynthe, con đường dẫn thẳng tới sông Styx, nơi Charon đưa những người chết tới chỗ Hadès.

Đường hầm dẫn đến vương quốc người chết hết sức hoang vắng. Càng đi sâu vào, Hercule càng thấy khí ẩm tỏa ra từ những tảng đá xanh xao xâm chiếm dần vào cơ thể chàng. Cho dù chàng đã khoác tấm da sư tử Némée. Càng đi, lớp đất mềm dưới chân chàng càng cứng rắn hơn và không bao lâu, nó đã là một lớp đá lửa, kết thành một bàn chông sắc như dao. Không khí lạnh quẩn trong hầm tối.

Hercule không còn khái niệm về thời gian nữa. Chàng đã đi sâu vào lòng đất từ lúc nào?

Con đường hầm ban đầu còn thoai thoải, giờ đây là những khoảng rộng có độ nghiêng đến chóng mặt. Những con nhện khổng lồ dệt những tấm lưới cứng như đá, va đập vào chàng làm xây xước da mặt và cơ thể chàng trước khi bị "vỡ". Nhiều con dơi màu nâu đậm bay với tốc độ chóng mặt trước mặt chàng, có vẻ như dẫn đường cho chàng theo. Thật ra Hercule không có sự chọn lựa: Con đường hầm, từ chỗ đi xuống, chỉ dẫn tới một vực sâu.

Càng tiến về phía trước, đường hầm càng dốc hơn, các vách ngăn hai bên càng sát lại, không khí càng nóng hơn. Tấm áo da sư tử làm chàng cảm thấy khó chịu. Chàng thấy hết sức nóng nực, nhưng dù thế nào, chàng cũng không thể cởi bỏ tấm da được. Chàng mơ hồ cảm thấy đó là thế mạnh, là vũ khí duy nhất của mình, mặc dù chàng không giải thích được.

Rồi Hercule lại phải khom mình mới tiến lên được, rồi lại phải bò như một con thú. Khi chàng phải trườn đi, chàng nghĩ rằng thế là hết và đã đến vương quốc của cái chết. Eurysthée quả có lý. Những tháng năm ròng rã chiến đấu chuộc lại lỗi lầm cuối cùng kết thúc ở đây với cái chết ngu xuẩn và phi lý.

Máu từ những vết xây xước chảy ròng ròng trên người, cơ bắp của chàng cứng đờ, đầu óc nặng nề và đường đi ngày càng hẹp hơn. Nghẹt thở, chàng dừng lại. Chàng chấp nhận chết ở đây mà chưa hoàn thành nhiệm vụ, nhưng không phải một cái chết khốn khổ. Chàng phải lấy lại sức lực để có thể chết trong danh dự. Hercule nằm ngủ một giấc trong không khí nóng ghê người ấy.

Chàng không biết mình ngủ trong bao lâu.

Cái nóng đánh thức chàng dậy. Từ đằng xa, một luồng ánh sáng lay động. Hercule tiếp tục cuộc hành trình.

Đột nhiên, khi cái nóng đã trở nên khủng khiếp, không chịu nổi, đường hầm lại mở rộng ra. Hercule có thể đứng thẳng lên được. Chàng tiếp tục cất bước. Rồi đường hầm mở ra tới một gian phòng rộng mênh mông, có mái vòm. Sức nóng khiến cho đá cũng tan thành nước. Hercule kinh hoàng nghĩ rằng mình cũng sẽ tan thành nước.

Có một chiếc thang được đẽo vụng về trong đá nối liền về phía cuối đường hầm với một gian phòng nữa cũng rộng mênh mông. Trên tường có những ngọn đuốc đang cháy, đó là ánh sáng mà chàng nhìn thấy từ ban nãy.

Hercule bắt đầu trèo lên những bậc thang trơn và nóng bỏng. Khi lên đến lưng chừng, chàng đã trông thấy tận cùng của cái hang. Một dòng nước đen và sôi sùng sục chia cái hang ra làm đôi. Bên bờ gần nhất có một cái thuyền đang đợi sẵn.

Hercule tiến lên. Có một người đang đứng trên thuyền. Đó là Charon, người chở những người chết tới dinh thự của Hadès và được trả tiền thù lao xứng đáng.

Khi Charon thấy Hercule khoác tấm da sư tử, và máu ở trên người chảy ròng ròng, ông ta sợ hãi tới mức phải thốt lên:

- Ngươi làm ta sợ quá, ta không đòi hỏi gì cả. Trèo lên đây, ta sẽ chở ngươi đi.

Và Charon chống cây sào dài trong làn nước đẩy thuyền đi. Có lẽ đây là chuyến đò đi với tốc độ nhanh nhất trong đời ông ta. Hercule im lặng, chàng không nói một câu, không nhìn người lái

đò lấy một lần. Sau khi thuyền cập bến, Hercule bước xuống và nhắm thẳng phía trước tiến bước.

Chẳng bao lâu chàng đã đứng trước những bức tường xám của dinh thự của Hadès. Những cánh cửa to bằng thép mở rộng.

Chẳng có ai đón tiếp chàng cả. Hercule đứng trước cửa chính và chờ đợi. Một giọng nói đột ngột vang lên:

- Ngươi vội đến đây để chết à Hercule?

- Tôi không có ý định đó.

- Ồ! Vậy ra ngươi ngu xuẩn đến thế sao?

Trong chiếc áo choàng hai màu đỏ đen, Hadès nhìn Hercule chằm chằm với ánh mắt chế giễu:

- Tôi đến đây tìm con chó Cerbère của ngài.

- Tốt lắm... Ngươi có biết rằng ta không có cơ hội để giải trí từ... vài kiếp rồi không?

- Phải chăng tôi phải giết ngài để bắt con chó Cerbère?

- Ngươi không biết rằng ta là Chúa tể của địa ngục à?

- Tôi cần gấp lắm, thưa ngài! Ngài sẽ giao Cerbère cho tôi hay tôi phải bắt nó?

- Ngươi làm ta rất thích thú, Hercule ạ... Vậy thì ta sẽ tặng Cerbère cho ngươi nếu ngươi thắng được ta.

Và không chờ đợi câu trả lời của khách, Hadès cởi phắt áo khoác sẵn sàng lao vào cuộc đấu. Hercule vẫn giữ tấm da của sư tử Némée trên vai và nhảy phắt lên người Hadès, gầm rú như chính chàng là sư tử thật sự. Cả hai người ngã lăn ra đất.

Sức mạnh của Hercule tăng lên gấp bội, có thể đó là sức mạnh của con mãnh thú mà chàng mang tấm da của nó trên lưng. Hercule càng lúc càng thắng thế. Những cú đấm của Hercule rơi như mưa, như sấm sét lên người thần chết. Hercule không cảm thấy những vết thương đau đớn nữa, và chàng đánh tới tấp như chưa bao giờ làm thế. Còn những cú đấm của Hadès thì chỉ như những nốt muỗi chích. Cuộc chiến đấu dường như không có hồi kết

thúc. Bởi vì nếu chàng chế ngự được Hadès, nghĩa là chàng đang đương đầu với một vị thần bất tử và dù có bị thương tích đến mấy cũng lành.

Hadès dừng lại đột ngột và nói với chàng:

- Dừng lại đi Hercule, ngươi đã minh chứng được lòng dũng cảm của ngươi rồi. Cuộc chiến đấu này sẽ được ghi dấu vĩnh viễn ở đây. Bởi vì ngươi đã dám so tài cùng ta, điều mà không một người nào dám làm cả. Ta muốn tặng ngươi con chó Cerbère. Ta biết rõ rằng Eurysthée, dưới lệnh của Junon đã buộc ngươi phải tới địa ngục. Số phận của ngươi không kết thúc tại đây. Ta tặng cho ngươi Cerbère để ngươi mang về Tirynthe chứng minh cho chuyến viếng thăm địa ngục này. Sau đó, ngươi thả nó ra để nó còn quay lại làm nhiệm vụ trong vương quốc của cái chết.

- Tôi rất cảm ơn ngài, thưa Hadès! Thật là một vinh dự khi được so tài với ngài.

- Đó là niềm vui của ta. Bởi vì trong vương quốc này, chỉ có những linh hồn yếu đuối hay than vãn, rên rỉ... Nhưng nếu ngươi không trả lại Cerbère thì ngươi sẽ phải chết, Hercule ạ!

- Tôi vẫn chưa muốn chết, tôi đã nói với ngài rồi. Khi Eurysthée nhìn thấy Cerbère, nó sẽ được tự do ngay lập tức.

- Vậy thì ta tin ngươi.

Hadès khoác chiếc áo choàng dài vào và huýt gió. Ngay lúc ấy, một con chó ba đầu khổng lồ xuất hiện, gầm gừ. Những cái nanh của nó đen như nước sông Styx, hẳn phải là những vũ khí đáng sợ. Hercule thấy mình đã may mắn không phải chiến đấu với nó để mang về cho Eurysthée.

Cerbère ngày càng gầm dữ hơn. Hadès ra hiệu và con quái vật bỗng nhiên trở nên hiền lành như một con cừu.

- Hãy đi đi, Hercule. Đừng quên lời hứa.

Cerbère sẽ theo ngươi tới Tirynthe. Và sau đó...

- Sau đó, nó hoàn toàn tự do. Tôi sẽ lo việc ấy.

Cerbère cùng Hercule trở về, đi tới đâu nó cũng làm cho người qua đường hoảng sợ. Cuối cùng họ tới cổng thành Tirynthe. Cửa thành rộng mở nhưng hoang vu như sa mạc. Danh tiếng của Cerbère đã tới trước khi nó đến nơi..Hercule và con chó Cerbère tới trước lâu đài.

Chẳng có ai đợi họ cả. Chắc tất cả mọi người đều sợ hãi. Hercule phải hét lên để một ai đó phải xuất hiện.

Chỉ có Coprée run rẩy bước ra.

- Eurysthée trốn đâu rồi? - Hercule tức giận hỏi.

- Đức vua ủy thác cho tôi việc này.

- Ngài thấy đấy, tôi đã trở về từ địa ngục. Và còn mang theo con chó Cerbère. Tôi nhắc lại lời hứa trước kia của Eurysthée: ông ta sẽ phải trả tự do cho tôi.

- Ngài đã tự do... - Coprée run run nói. -Bây giờ ngài hãy đi đi.

- Có gì đảm bảo cho ta khi đi qua cổng thành này?

- Nỗi sợ hãi của Eurysthée, đúng vậy, và con chó khổng lồ này, đó là sự bảo đảm của ngài.

Cerbère bắt đầu gầm gừ.

- Cerbère còn quý giá gấp mấy lần đức vua của ngài. - Hercule vừa nói vừa vuốt ve con chó.

Đó là những lời đối thoại sau cùng ở thành Tirynthe. Hercule quay gót và Cerbère theo sau.

Chàng rời bỏ vĩnh viễn thành phố này. Chàng đã chấm hết thời gian nô lệ ở đây và sống sót quay về sau mười hai chiến công lừng lẫy.

Chàng được tự do, cũng như Cerbère mà chàng thả ngay khi họ vượt qua cổng thành.

Cerbère chạy nhanh tới cái hang đầu tiên, rồi lao xuống, trở về xứ sở của cái chết và tiếp tục cuộc sống cạnh Hadès. Còn

Hercule sẽ tiếp tục cuộc sống của mình và bắt tay vào những cuộc phiêu lưu mới..